

Xuất-hành

Mục-đích: Để ghi lại các biến-cố giải-phóng Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô (Ai-cập) và phát-triển thành một dân-tộc

Người viết: Môi-se

Ngày viết: 1450-1410 TC (Trước Christ giáng-sinh), gần như cùng một thời-gian viết sách Sáng-thế

Nơi viết: Trong vùng hoang-vu, tại một nơi nào đó trong bán đảo Si-na-i, trong lúc dân Y-sơ-ra-ên đi lang-thang

Bối-cảnh: Ê-díp-tô. Dân Đức Chúa TRỜI đã một lần được đặc-ân rất lớn, nay là những kẻ nô-lệ. Đức Chúa TRỜI sắp giải-phóng họ khỏi cảnh nô-lệ để được tự-do.

Câu gốc: “Đức GIA-VÊ phán: ‘Ta hẳn đã thấy sự khốn-khổ của dân Ta ở trong Ê-díp-tô, và đã lưu ý đến tiếng khóc của chúng vì các đốc-công của chúng, vì Ta biết các nỗi đau khổ của chúng...Bởi vậy, bây giờ hãy đến, Ta sẽ sai người đi tới Pha-ra-ôn, ngõ hầu người có thể đem dân Ta, các con trai Y-sơ-ra-ên, ra khỏi Ê-díp-tô.’” (3.7-3.10)

Nhân-vật chính: Môi-se, Pha-ra-ôn và toàn dân Y-sơ-ra-ên

Chỗ chính: Ê-díp-tô và vùng hoang vu

Nét đặc-trung: Sách Xuất Hành thuật lại nhiều phép lạ hơn bất cứ một sách nào khác trong Cựu Ước và có ghi lại mười điều-răn.

Ý chính: Thức-dậy! ... Đi! ... Cởi ra! ... là các lời những kẻ nô-lệ lúc nào cũng nghe và phải hành-động ngay; nếu họ hành-động chậm-chạp hay có thái-độ không tuân-phục thì phải chịu những đòn roi đau đớn. Và cũng không dễ-dàng để sống thường ngày trong một cuộc di-tàn có một tương-lai bất định. Việc gì xảy ra nếu Đức Chúa TRỜI bảo di-tàn?

Sách Xuất Hành ghi lại những loạt kêu gọi của Đức Chúa TRỜI và phản-ứng của dân Ngài. Bốn trăm ba chục (430) năm đã qua đi từ khi Gia-cốp dời gia-đình của ông đến Ê-díp-tô. Con cháu Áp-ra-ham này nay đã trở nên lớn mạnh, có hơn hai triệu người. Đối với một tân Pha-ra-ôn của Ê-díp-tô, các người Hê-bơ-rơ này là những người ngoại-quốc, và con số đông của họ rất đáng sợ. Pha-ra-ôn quyết-định bắt họ làm nô-lệ cho mình để họ không làm mất cân-bằng lực-lượng lúc có chiến-tranh với một quân-đội ngoại-quốc. Lúc đó cũng là đúng lúc Đức Chúa TRỜI giải-cứu dân Ngài. Xuyên qua một loạt biến-cố kỳ lạ, một cậu bé Hê-bơ-rơ tên là Môi-se trở thành hoàng-tử ở trong dinh hoàng-gia Pha-ra-ôn, và trở thành một người không gia-đình ở trong sa-mạc. Đức Chúa TRỜI đã viếng thăm Môi-se trong một ngọn lửa huyền-bí giữa một bụi cây đang cháy mà không tàn, và, sau cuộc bàn-luận, Môi-se đồng ý trở về Ê-díp-tô để dẫn dân của Đức Chúa TRỜI ra khỏi vòng nô-lệ. Pha-ra-ôn phải đương đầu, và xuyên qua một loạt những thiên-tai và các lời thát

hứa; Pha-ra-ôn đã phải cho Y-sơ-ra-ên tách ra khỏi bàn tay của mình. Di-chuyển một khối người quá đông này không phải là một công việc dễ-dàng, nhưng họ đã đi bộ ra khỏi Ê-díp-tô, xuyên qua Biển Đỏ, và đã vào vùng hoang-vu theo sau Môi-se và những cột lửa và mây. Mặc dầu liên-tiếp có những chứng-cớ yêu-thương và quyền-năng của Đức Chúa TRỜI, dân này vẫn than-phiên và lưu luyến những ngày của họ trong Ê-díp-tô. Đức Chúa TRỜI đáp ứng những nhu-cầu thuộc linh và thuộc thể của họ như ban thực-phẩm và một chỗ để thờ-phượng, nhưng Ngài cũng xét-xử sự bất tuân của họ. Đoạn, tại nơi gặp gỡ ở Si-na-i, Đức Chúa TRỜI đã ban cho họ luật-lệ của Ngài để cho họ có một cuộc sống ngay thẳng.

Đức Chúa TRỜI đã dẫn-dắt Môi-se và dân-tộc Y-sơ-ra-ên, và Ngài cũng muốn dẫn-dắt chúng ta bước đi với Ngài. Có phải Ngài đã đang chuẩn-bị cho quý vị, như đã cho Môi-se, để hoàn-tất một nhiệm-vụ nào đó hay không? Ngài sẽ ở với quý vị; xin quý vị vâng lời và đi theo Ngài. Có phải Ngài đã đang giải-cứu quý vị khỏi kẻ thù hay sự cám dỗ nào đó hay không? Xin tin-cậy Ngài, và hãy làm bất cứ điều gì Ngài sai bảo. Quý vị có nghe những chỉ dẫn đạo-đức rõ-ràng của Ngài hay không? Xin quý vị đọc, nghiên-cứu, và vâng-phục Lời của Ngài. Ngài có đang kêu gọi quý vị thờ-phượng chân-thật hay không? Mong quý vị khám-phá được sự hiện-diện của Đức Chúa TRỜI trong đời sống quý vị, trong nhà quý vị, trong tập-thể các tín-nhân đang tập-hợp với quý vị. Sách Xuất Hành là một chuyện hấp-dẫn và sự dẫn-dắt của Đức Chúa TRỜI. Xin quý vị đọc với một lòng quyết chí làm bất cứ điều gì Đức Chúa TRỜI soi dẫn.

A. Y-SƠ-RA-ÊN TRONG Ê-DÍP-TÔ (1.1-12.36)

1. Đời sống nô-lệ trong Ê-díp-tô (1.1-1.22)

Y-sơ-ra-ên sinh-sôi nảy-nở trong Ê-díp-tô (1.1-1.7)

1¹Bây giờ đây là tên của những con trai Y-sơ-ra-ên đã đến Ê-díp-tô⁽¹⁾ với Gia-cốp; họ, mỗi một người đến với gia-hộ của người đó: ²Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, và Giu-đa; ³Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và Bên-gia-min; ⁴Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se. ⁵Và tất cả các hồn đến từ hông của Gia-cốp là 70 người, nhưng Giô-sép đã ở trong Ê-díp-tô rồi. ⁶Và Giô-sép qua đời, cùng tất cả những anh em của người, và tất cả thế-hệ đó. ⁷Nhưng các con trai Y-sơ-ra-ên sanh sản nhiều, và quá đông lúc-nhức, và sinh-sôi nảy-nở, và trở thành mạnh quá bội, đến nỗi họ *sống* đầy xứ đó.

Y-sơ-ra-ên bị áp-bức bởi một tân-vương (1.8-1.14)

8Bây giờ một tân-vương trỗi dậy trên Ê-díp-tô, người không biết Giô-sép. ⁹Vua này nói với dân của mình: “Này, dân này thuộc các con trai Y-sơ-ra-ên quá nhiều và mạnh hơn chúng ta. ¹⁰Hãy đến, chúng ta hãy xử trí một cách khôn-gioan với họ, e rằng họ sinh-sôi nảy-nở nhiều và khi chiến-tranh xảy ra, họ cũng liên-kết chính họ với những kẻ ghét chúng ta, và đánh lại chúng ta, và ra đi khỏi xứ.” ¹¹Vì vậy chúng bổ-nhiệm các đốc-công *cai-trị* họ để làm khô họ bằng các gánh nặng của họ. Và họ đã xây cho Pha-ra-ôn các thành-thị có kho dự-trữ: Phi-thom và Ram-se. ¹²Nhưng chúng đã càng làm họ khổ chừng nào, họ đã càng sinh-sôi nảy-nở nhiều hơn và họ đã càng lan ra nhiều hơn chừng nấy, đến nỗi chúng khiếp-sợ các con trai Y-sơ-ra-ên. ¹³Và dân Ê-díp-tô bắt những con trai Y-sơ-ra-ên lao-động một cách khắc-nghiệt; ¹⁴và chúng khiến đời sống của họ cay đắng hơn bằng việc làm hồ và gạch nặng-nhọc và *đủ thứ* lao động đồng áng, tất cả các việc lao-động của họ mà chúng đã áp đặt trên họ một cách khắc-khe.

Pha-ra-ôn tìm cách diệt dòng-giống Y-sơ-ra-ên (1.15-1.22)

15Lúc đó vua Ê-díp-tô nói với các bà mẹ người Hê-bơ-rơ, mà một người trong họ tên là Siếp-ra, và bà kia tên là Phu-a; ¹⁶và vua nói: “Khi các người đang giúp các người đàn-bà Hê-bơ-rơ sinh-dẻ và thấy họ trên bàn dẻ, nếu nó là con trai, thì các người sẽ giết nó; nhưng nếu nó là con gái, thì đứa con gái đó sẽ được sống.” ¹⁷Nhưng các bà mẹ kinh-sợ Đức Chúa TRỜI, và không làm theo vua Ê-díp-tô đã bảo họ, nhưng để các đứa con trai sống. ¹⁸Vì vậy vua Ê-díp-tô đòi các bà mẹ đến, và nói với họ: “Tại sao các người đã làm điều này, và để các đứa con trai sống?” ¹⁹Các bà mẹ nói với Pha-ra-ôn: “Bởi vì các người đàn-bà Hê-bơ-rơ không như các người đàn-bà Ê-díp-tô; vì họ mạnh khỏe, và họ đẻ trước khi cô mẹ đến với họ.” ²⁰Vì vậy, Đức Chúa TRỜI tốt với các bà mẹ đó, và dân sinh-sôi nảy-nở nhiều và trở thành rất mạnh. ²¹Và vì các bà mẹ kinh sợ Đức Chúa

TRỜI, Ngài lập gia-hộ cho họ. ²²Đoạn Pha-ra-ôn ra lệnh cho tất cả dân của mình, phán: “Mỗi đứa con trai được sanh ra cho những người Hê-bơ-rơ, các người phải quăng vào sông Nin⁽²⁾, nhưng mỗi đứa con gái các người sẽ để cho sống.”

2. Đức Chúa TRỜI chọn Môi-se (2.1-4.31)

Môi-se ra đời, được con gái của Pha-ra-ôn cứu (2.1-2.10)

2¹Bây giờ có một người từ nhà Lê-vi đi cưới một đứa con gái của Lê-vi. ²Và người đàn-bà ấy thọ-thai, sinh ra một trai; và khi bà thấy nó xinh-đẹp, bà giấu nó trong 3 tháng. ³Nhưng khi bà không còn có thể giấu nó nữa, bà kiếm cho nó một cái thúng bằng cây sậy làm giấy và bao phủ nó bằng nhựa chai và nhựa thông. Đoạn bà để đứa nhỏ trong nó, và thả nó ở giữa những cây sậy bên bờ sông Nin. ⁴Chị của nó đứng ở đằng xa để biết điều gì sẽ xảy ra⁽³⁾ cho nó. ⁵Lúc ấy con gái của Pha-ra-ôn đi xuống để tắm nơi sông Nin, với các tỳ-nữ của mình tân bộ dọc theo sông Nin; cô ta bên thấy cái thúng ấy ở giữa những cây sậy, và sai tỳ-nữ của mình, và đứa đó đem nó *cho mình*.

6Khi cô mở ra, cô thấy đứa nhỏ, và kìa, thằng nhỏ đang khóc. Và cô ta thương-hại nó, và nói: “Đây là một đứa trong đám con cái của dân Hê-bơ-rơ.” ⁷Lúc ấy chị của đứa bé nói với con gái của Pha-ra-ôn: “Tôi có nên đi và gọi một người đàn-bà đang cho bú trong các người đàn-bà Hê-bơ-rơ cho công-chứa dẻ bà ta có thể nuôi vú đứa nhỏ này cho công-chứa chăng?” ⁸Con gái Pha-ra-ôn nói với nó: “Đi đi.” Vì vậy đứa con gái đó đi và gọi mẹ của đứa nhỏ. ⁹Thế thì con gái của Pha-ra-ôn nói với bà đó: “Hãy đem đứa nhỏ này đi và nuôi vú nó cho tôi, và tôi sẽ trả *cho bà* tiền công của bà.” Thế là người đàn-bà đó ẵm đứa nhỏ đi và nuôi vú nó. ¹⁰Và khi đứa nhỏ đã lớn lên, bà bèn đem nó cho con gái của Pha-ra-ôn, và nó trở thành con trai của cô ấy. Và cô đặt tên nó là Môi-se⁽⁴⁾, nói: “Bởi vì ta đã vớt nó ra khỏi nước.”

Môi-se giết một người Ê-díp-tô, đoạn trốn đến Ma-đi-an (2.11-2.25)

11Bây giờ, xảy ra trong các ngày đó, khi Môi-se đã trưởng-thành, người ra ngoài tới các anh em của mình và nhìn ra gánh nặng của họ; và người thấy một người Ê-díp-tô đánh đập một người Hê-bơ-rơ, một người trong các anh em của mình. ¹²Thế là người xoay qua xoay lại, và khi người thấy chẳng có ai, người đánh *gục* người Ê-díp-tô đó, và giấu hắn trong cát. ¹³Và hôm sau người ra ngoài, và kìa, 2 người Hê-bơ-rơ đang đánh nhau; và người nói với người phạm lỗi: “Tại sao anh đánh bạn của anh vậy?” ¹⁴Nhưng người đó nói: “Ai đã lập người làm ông hoàng hay thăm-phán trên chúng ta? Bộ người đang định giết ta, như người đã giết người Ê-díp-tô đó ư?” Thế thì Môi-se sợ, và nói: “Chắc-chắn

²יָרְדוּ : Yeh-ore' = sông Nin, con sông lớn nhất của Ê-díp-tô

³nguyên ngữ: được làm

⁴Môi-se nghĩa là: được cứu khỏi nước

¹Ê-díp-tô là Ai Cập

Xuất-hành 2.15-3.16

chuyện này đã bị lộ rồi.”¹⁵Khi Pha-ra-ôn nghe chuyện này, vua tìm cách giết Môi-se. Nhưng Môi-se đã tẩu-thoát khỏi sự hiện-diện của Pha-ra-ôn và ở trong đất Ma-di-an; và người đã ngồi xuống bên một cái giếng.

16Bây giờ thầy tế-lễ của Ma-di-an có 7 người con gái; và họ đến mức nước, và đổ đầy các máng cho bảy chiên của cha của họ uống.¹⁷Lúc ấy những người chăn chiên đến và đuổi họ đi, nhưng Môi-se đứng dậy⁽¹⁾ và giúp họ, và cho bảy chiên của họ uống nước.¹⁸Khi họ đến cùng Rê-u-ên cha của họ, ông nói: “Tại sao các con trở về quá sớm hôm nay vậy?”¹⁹Thế là họ nói: “Một người Ê-díp-tô giải-thoát tụi con khỏi tay bọn chăn chiên; và hơn nữa, người cũng đã ngay cả mức nước cho tụi con và cho bảy chiên uống nước.”²⁰Ông nói với các con gái của mình: “Thế thì người đó ở đâu? Ấy là tại sao các con đã bỏ người ấy lại đằng sau vậy? Hãy mời người đến để người có thể ăn bánh.”²¹Và Môi-se bằng lòng ở với người này, và ông ấy gả Sê-phô-ra con gái của ông cho Môi-se.²²Rồi cô sinh ra một trai, người bèn đặt tên nó là Ghê-t-sôn⁽²⁾, vì người nói: “Ta đã là một kẻ tạm lưu trong một xứ lạ.”

23Bây giờ xảy ra, qua nhiều ngày đó, vua Ê-díp-tô ấy đã chết. Và các con trai Y-sơ-ra-ên thở than vì thân-phận nô-lệ, và họ khóc la; và tiếng khóc xin giúp-đỡ của họ vì cảnh nô-lệ dâng lên tới Đức Chúa TRỜI.²⁴Thế là Đức Chúa TRỜI nghe tiếng rên-ri của họ, và Đức Chúa TRỜI nhớ lại giao-ước của Ngài với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.²⁵Và Đức Chúa TRỜI đã thấy các con trai của Y-sơ-ra-ên, và Đức Chúa TRỜI biết họ.

Lời kêu gọi Môi-se; bụi cây cháy (3.1-3.14)

3¹Bây giờ Môi-se đang chăn bảy chiên của Giê-trô cha vợ của mình, thầy tế-lễ ở Ma-di-an; và người đã dẫn bảy chiên đến phía tây vùng hoang-vu, và đến tới Hô-rép, ngọn núi của Đức Chúa TRỜI.²Và vị thiên-sứ của Đức GIA-VÊ hiện ra cùng người trong một ngọn lửa cháy có ngọn từ ở giữa bụi cây ấy; và người nhìn, và kìa, bụi cây đang cháy với lửa rực, nhưng bụi cây không bị thiêu trụi.³Vì vậy Môi-se nói: “Mình hãy quay qua một bên bây giờ, và hãy xem cái cảnh-tượng cao cả này, tại sao bụi cây không cháy rụi.”⁴Khi Đức GIA-VÊ thấy người đã quay qua một bên để nhìn, Đức Chúa TRỜI gọi người từ ở giữa bụi cây đó, và phán: “Môi-se, Môi-se!” Và người thưa: “Có con đây.”⁵Thế thì Ngài phán: “Đừng đến gần đây; hãy cởi đôi dép của người ra khỏi chân của người, vì chỗ người đang đứng là đất thánh.”⁶Ngài cũng phán: “Ta là Chúa TRỜI của tổ-phụ người, Chúa TRỜI của Áp-ra-ham, Chúa TRỜI của Y-sác, và Chúa TRỜI của Gia-cốp.” Lúc đó Môi-se giấu mặt của mình, vì người sợ nhìn Đức Chúa TRỜI.⁷Đức GIA-VÊ phán: “Ta hẳn đã thấy sự khốn-khổ của dân Ta ở trong Ê-díp-tô, và đã lưu ý đến tiếng khóc của chúng

vì các đóc-công của chúng, vì Ta biết các nỗi đau khổ của chúng.⁸Vì vậy Ta đã đến xuống để giải-thoát chúng khỏi bàn tay của dân Ê-díp-tô, và để đem chúng lên từ đất đó tới một đất rộng-rãi và tốt-đẹp, tới một xứ chảy sữa và mật, tới chỗ của người Ca-na-an và người Hê-tít và người A-mô-rít và người Phê-rê-sít và người Hê-vít và người Giê-bu-sít.⁹Và bây giờ, này, tiếng khóc của các con trai Y-sơ-ra-ên đã tới Ta; hơn nữa, Ta đã thấy sự áp-bức mà dân Ê-díp-tô đang áp-bức chúng.¹⁰Bởi vậy, bây giờ hãy đến, Ta sẽ sai người đi tới Pha-ra-ôn, ngõ hầu người có thể đem dân Ta, các con trai Y-sơ-ra-ên, ra khỏi Ê-díp-tô.”¹¹Song Môi-se thưa với Đức Chúa TRỜI: “Con là ai, để con sẽ đi tới Pha-ra-ôn, và để con sẽ đem các con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô?”¹²Và Ngài phán: “Chắc-chắn Ta sẽ ở cùng người; và đây sẽ là dấu-hiệu cho người rằng ấy là chính Ta đã sai người: khi người đã đem dân ấy ra khỏi Ê-díp-tô, các người sẽ thờ-phượng Chúa TRỜI nơi núi này.”

13Lúc ấy Môi-se nói với Đức Chúa TRỜI: “Xin xem, con sẽ đi tới các con trai Y-sơ-ra-ên, và con sẽ nói với họ: ‘Đức Chúa TRỜI của tổ-phụ các người đã sai ta tới các người.’ Bây giờ họ có thể nói với con: ‘Tên Ngài là gì?’ Điều gì con sẽ nói với họ?”¹⁴Đức Chúa TRỜI phán cùng Môi-se: “TA LÀ ĐÁNG TA LÀ⁽³⁾”; và Ngài phán: “Như vậy người sẽ nói với những con trai Y-sơ-ra-ên: ‘TA LÀ đã sai ta tới các người.’”

Môi-se vâng lời đi đến dân Y-sơ-ra-ên và Pha-ra-ôn (3.15-3.22)

15Hơn nữa Đức Chúa TRỜI lại phán cùng Môi-se: “Người sẽ nói với các con trai Y-sơ-ra-ên như vậy: ‘GIA-VÊ, Chúa TRỜI của tổ-phụ các người, Chúa TRỜI của Áp-ra-ham, Chúa TRỜI của Y-sác, và Chúa TRỜI của Gia-cốp, đã sai ta tới các người.’ Đây là danh của Ta đời đời, và đây là danh để ghi nhớ của Ta cho mọi thế-hệ⁽⁴⁾.¹⁶Hãy đi và nhóm các

¹hay: đương-đầu một cách không sợ-sệt

²Ghê-t-sôn nghĩa là: người nước ngoài.

³“TA LÀ” liên-hệ đến tên của Đức Chúa TRỜI, YHWH (Hebrew: יהוה) đọc là GIA-VÊ, danh tự xưng của Đức Chúa TRỜI bằng tiếng Hê-bơ-rơ khải-thị cho Môi-se biết và được ghi lại ở đây (3.14,15). YHWH liên-kết với động-từ hayah, to be, động-từ ‘là’ và ở thì hiện-tại: “Ta là” diễn-tả bản-thể tự-hữu hằng-hữu của Đức Chúa TRỜI; và có thể dịch là: “Ta hằng là, Ta hằng hữu,” và chúng ta có thể dịch diễn-ý là Đấng Tự-hữu Hằng-hữu, hay Đấng Hằng-hữu như Mục-sư Tiên-sĩ Lê Hoàng Phu đã dịch. Từ Giê-hô-va (Jehovah) là chữ theo người Do-thái Masoretes ghép các phụ-âm của YHWH với các nguyên-âm của Adonai, Chúa, để nhắc-nhờ người đọc Thánh-Kinh rằng: khi thấy danh YHWH thì đọc là Adonai, “LORD,” mà Thánh-Kinh Anh-gữ ghi là “The LORD.” Theo cách ấy, trong TKTC này, quý độc-giả có thể đọc: “Đức Chúa” hay “Chúa Tự-hữu Hằng-hữu” khi thấy từ “GIA-VÊ”. Từ Giê-hô-va được dùng trong phiên bản Cadman 1925. Đặc-biệt, với danh-từ riêng GIA-VÊ, chúng tôi cũng đặt chữ Đức ở trước để tỏ lòng tôn-kính và nhấn-mạnh lẽ-thật: Ngài là Đấng Tạo-hóa duy nhất, có một không hai, của vũ-trụ, Chân-Thần; không có một vị Thần nào khác ngoại trừ GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI; Ngài là Chân Thần Tự Hữu Hằng Hữu, Đấng Tạo-hóa của vũ-trụ.

⁴nguyên ngữ: thế hệ của thế hệ

Xuất-hành 3.17-4.23

trường-lão Y-sơ-ra-ên lại với nhau, và nói với họ: ‘GIA-VÊ, Chúa TRỜI của tổ-phụ các ngươi, Chúa TRỜI của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, đã hiện ra cùng ta, nói: “Ta thật quan-tâm cho các ngươi và về điều đã được gây ra cho các ngươi trong Ê-díp-tô. 17 Vì vậy Ta đã nói: Ta sẽ đem các ngươi lên ra khỏi sự khốn-khổ trong Ê-díp-tô tới đất người Ca-na-an và người Hê-tít và người A-mô-rít và người Phê-rê-sít và người Hê-vít và người Giê-bu-sít, tới một đất chảy sữa và mật.’” 18 Và họ sẽ nghe theo tiếng của ngươi; và ngươi với các trường-lão của Y-sơ-ra-ên sẽ đến cùng vua Ê-díp-tô, và ngươi sẽ nói với hắn: ‘GIA-VÊ, Chúa TRỜI của dân Hê-bơ-rơ, đã gặp chúng tôi. Vì vậy bây giờ, xin để chúng tôi đi cuộc hành trình 3 ngày vào trong vùng hoang-vu, để chúng tôi có thể hiến-tể cho GIA-VÊ Chúa TRỜI của chúng tôi.’ 19 Nhưng Ta biết rằng vua Ê-díp-tô sẽ không cho các ngươi đi, ngoại trừ bởi một bàn tay mạnh. 20 Vì vậy Ta sẽ đuổi tay của Ta ra, và đánh Ê-díp-tô bằng tất cả các phép-lạ của Ta mà Ta sẽ làm ở giữa nó; và sau việc đó hắn sẽ để các ngươi đi. 21 Ta sẽ ban cho dân này được ân-huệ trước mắt dân Ê-díp-tô; và sẽ rằng khi các ngươi đi, các ngươi sẽ không đi tay không. 22 Nhưng mỗi người đàn-bà sẽ đòi người láng-giềng của mình và đàn-bà ở trong nhà của mình cho các đồ bằng bạc, các đồ bằng vàng, và áo-quần; và các ngươi sẽ đặt chúng trên các con trai và con gái của mình. Các ngươi sẽ vợ-vết dân Ê-díp-tô như vậy.”

Đức Chúa TRỜI tỏ các phép lạ cho Môi-se (4.1-4.9)

4¹Đoạn Môi-se trả lời và thưa: “Điều gì xảy ra nếu họ không tin con, hay không lắng nghe tiếng của con? Vì họ có thể nói: ‘Đức GIA-VÊ đã chẳng hiện ra cùng ngươi.’” 2 Đức GIA-VÊ phán cùng người: “Cái gì trong tay ngươi đó?” Và người thưa: “Một cây gậy.” 3 Thế thì Ngài phán: “Hãy quăng nó trên đất.” Thế là người quăng nó trên đất, và nó trở thành một con rắn; Môi-se bèn chạy trốn khỏi nó. 4 Nhưng Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy đuổi tay của ngươi ra và nắm lấy nó bằng cái đuôi của nó” —thế là người đuổi tay của mình ra và bắt nó, và nó trở thành cây gậy trong lòng bàn tay của mình— 5 “để họ có thể tin rằng GIA-VÊ, Chúa TRỜI của tổ-phụ họ, Chúa TRỜI của Áp-ra-ham, Chúa TRỜI của Y-sác, và Chúa TRỜI của Gia-cốp, đã hiện ra cùng ngươi.”

6 Và Đức GIA-VÊ cũng phán tiếp với người: “Bây giờ hãy để tay ngươi vào trong ngực ngươi.” Thế là người để tay mình vào trong ngực của mình, và khi người lấy nó ra, kìa, tay người mắc bịnh phung như tuyết. 7 Đoạn Ngài phán: “Hãy để tay ngươi vào trong ngực của ngươi một lần nữa.” Thế là, người để tay của người vào trong ngực của người một lần nữa; và khi người lấy nó ra khỏi ngực của người, kìa, nó được phục-hồi như thịt của người. 8 “Và sẽ xảy ra rằng nếu chúng không muốn tin ngươi hay nghe tiếng nói của dấu-hiệu thứ nhất, chúng có thể tin tiếng nói của dấu-hiệu sau cùng. 9 Nhưng sẽ rằng nếu chúng không muốn tin cả 2 dấu-hiệu này hay không lưu ý đến điều ngươi nói, thì ngươi sẽ lấy một

ít nước từ sông Nin⁽¹⁾ và đổ nó trên đất khô; và nước mà ngươi lấy từ sông Nin sẽ biến thành máu trên đất khô.”

A-rôn sẽ là người phát ngôn cho Môi-se (4.10-4.17)

10 Rồi Môi-se thưa với Đức GIA-VÊ: “Làm ơn, thưa Chúa, con đã chẳng bao giờ là một người có nhiều lời, không hôm qua cũng không trong thời-gian đã qua, cũng không từ lúc Chúa đã nói chuyện với đầy-tớ này của Chúa; vì con chậm về lời nói và chậm lưỡi.” 11 Đức GIA-VÊ phán với người: “Ai đã làm nên cái miệng loài người? Hoặc ai làm nó câm hay điếc, thấy hay mù? Không phải là Ta, GIA-VÊ, sao? 12 Thế thì, bây giờ hãy đi, và Ta, chính Ta, sẽ ở cùng cái miệng của ngươi, và dạy ngươi điều ngươi sẽ nói.” 13 Nhưng người nói: “Làm ơn, thưa Chúa, bây giờ xin sai bất cứ ai khác mà Chúa muốn sai⁽²⁾.” 14 Thế thì cơn giận của Đức GIA-VÊ bùng cháy chống lại Môi-se, và Ngài phán: “Há không có anh người là A-rôn, người Lê-vi sao? Ta biết nó nói luru-loát⁽³⁾. Và hơn nữa, kìa, nó đang đi ra để gặp ngươi; khi nó thấy ngươi nó sẽ vui trong tâm của nó. 15 Và ngươi sẽ nói chuyện với nó và đặt các lời trong miệng của nó; và Ta, chính Ta, sẽ ở cùng miệng của ngươi và miệng của nó, và Ta sẽ dạy các ngươi điều các ngươi sắp làm. 16 Hơn nữa, nó sẽ thay mặt ngươi nói chuyện cùng dân chúng; và sẽ xảy ra rằng nó sẽ như là cái miệng cho ngươi, và ngươi sẽ như là Đức Chúa TRỜI⁽⁴⁾ đối với nó. 17 Và ngươi sẽ cầm trong tay ngươi cây gậy này, với nó ngươi sẽ thực-hiện các dấu-hiệu.”

Môi-se từ giã Giê-trô nhạc-gia của mình (4.18-4.23)

18 Đoạn Môi-se ra đi và trở về cùng Giê-trô cha vợ của mình, và nói với ông: “Xin để tôi đi, để tôi có thể trở về với các anh em của tôi ở trong Ê-díp-tô, và xem họ còn sống không.” Và Giê-trô nói với Môi-se: “Hãy đi trong sự bình-an.” 19 Bây giờ Đức GIA-VÊ đã nói với Môi-se tại Ma-đi-an: “Hãy đi, trở về Ê-díp-tô, vì tất cả các người đã truy tìm sinh-mạng của ngươi đều chết.” 20 Vì vậy Môi-se dắt vợ của mình và các con trai của mình và đặt họ trên một con lừa, và người trở về xứ Ê-díp-tô. Môi-se cũng cầm cây gậy của Đức Chúa TRỜI trong tay của mình. 21 Và Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Khi ngươi trở về tới Ê-díp-tô, ngươi nhớ làm trước mặt Pha-ra-ôn tất cả các điều kỳ-diệu mà Ta đã đặt trong tay ngươi; nhưng Ta sẽ làm cứng tâm của hắn, ngõ hầu hắn sẽ không để dân đi. 22 Đoạn ngươi sẽ nói với Pha-ra-ôn: ‘GIA-VÊ phán như vậy: “Y-sơ-ra-ên là con trai của Ta, con đầu lòng của Ta. 23 Vì vậy Ta nói với ngươi: ‘Hãy để con trai Ta đi, để nó có thể phụng-sự Ta’; nhưng ngươi đã không chịu để nó đi. Nay, Ta sẽ giết con trai của ngươi, con đầu-long của ngươi.’” ’”

¹נַיִן ye'or : Yeh-ore': = sông Nin (Nile), con sông lớn nhất của Ê-díp-tô

²nguyên ngữ: sai bởi bàn tay mà Chúa muốn sai

³nguyên ngữ: việc nói mà nó nói

⁴Hay: vị Thần

Xuất-hành 4.24-6.1

Con trai của Môi-se được cắt-bì (4.24-4.26)

24Bấy giờ xảy ra ở chỗ trọ trên đường đi rằng Đức GIA-VÊ gặp ông và tìm cách giết ông. 25Lúc đó Sê-phô-ra lấy một viên đá lửa và cắt đứt da qui-đầu của đứa con trai của mình và đung nó vào bàn chân Môi-se, và bà nói: “Anh quả thật là một chàng rể máu đố với tôi!” 26Thế là Ngài để ông yên. Ở thời-điểm bà đã nói: “một chàng rể máu”—có ý nói tới việc cắt-bì.

A-rôn đón Môi-se và cùng đi đến Ê-díp-tô (4.27-4.31)

27Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng A-rôn: “Hãy đi gặp Môi-se trong vùng hoang-vu.” Vì vậy người đi và gặp ông tại ngọn núi của Đức Chúa TRỜI và hôn ông. 28Môi-se kể cho A-rôn về tất cả các lời của Đức GIA-VÊ mà với chúng Ngài đã sai mình đi, và tất cả các dấu-hiệu mà Ngài đã truyền cho mình làm. 29Rồi Môi-se và A-rôn đi và tập-hợp tất cả các trưởng-lão các con trai Y-sơ-ra-ên; 30và A-rôn nói tất cả các lời mà Đức GIA-VÊ đã phán cùng Môi-se. Đoàn người làm các dấu-hiệu trước mắt dân-chúng. 31Thế là dân tin; và khi họ nghe rằng Đức GIA-VÊ thăm-viếng các con trai Y-sơ-ra-ên và rằng Ngài đã thấy sự khốn-khô của mình, thì họ cúi thấp và thờ-lạy.

3. Đức Chúa TRỜI sai Môi-se đến cùng Pha-ra-ôn (5.1-7.13)

Pha-ra-ôn mắng Môi-se và A-rôn (5.1-5.5)

5¹Và sau đó Môi-se và A-rôn đến và nói với Pha-ra-ôn: “Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: ‘Hãy để dân Ta đi, để chúng được cử-hành một ngày lễ cho Ta trong vùng hoang-vu.’ ” 2Nhưng Pha-ra-ôn nói: “Ai là Đức GIA-VÊ để ta phải tuân phục tiếng của Ngài để cho Y-sơ-ra-ên đi? Ta không biết Đức GIA-VÊ, và vả lại, ta sẽ không để Y-sơ-ra-ên đi.” 3Thế thì họ nói: “Đức Chúa TRỜI của dân Hê-bơ-rơ đã gặp chúng tôi. Xin vui lòng để chúng tôi đi một cuộc hành trình 3 ngày vào trong vùng hoang-vu để chúng tôi có thể hiến-tế cho GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng tôi, e rằng Ngài giáng trên chúng ta với bệnh dịch-hạch hay với gươm đao.” 4Nhưng vua Ê-díp-tô nói với họ: “Môi-se và A-rôn, tại sao các ngươi lôi kéo dân đi khỏi công việc của chúng? Trở lại cùng các việc lao-động của các ngươi!” 5Một lần nữa Pha-ra-ôn nói: “Hãy nhìn, dân của đất này bây giờ đông, và các ngươi muốn chúng ngừng các việc lao-động của chúng ư!”

Gạch không rom (5.6-5.18)

6Và vậy cùng một ngày đó, Pha-ra-ôn ra lệnh cho các đốc-công coi dân ấy và các giám-sát của chúng, nói: 7“Các ngươi không còn cho dân ấy rom để làm gạch như trước; để chúng đi và gom rom cho chính chúng. 8Nhưng chi-tiêu gạch mà chúng đã đang làm trước đây, các ngươi sẽ áp đặt trên chúng; các ngươi không được giảm bất cứ một chút nào. Bởi vì chúng lười biếng, nên chúng kêu la, rằng: ‘Hãy để chúng

tôi đi hiến-tế cho Đức Chúa TRỜI của chúng tôi.’ 9Để việc lao-động nặng hơn trên các người đó, và để chúng cứ làm việc đó để chúng không để ý đến các lời nói láo.”

10Vì vậy các đốc-công coi dân ấy và các giám-sát của chúng đi ra nói chuyện với dân, rằng: “Pha-ra-ôn phán như vậy: ‘Ta sẽ không cho các ngươi một cọng rom nào cả.’ 11Các ngươi đi và kiếm rom cho chính các ngươi ở bất cứ nơi nào các ngươi có thể tìm; nhưng việc lao-động của các ngươi sẽ không được giảm một chút nào.” 12Vì vậy dân đó phân tán khắp xứ Ê-díp-tô để gom gốc ra thể cho rom. 13Các đốc-công hối-thúc chúng, nói: “Hoàn-tất việc làm của các ngươi, việc của một ngày trong ngày của nó, y như khi ngươi có rom.” 14Hơn nữa, các giám-sát-viên thuộc các con trai Y-sơ-ra-ên, mà các đốc-công của Pha-ra-ôn đã đặt trên dân, bị đánh đòn và bị tra vấn: “Tại sao hôm qua hay hôm nay các ngươi đã chẳng hoàn-tất số gạch cần phải có như trước đây?”

15Thế thì các giám-sát-viên thuộc những con trai Y-sơ-ra-ên đến và kêu gào cùng Pha-ra-ôn, nói: “Sao bệ-hạ đối-đãi cách này với các tôi-tớ của bệ-hạ? 16Các tôi-tớ của bệ-hạ không được giao rom, nhưng họ cứ nói với chúng tôi: ‘Hãy làm ra gạch!’ Và kìa, các tôi-tớ này của bệ-hạ đang bị đánh đòn; nhưng đó là lỗi của chính dân bệ-hạ.” 17Nhưng vua nói: “Các ngươi lười biếng, rất lười biếng; bởi vậy, các ngươi nói: ‘Xin để chúng tôi đi và hiến-tế cho Đức GIA-VÊ.’ 18Vì vậy hãy đi bây giờ và làm việc; vì các ngươi sẽ không được giao cho một cọng rom nào cả, nhưng các ngươi vẫn phải nạp đúng chi-tiêu gạch.”

Y-sơ-ra-ên phân-nàn Môi-se và A-rôn (5.19-5.23)

19Các giám-sát-viên thuộc những con trai Y-sơ-ra-ên thấy mình bị rắc-rối, nói: “Các ngươi không được giảm làm gạch của các ngươi, việc của một ngày trong ngày của nó.” 20Khi chúng rời khỏi sự hiện-diện của Pha-ra-ôn, chúng gặp Môi-se và A-rôn khi 2 ông đang đứng để gặp chúng. 21Và chúng nói với 2 ông: “Xin Đức GIA-VÊ nhìn mây ông và phán-xét mây ông, vì mây ông đã làm cho chúng tôi đáng ghét trước mắt Pha-ra-ôn và trước mắt các tôi-tớ vua, đặt gươm trong tay họ để giết chúng tôi.”

22Thế thì Môi-se trở lại cùng Đức GIA-VÊ và nói: “Chúa ôi, sao Chúa đã đem sự tổn-hại cho dân này? Tại sao Chúa đã sai con chi vậy? 23Kể từ khi con đến cùng Pha-ra-ôn để nói chuyện nhân danh Chúa, vua ấy đã làm tổn-hại cho dân này; và Chúa đã chẳng giải-thoát dân Chúa gì cả.”

Đức Chúa TRỜI hứa hành-động (6.1-6.13)

6¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Bây giờ ngươi sẽ thấy điều Ta sẽ gây ra cho Pha-ra-ôn; vì, bởi một bàn tay mạnh-mẽ, vua ấy sẽ phải để chúng đi, và bởi một bàn tay mạnh-mẽ, vua ấy sẽ phải đuổi chúng ra khỏi xứ của mình.”

¹nguyên ngữ: y như khi đã là

Xuất-hành 6.2-7.9

2Đức Chúa TRỜI phán thêm với Môi-se và nói với ông: “Ta là GIA-VÊ;³ và Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp, như Chúa TRỜI Toàn-năng, nhưng bởi danh Ta, GIA-VÊ, Ta đã chẳng khiến họ biết Ta. **4**Và Ta cũng đã lập giao-ước Ta với họ, để cho họ đất Ca-na-an, đất trong đó họ đã tạm-trú. **5**Và hơn nữa, Ta đã nghe tiếng rên-ri của những con trai Y-sơ-ra-ên, bởi vì dân Ê-díp-tô đang cầm giữ chúng trong cảnh nô-lệ; và Ta nhớ lại giao-ước của Ta. **6**Bởi vậy, hãy nói với các con trai Y-sơ-ra-ên: ‘Ta là GIA-VÊ, và Ta sẽ đem các người ra khỏi dưới các gánh nặng của dân Ê-díp-tô, và Ta sẽ giải-phóng các người khỏi cảnh nô-lệ của chúng. Ta cũng sẽ chuộc các người với một cánh tay duỗi ra và với các phán-quyết nặng-nề. **7**Đoạn Ta sẽ đem các người tới Ta làm một dân, và Ta sẽ là Chúa TRỜI đối với các người, và các người sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI các người, Đấng đã đem các người ra khỏi dưới các gánh nặng của dân Ê-díp-tô. **8**Và Ta sẽ đem các người đến đất mà Ta đã nâng tay Ta lên để cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp; và Ta sẽ ban nó cho các người để làm chủ; Ta là GIA-VÊ.’” **9**Thế là Môi-se nói như vậy cùng các con trai Y-sơ-ra-ên, nhưng họ chẳng lắng nghe Môi-se vì sự thiếu linh¹⁾ và cảnh nô-lệ tàn-khốc của họ.

10Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: **11**“Hãy đi, nói với Pha-ra-ôn vua Ê-díp-tô, rằng nó hãy để các con trai Y-sơ-ra-ên đi ra khỏi đất của nó.” **12**Nhưng Môi-se nói trước mặt Đức GIA-VÊ, rằng: “Xin xem, các con trai Y-sơ-ra-ên đã không nghe con; thì làm sao Pha-ra-ôn sẽ nghe con, vì con không thạo trong lời nói²⁾.” **13**Lúc đó Đức GIA-VÊ nói với Môi-se và A-rôn, và cho họ một huấn-lệnh cho những con trai Y-sơ-ra-ên và cho Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, phải đưa những con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ê-díp-tô.

Gia-phổ của Ru-bên (6.14)

14Đây là các gia-trưởng trong những gia-hộ của tổ-phụ họ. Những con trai của Ru-bên, con đầu lòng của Y-sơ-ra-ên: Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cạt-mi; đây là các gia-đình của Ru-bên.

Gia-phổ của Si-mê-ôn (6.15)

15Các con trai của Si-mê-ôn: Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha, và Sau-lơ con trai của người đàn-bà Ca-na-an; ấy là các gia-đình Si-mê-ôn.

Gia-phổ của Lê-vi, tổ-tiền của A-rôn và Môi-se (6.16-6.27)

16Và đây là tên của các con trai của Lê-vi theo các thế-hệ của họ: Ghệt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri; và những năm của đời Lê-vi là 137 năm. **17**Các con trai của Ghệt-sôn: Líp-ni³⁾ và Si-mê-i theo các gia-đình của họ. **18**Và các con trai của Kê-hát: A-ram, Dít-sê-ha, Hêp-rôn, và U-xi-ên, và các năm của đời Kê-hát là 133 năm. **19**Và các con trai của Mê-ra-ri: Mách-li

và Mu-si. Đây là các gia-đình những người Lê-vi theo các thế-hệ của họ. **20**Và A-ram lấy cho mình người vợ, em gái của cha mình là Giô-kê-bét, và bà sinh cho người: A-rôn và Môi-se; các năm của đời A-ram là 137 năm. **21**Và các con trai của Dít-sê-ha: Cô-ra và Nê-phết và Xiéc-ri. **22**Và các con trai của U-xi-ên: Mi-sa-ên và Ê-li-sa-phan và Sít-ri. **23**Và A-rôn lấy cho mình người vợ Ê-lê-sê-ba, con gái của A-mi-na-đáp, em gái của Na-ha-sôn và bà sinh cho người: Na-đáp và A-bi-hu và Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma. **24**Và các con trai của Cô-ra: Át-si và Ên-ca-na và A-bi-a-sáp⁴⁾; đây là những gia-đình của dân Cô-ra. **25**Và Ê-lê-a-sa con trai của A-rôn lấy cho mình người vợ, thuộc những con gái của Phu-ti-ên, và bà sinh cho người Phi-nê-a. Đây là các gia-trưởng những gia-hộ của tổ-phụ các người Lê-vi theo các gia-đình của họ.

26Ấy chính là cùng một A-rôn và Môi-se này mà Đức GIA-VÊ đã phán: “Hãy đem các con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ê-díp-tô, theo các đám đông của chúng.” **27**Chính các người này đã nói với Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, để đem các con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô; ấy chính là Môi-se và A-rôn đó.

Đức Chúa TRỜI bảo Môi-se đi yết-kiến Pha-ra-ôn (6.28-7.7)

28Bấy giờ đã xảy ra vào ngày khi Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se trong đất Ê-díp-tô, **29**Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: “Ta là GIA-VÊ; hãy nói với Pha-ra-ôn vua Ê-díp-tô mọi điều mà Ta nói với người.” **30**Nhưng Môi-se nói trước mặt Đức GIA-VÊ “Xin Chúa nhìn xem, con không thạo trong lời nói⁵⁾; thì làm sao Pha-ra-ôn sẽ lắng nghe con?”

7¹Lúc ấy Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Này, Ta làm người như Đức Chúa TRỜI⁶⁾ đối với Pha-ra-ôn, và A-rôn anh của người sẽ là đấng tiên-tri của người. **2**Người sẽ nói mọi điều mà Ta truyền cho người, và A-rôn anh của người sẽ nói với Pha-ra-ôn rằng nó phải để các con trai Y-sơ-ra-ên đi ra khỏi xứ của nó. **3**Nhưng Ta sẽ làm cứng tâm của Pha-ra-ôn để Ta có thể gia-tăng các dấu hiệu của Ta và các điều kỳ-diệu của Ta trong đất Ê-díp-tô. **4**Khi Pha-ra-ôn sẽ không nghe người, thì Ta sẽ tra tay của Ta trên Ê-díp-tô, và đem các đám đông của Ta ra, dân Ta các con trai Y-sơ-ra-ên, khỏi đất Ê-díp-tô bởi các phán-quyết nặng-nề. **5**Và dân Ê-díp-tô sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ, khi Ta duỗi tay Ta ra trên Ê-díp-tô và đem các con trai Y-sơ-ra-ên ra từ giữa chúng.” **6**Thế là Môi-se và A-rôn làm điều đó; như Đức GIA-VÊ đã truyền cho mình, họ đã làm như vậy. **7**Và Môi-se được 80 tuổi và A-rôn được 83 tuổi, khi họ nói với Pha-ra-ôn.

Cây gậy của A-rôn biến thành con rắn (7.8-7.13)

8Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se và A-rôn, rằng: **9**“Khi Pha-ra-ôn bảo các người, rằng: ‘Hãy

¹Sự ngã lòng, sự chán-nản

²nguyên ngữ: chưa được cắt-bì đôi môi

³Tên trong 1 Sứ ký 23.7 là La-ê-đan

⁴1 Sứ ký 6.22; 9.19: Ê-bi-a-sáp

⁵nguyên ngữ: chưa được cắt-bì đôi môi

⁶nguyên ngữ: vị Thần đối với Pha-ra-ôn

phô ra một điều kỳ-diệu cho chính các người,' thì người sẽ nói với A-rôn: 'Lấy cây gậy của anh và liệng nó xuống trước mặt Pha-ra-ôn, để nó có thể trở thành một con rắn.' " 10Thế là Môi-se và A-rôn đến cùng Pha-ra-ôn, và như vậy họ đã làm y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền; và A-rôn quăng cây gậy của mình xuống trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các tôi-tớ của hắn, và nó thành một con rắn. 11Rồi Pha-ra-ôn cũng gọi đến các kẻ thông-thái và các thầy phù-thủy; và chúng, các thuật sĩ Ê-díp-tô, cũng làm như vậy với các thuật bí-mật của chúng. 12Vì mỗi người quăng cây gậy của mình xuống, và chúng đều trở thành những con rắn. Nhưng cây gậy A-rôn nuốt hết những cây gậy của chúng. 13Nhưng tâm của Pha-ra-ôn cứng, và vua chẳng nghe họ, như *Đức GIA-VÊ* đã phán.

4. Các thiên-tai giáng xuống Ê-díp-tô (7.14-12.36)

Thiên-tai thứ nhất: nước thành máu (7.14-7.25)

14Đoạn *Đức GIA-VÊ* phán cùng Môi-se: "Tâm Pha-ra-ôn nặng; nó không chịu để dân đi. 15Hãy đi tới Pha-ra-ôn vào buổi sáng trong khi nó đang đi ra tới con nước, và hãy sẵn sàng gặp nó trên bờ sông Nin; và người sẽ cầm trong tay của người cây gậy đã từng được biến thành con rắn. 16Và người sẽ nói với nó: 'GIA-VÊ, Chúa TRỜI của dân Hê-bơ-rơ, đã sai tôi đến cùng vua, nói: "Hãy để dân Ta đi, để chúng có thể phụng-sự Ta trong vùng hoang-vu. Nhưng kia, vua đã chẳng chịu lắng nghe cho đến bây giờ." 17GIA-VÊ phán như vậy: "Bởi điều này người sẽ biết Ta là GIA-VÊ; này, Ta sẽ đập trên nước trong sông Nin bằng cây gậy ở trong tay Ta, và chúng sẽ đổi thành máu. 18Và cá ở trong sông Nin sẽ chết, và sông Nin sẽ trở nên hôi thúi; và dân Ê-díp-tô sẽ thấy khó-khăn để uống từ nước sông Nin." ' " 19Rồi *Đức GIA-VÊ* phán cùng Môi-se: "Nói với A-rôn: 'Cầm lấy cây gậy của anh và đuổi tay anh ra trên những vùng nước của Ê-díp-tô, trên các con sông của chúng, trên các con suối của chúng, và trên các ao của chúng, và trên tất cả các hồ chứa nước của chúng, để chúng có thể trở thành máu; và sẽ có máu khắp đất Ê-díp-tô, cả trong các thùng bằng gỗ lẫn trong các chậu bằng đá.' "

20Thế là Môi-se và A-rôn làm y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền. Và người giơ cây gậy ấy lên và đập con nước ở trong sông Nin, trước mặt Pha-ra-ôn và trước mặt các tôi-tớ của vua, và tất cả nước ở trong sông Nin bị đổi thành máu. 21Và cá trong sông Nin đều chết hết, và sông Nin trở nên hôi thúi, đến nỗi dân Ê-díp-tô không có thể uống nước từ sông Nin. Và có máu ở khắp đất Ê-díp-tô. 22Nhưng các thuật sĩ của Ê-díp-tô làm như vậy với các thuật bí-mật của chúng; tâm Pha-ra-ôn cứng, và hắn chẳng lắng nghe họ như *Đức GIA-VÊ* đã phán. 23Thế thì Pha-ra-ôn quay đi và đi vào trong cung của hắn và chẳng để tâm hắn ngay cả vào điều này. 24Thế là tất cả dân Ê-díp-tô đào xung-quanh sông Nin để tìm nước uống, vì họ không thể uống nước sông Nin. 25Và 7 ngày được trọn sau khi *Đức GIA-VÊ* đã đập sông Nin.

Thiên-tai thứ hai: đàn ếch-nhái (8.1-8.15)

8¹Đoạn *Đức GIA-VÊ* phán cùng Môi-se: "Hãy đi tới Pha-ra-ôn và nói với nó: 'GIA-VÊ nói như vậy: Hãy để dân Ta đi, để chúng được phụng-sự Ta. 2Nhưng nếu người không chịu để chúng đi, này, Ta sẽ đánh toàn lãnh-thô của người với những con ếch-nhái. 3Sông Nin sẽ có đầy ếch-nhái, chúng sẽ nhảy lên và đi vào trong cung-điện của người và vào trong phòng ngủ của người và trên giường của người, và vào trong nhà của các tôi-tớ người và trên dân người, và vào trong các lò bếp của người và vào trong các chậu nhồi bột của người. 4Thế là những con ếch-nhái đó sẽ nhảy lên trên người và dân người, và tất cả các tôi-tớ người.' " 5Đoạn *Đức GIA-VÊ* phán cùng Môi-se: "Nói với A-rôn: 'Hãy đuổi tay anh ra với cây gậy của anh trên những con sông, trên các con suối và trên các ao, và khiến những con ếch-nhái nhảy lên trên đất Ê-díp-tô.' " 6Thế là A-rôn đuổi tay của mình ra trên những vùng nước của Ê-díp-tô, và ếch-nhái nhảy lên và bao phủ đất Ê-díp-tô. 7Và các thuật sĩ cũng làm như vậy với các thuật bí-mật của chúng, và làm những con ếch-nhái nhảy lên trên đất Ê-díp-tô.

8Đoạn Pha-ra-ôn gọi Môi-se và A-rôn đến và bảo: "Hãy khẩn-cầu *Đức GIA-VÊ* để Ngài dẹp những con ếch-nhái đi khỏi ta và khỏi dân ta; và ta sẽ để dân đi, để chúng có thể hiến-tế cho *Đức GIA-VÊ*." 9Môi-se nói với Pha-ra-ôn: "Vinh-dự là của bệ-hạ để bảo cho tôi⁽¹⁾: khi nào tôi sẽ khẩn-cầu cho bệ-hạ và cho các tôi-tớ của bệ-hạ và cho dân của bệ-hạ, để những con ếch-nhái này bị diệt khỏi bệ-hạ và các cung-điện của bệ-hạ, để chúng chỉ còn dưới sông Nin mà thôi?"

10Rồi hắn nói: "Ngày mai." Thế là Môi-se nói: "*Nguyện* theo lời của bệ-hạ, để bệ-hạ được biết chẳng có ai như GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI chúng tôi. 11Và những con ếch-nhái sẽ rời khỏi bệ-hạ và các cung-điện của bệ-hạ và các tôi-tớ của bệ-hạ và dân của bệ-hạ; chúng sẽ chỉ còn lại dưới sông Nin." 12Đoạn Môi-se và A-rôn đi ra khỏi Pha-ra-ôn; và Môi-se kêu lên *Đức GIA-VÊ* về những con ếch-nhái mà Ngài đã giáng trên Pha-ra-ôn. 13*Đức GIA-VÊ* làm theo lời Môi-se, những con ếch-nhái đều chết trong nhà, sân và cánh đồng. 14Thế là họ chất chúng lại thành đống, và xừ ấy đã trở mùi thúi. 15Nhưng khi Pha-ra-ôn đã thấy có sự thuyên giảm, vua làm nặng tâm của mình và không nghe họ, như *Đức GIA-VÊ* đã phán.

Thiên-tai thứ ba: muỗi mắt (8.16-8.19)

16Đoạn *Đức GIA-VÊ* phán cùng Môi-se: "Nói với A-rôn: 'Giơ cây gậy của anh ra mà đập bụi của trái đất, để nó có thể trở thành muỗi mắt khắp toàn xứ Ê-díp-tô.' " 17Và họ làm như thế; A-rôn đuổi tay của mình ra với cây gậy của mình và đập bụi của trái đất, và có những con muỗi mắt trên người và thú vật. Tất cả bụi của trái đất trở thành muỗi mắt khắp toàn xứ Ê-díp-tô. 18Và các thuật sĩ ráng sinh ra các

¹nguyên ngữ: Sự vinh-quang trên tôi

con muỗi mắt bằng các thuật bí-mật của họ, nhưng họ không thể; thế là có những muỗi mắt trên người và thú-vật. ¹⁹Thế thì các thuật sĩ nói với Pha-ra-ôn: “Đây là ngón tay của Đức Chúa TRỜI!” Nhưng tâm Pha-ra-ôn cứng, và vua không nghe họ, như Đức GIA-VÊ đã phán.

Thiên-tai thứ tư: đám ruồi mòng (8.20-8.24)

20Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy dậy sớm vào buổi sáng và tới trước Pha-ra-ôn, này, nó đi ra đến con nước, và hãy nói với nó: ‘GIA-VÊ phán như vậy: “Đề dân Ta đi, để chúng được phụng-sự Ta. ²¹Vì nếu người không chịu để dân Ta đi, này, Ta sẽ giáng những đám sâu bọ⁽¹⁾ trên người và trên các tôi-tớ của người và trên dân của người và vào trong các cung-diện của người; và nhà cửa của dân Ê-díp-tô đều sẽ có đầy những đám sâu bọ, và cũng có trên đất nơi họ sống. ²²Nhưng vào ngày đó, Ta sẽ để riêng đất Gô-sen ra, nơi dân Ta đang đứng, để ở đó sẽ không có những đám sâu bọ, để người được biết Ta, GIA-VÊ, ngự giữa xứ. ²³Và Ta sẽ đặt một làn ranh giữa dân Ta và dân người. Ngày mai dấu-hiệu này sẽ xảy ra.” ’ ”. ²⁴Đoạn Đức GIA-VÊ làm như thế. Và các đám đầy đặc sâu bọ đã đến trong cung-diện của Pha-ra-ôn và nhà cửa của những tôi-tớ của vua và đất-đại đã bị tàn-phá vì các đám sâu bọ trong khắp xứ Ê-díp-tô.

Pha-ra-ôn làm lòng của hắn cứng lại (8.25-8.32)

25Pha-ra-ôn đòi Môi-se và A-rôn đến và nói: “Đi, hiến-tế cho Đức Chúa TRỜI của các người trong phạm vi xứ này.” ²⁶Nhưng Môi-se nói: “Làm như thế không đúng, vì chúng tôi sẽ hiến-tế cho GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI chúng tôi cái đáng tởm đối với dân Ê-díp-tô. Nếu chúng tôi hiến-tế cái đáng tởm đối với dân Ê-díp-tô trước mặt họ, thì họ sẽ chẳng ném đá chúng tôi sao? ²⁷Chúng tôi phải đi một cuộc hành trình 3 ngày trong vùng hoang-vu và hiến-tế cho GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng tôi như Ngài phán cùng chúng tôi.” ²⁸Pha-ra-ôn nói: “Ta sẽ để các người đi, để các người được hiến-tế cho GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người trong vùng hoang-vu; các người sẽ chỉ không được đi quá xa. Hãy cầu-khẩn cho ta.”

29Đoạn Môi-se nói: “Này, tôi sắp đi ra khỏi bệ-hạ, và tôi sẽ cầu-khẩn cùng Đức GIA-VÊ để các đám sâu bọ có thể đi khỏi Pha-ra-ôn, khỏi các tôi-tớ của bệ-hạ, và khỏi dân của bệ-hạ ngày mai; chỉ xin Pha-ra-ôn chớ hành động lưỡng-gạt một lần nữa mà không để dân đi hiến-tế cho Đức GIA-VÊ.” ³⁰Thế là Môi-se đi ra khỏi Pha-ra-ôn và cầu-khẩn cùng Đức GIA-VÊ. ³¹Đức GIA-VÊ làm theo các lời của Môi-se, dẹp các đám sâu bọ khỏi Pha-ra-ôn, khỏi các tôi-tớ của hắn và khỏi dân của hắn; không còn một con. ³²Nhưng Pha-ra-ôn cũng làm nặng tâm của mình lần này, và hắn đã chẳng để dân đi.

¹nguyên ngữ: sâu bọ, động-vật nhỏ như kiến, ruồi ong bấp cày

Thiên-tai thứ năm: gia-súc bị diệt (9.1-9.7)

9¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Đi tới Pha-ra-ôn và nói với nó: ‘GIA-VÊ, Chúa TRỜI dân Hê-bơ-rơ nói như vậy: “Hãy để dân Ta đi, để chúng được phụng-sự Ta. ²Vì nếu người không chịu để chúng đi, và vẫn còn cầm giữ chúng, ³này, bàn tay của GIA-VÊ sẽ với một bịnh dịch rất trầm-trọng trên gia-súc của người ở ngoài đồng, trên ngựa, trên lừa, trên lạc-dà, trên các bầy bò, và trên các bầy chiên. ⁴Nhưng GIA-VÊ sẽ phân-biệt gia-súc của Y-sơ-ra-ên và gia-súc của Ê-díp-tô, ngõ hầu trong tất cả các con thuộc về các con trai Y-sơ-ra-ên chẳng có một con nào sẽ chết.” ’ ” ⁵Và Đức GIA-VÊ đã định một thời-diểm rõ-ràng, nói: “Ngày mai, GIA-VÊ sẽ làm điều này trong xứ.” ⁶Thế là Đức GIA-VÊ làm điều này vào ngày hôm sau, và mọi gia-súc của Ê-díp-tô đều chết; nhưng gia súc của con cái Y-sơ-ra-ên, không có lấy một con chết. ⁷Pha-ra-ôn sai đi, và kìa, không có lấy một con thuộc gia-súc Y-sơ-ra-ên chết. Nhưng tâm Pha-ra-ôn đã cứng, và hắn chẳng để dân đi.

Thiên-tai thứ sáu: nhọ nổi thành ghê-nhọt (9.8-9.12)

8Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se và A-rôn: “Lấy cho các người nhọ nổi từ một cái lò bằng nhiều năm tay, và để Môi-se ném nó lên trời trước mặt Pha-ra-ôn. ⁹Và nó sẽ trở thành bụi mịn trên tất cả đất Ê-díp-tô, và sẽ trở thành những ghê-nhọt bộc phát thành những chỗ lở trên người và thú khắp xứ Ê-díp-tô.” ¹⁰Thế là họ lấy nhọ nổi từ một cái lò, và đứng trước mặt Pha-ra-ôn; Môi-se bèn tung nó lên trời, và nó trở thành những ghê-nhọt bộc phát thành những chỗ lở trên người và thú. ¹¹Và các thuật sĩ không thể đứng trước mặt Môi-se vì ghê-nhọt, và ghê-nhọt ở trên các thuật sĩ và trên tất cả dân Ê-díp-tô. ¹²Và Đức GIA-VÊ làm cứng tâm Pha-ra-ôn, và hắn không nghe họ, đúng như Đức GIA-VÊ đã phán cùng Môi-se.

Thiên-tai thứ bảy: sấm và mưa đá (9.13-9.26)

13Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Dậy sớm vào buổi sáng và đứng trước mặt Pha-ra-ôn và nói với nó: ‘Nói như vậy GIA-VÊ, Chúa TRỜI của dân Hê-bơ-rơ: “Hãy để dân Ta đi, để chúng được phụng-sự Ta. ¹⁴Vì lần này Ta sẽ sai tất cả các tai-họa của Ta tới tâm của người và các tôi-tớ của người và dân của người, để người được biết rằng không có ai như Ta trên tất cả trái đất. ¹⁵Vì nếu vào lúc này Ta đã đưa tay Ta tới và đánh người và dân người bằng bịnh dịch, thì người hẳn đã bị tiêu-diệt khỏi trái đất rồi. ¹⁶Nhưng, quả thật, vì lý-do này Ta đã cho phép người đứng, để tỏ cho người biết quyền-năng Ta, và để công-bổ danh Ta khắp cả trái đất. ¹⁷Người vẫn còn nâng mình lên nghịch lại dân Ta mà không để chúng đi. ¹⁸Này, độ chừng giờ này vào ngày mai, Ta sẽ khiến cho mưa một trận mưa đá rất nặng, một trận như vậy đã chưa từng được thấy trong Ê-díp-tô từ ngày nó được lập cho đến nay. ¹⁹Bởi vậy, bây giờ sai đem gia-súc của người và bất cứ cái gì người có ngoài đồng vào an-toàn. Mọi người và thú còn ở ngoài đồng và không được đem về nhà, khi mưa đá

roi xuống trên chúng, sẽ chết.”¹⁹ 20Người trong các tôi tớ của Pha-ra-ôn sợ lời của Đức GIA-VÊ bắt các tôi tớ của họ và gia-súc của họ trốn vào trong nhà; 21nhưng kẻ không để tâm của hắn vào lời của Đức GIA-VÊ thì để các tôi-tớ của hắn và gia-súc của hắn ở ngoài đồng.

22Bây giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Duổi tay của người lên trời để mưa đá rơi trên khắp xứ Ê-díp-tô, trên người và trên thú và trên mỗi cây nhỏ ngoài đồng, khắp xứ Ê-díp-tô.” 23Môi-se đưa cây gậy của mình ra hướng lên trời, Đức GIA-VÊ cho những tiếng động và mưa đá, và lửa lao xuống tới trái đất. Và Đức GIA-VÊ đã đổ mưa đá trên xứ Ê-díp-tô. 24Thế là có mưa đá, và lửa chớp nhoáng liên-tiếp giữa cơn mưa đá, rất trầm-trọng, điều như vậy đã chưa từng có trong khắp xứ Ê-díp-tô kể từ khi nó thành một quốc-gia. 25Và mưa đá đánh hạ tất cả ở ngoài đồng khắp xứ Ê-díp-tô, cả người lẫn thú; mưa đá cũng đánh hạ mọi cây nhỏ ngoài đồng và làm gãy mọi cây lớn ngoài đồng. 26Chỉ trong đất Gô-sen, nơi các con trai Y-so-ra-ên ở, chẳng có mưa đá gì cả.

Pha-ra-ôn hạ mình, đoạn cứng lòng (9.27-9.35)

27Đoạn Pha-ra-ôn sai và gọi Môi-se và A-rôn, và nói với họ: “Trẫm đã phạm tội lần này; Đức GIA-VÊ là Đấng công-chính và trẫm và dân trẫm là những kẻ độc-ác. 28Hãy van-xin cùng Đức GIA-VÊ, vì đã có đủ những tiếng động và mưa đá của Đức Chúa TRỜI; và trẫm sẽ để các người đi, các người sẽ không còn ở lại nữa.” 29Và Môi-se nói với vua: “Ngay khi tôi đi ra khỏi thành, tôi sẽ dang rộng ra các lòng bàn tay của tôi lên Đức GIA-VÊ; những tiếng động sẽ ngừng, và sẽ không còn mưa đá nữa, để bệ hạ được biết rằng trái đất là của Đức GIA-VÊ. 30Nhưng còn bệ hạ và các tôi-tớ của bệ hạ, tôi biết quý vị chưa kinh-sợ trước GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI.” 31(Bây giờ cây lanh và lúa mạch đều bị đập nát, vì lúa mạch ở trong bông và cây lanh ở trong nụ. 32Nhưng lúa mì và tiêu-mạch không bị đập nát, vì chúng chín muộn.) 33Thế là Môi-se rời Pha-ra-ôn đi ra khỏi thành, và dang rộng ra các lòng bàn tay của mình lên Đức GIA-VÊ; và những tiếng động và mưa đá ngừng, và mưa không được đổ xuống trái đất. 34Nhưng khi Pha-ra-ôn thấy mưa và mưa đá và những tiếng động đã ngừng, vua phạm tội một lần nữa và làm cứng tâm của mình, vua và các tôi-tớ của vua. 35Tâm Pha-ra-ôn cứng, và hắn không để các con trai Y-so-ra-ên đi, đứng như Đức GIA-VÊ đã phán qua Môi-se.

Pha-ra-ôn lại nuốt lời (10.1-10.11)

10Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Đi tới Pha-ra-ôn, vì Ta đã làm nặng tâm của hắn và tâm của các tôi-tớ hắn, để Ta có thể đặt các dấu hiệu này của Ta trong giữa hắn, 2và để người có thể nói trong tai của con trai người, và của cháu trai người, Ta đã làm dân Ê-díp-tô thành một trò hề như thế nào, và Ta đã đặt các dấu-hiệu của Ta giữa chúng như thế nào; để các người được biết rằng Ta là GIA-VÊ.” 3Môi-se và A-rôn đi tới Pha-ra-ôn và nói với hắn: “Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của

dân Hê-bơ-rơ, phán như vậy: ‘ Bao lâu người sẽ không chịu hạ mình trước mặt Ta? Hãy để dân Ta đi, để chúng được phụng-sự Ta. 4Vì nếu người không chịu để dân Ta đi, này, ngày mai Ta sẽ đem những con cào-cào vào trong lãnh-thổ của người. 5Và chúng sẽ bao phủ mặt đất, ngõ hầu không một ai sẽ có thể thấy đất. Chúng cũng sẽ ăn phần sót lại của cái gì đã thoát khỏi—cái gì còn để lại cho người từ mưa đá—và chúng sẽ ăn mọi cây đâm chồi cho người ở ngoài đồng. 6Lúc đó những cung-diện của người sẽ bị đầy, nhà cửa của tất cả những tôi-tớ người, và nhà cửa của tất cả dân Ê-díp-tô, một thứ mà cha của người hay các ông nội ngoại của người đã chẳng thấy, từ ngày họ đã ở trên trái đất cho đến ngày nay.’ ” Và người quay đi và đi ra khỏi Pha-ra-ôn. 7Các tôi-tớ của Pha-ra-ôn nói với hắn: “Bao lâu người này sẽ là cạm bẫy cho chúng ta? Xin để chúng đi, để chúng được phụng-sự GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng. Bệ-hạ không biết rằng Ê-díp-tô bị phá-hủy hay sao?” 8Thế là Môi-se và A-rôn được đem trở lại tới Pha-ra-ôn, và hắn nói với họ: “Đi đi, phụng-sự GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người! Ai là những kẻ sắp đi?” 9Và Môi-se nói: “Chúng tôi sẽ đi với người trẻ của chúng tôi và người già của chúng tôi; với các con trai của chúng tôi và các con gái của chúng tôi, với các bầy chiên của chúng tôi và các bầy bò của chúng tôi, chúng tôi sẽ đi, vì chúng tôi có một lễ cho Đức GIA-VÊ.” 10Đoạn hắn nói với họ: “Như vậy xin Đức GIA-VÊ ở cùng các người, khi trẫm cho các người và các đứa nhỏ của các người đi! Hãy để ý, vì điều xấu-xa ở trước mặt các người. 11Không như thế! Bây giờ hãy đi, các người giữa các người, và hãy phụng-sự Đức GIA-VÊ, vì các người ao-ước nó.” Thế là họ bị đuổi đi khỏi sự hiện-diện của Pha-ra-ôn.

Thiên-tai thứ tám: những con cào-cào (10.12-10.20)

12Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Duổi tay người ra trên đất Ê-díp-tô cho những con cào-cào, để chúng có thể tràn lên trên đất Ê-díp-tô, và ăn mọi cây nhỏ của xứ, cả mọi thứ mà mưa đá đã chừa lại.” 13Thế là Môi-se đưa cây gậy của mình ra trên xứ Ê-díp-tô, Đức GIA-VÊ điều-khiển một ngọn gió hướng đông đến trên xứ suốt ngày đó và suốt đêm đó; và khi trời vào buổi sáng, gió đông thổi những con cào-cào đến. 14Và những con cào-cào tràn lên trên khắp xứ Ê-díp-tô và ở trong tất cả lãnh-thổ Ê-díp-tô; chúng rất nhiều. Đã chẳng bao giờ có quá nhiều cào cào như vậy, cũng sẽ chẳng có quá nhiều như vậy một lần nữa. 15Vì chúng bao phủ toàn-thể mặt đất, đến nỗi đất bị làm tối-tăm; và chúng ăn mọi cây nhỏ của đất và tất cả trái của những cây mà mưa đá đã chừa lại. Như vậy, không có cái gì màu xanh đã được chừa lại trên cây lớn hay cây nhỏ ở ngoài đồng khắp xứ Ê-díp-tô. 16Thế thì Pha-ra-ôn vội-và đòi Môi-se và A-rôn đến, và vua nói: “Trẫm đã phạm-tội với GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người và với các người. 17Bởi vậy, bây giờ, xin tha thứ tội của trẫm chỉ một lần này nữa, và xin van-xin cùng Đức GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các người, để chỉ xin Ngài dời đi cái chết này khỏi trẫm.” 18Người đi ra khỏi Pha-ra-ôn và van-xin cùng Đức

Xuất-hành 10.19-12.13

GIA-VÊ. ¹⁹Vì vậy Đức GIA-VÊ đổi hướng gió đó thành gió tây rất mạnh để cắt những con cào-cào lên và tống chúng vào Biển Sậy; chẳng có một con cào-cào nào được chừa lại trong khắp lãnh-thổ Ê-díp-tô. ²⁰Nhưng Đức GIA-VÊ làm cứng tâm của Pha-ra-ôn, và hắn không cho những con trai Y-sơ-ra-ên đi.

Thiên-tai thứ chín: sự tối-tầm (10.21-10.29)

²¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy duỗi tay của ngươi ra hướng lên trời, để có được sự tối-tầm trên xứ Ê-díp-tô, thậm chí một sự tối-tầm có thể chạm được.” ²²Thế là Môi-se duỗi tay của mình ra hướng lên trời, và có một sự tối-tầm dầy đặc trong khắp xứ Ê-díp-tô trong 3 ngày. ²³Họ không thể thấy lẫn nhau, cũng chẳng có một người nào đứng dậy từ chỗ của mình trong 3 ngày, nhưng tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên có ánh-sáng trong những chỗ họ sống. ²⁴Thế thì Pha-ra-ôn đòi Môi-se đến, và nói: “Đi đi, hãy phụng-sự Đức GIA-VÊ; chỉ nhốt lại các bầy chiên của các ngươi và các bầy bò của các ngươi. Cả những con nhò của các ngươi cũng có thể đi với các ngươi.” ²⁵Nhưng Môi-se nói: “Bệ-hạ cũng phải để chúng tôi có những tế vật và các của-lễ thiêu, để chúng tôi có thể hiến chúng lên GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng tôi. ²⁶Bởi vậy, các bầy gia-súc của chúng tôi cũng sẽ đi với chúng tôi; không một móng chân nào sẽ bị để lại đằng sau, vì chúng tôi sẽ chọn vài con trong chúng để phục-vụ GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng tôi. Và cho đến khi chúng tôi tới đó, chính chúng tôi cũng chẳng biết chúng tôi sẽ phục-vụ Đức GIA-VÊ với vật gì.” ²⁷Song Đức GIA-VÊ làm cứng tâm của Pha-ra-ôn, và hắn không muốn để họ đi. ²⁸Rồi Pha-ra-ôn bảo Môi-se: “Cút đi khỏi ta! Chính ngươi đề ý, đừng thấy mặt ta một lần nữa, vì trong ngày ngươi thấy mặt ta ngươi sẽ chết.” ²⁹Môi-se nói: “Bệ-hạ đúng! Tôi sẽ không bao giờ thấy mặt bệ-hạ một lần nữa!”

Dân Y-sơ-ra-ên xin vật báu của người Ê-díp-tô (11.1-11.3)

11 ¹Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Một thiên-tai nữa Ta sẽ đem trên Pha-ra-ôn và trên Ê-díp-tô, sau cái đó nó sẽ để các ngươi đi khỏi đây. Khi nó để các ngươi đi, chắc-chắn nó sẽ đuổi các ngươi đi khỏi đây hoàn-toàn. ²Bây giờ nói trong tai của dân chúng rằng mỗi người đàn-ông xin người láng-giềng của mình và mỗi người đàn-bà từ người láng-giềng của mình các đồ bằng bạc và các đồ bằng vàng.” ³Và Đức GIA-VÊ cho dân ân-huệ trước mắt dân Ê-díp-tô. Hơn nữa, chính con người Môi-se rất được quý-trọng trong xứ Ê-díp-tô, cả trước mặt các tôi-tớ của Pha-ra-ôn lẫn trước mặt dân chúng.

Môi-se cảnh-cáo thiên-tai cuối cùng (11.4-11.10)

⁴Và Môi-se nói: “Đức GIA-VÊ phán như vậy: ‘Độ chừng giữa đêm, Ta sẽ đi ra vào giữa Ê-díp-tô, ⁵và mọi con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô sẽ chết, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, kẻ ngồi trên ngai của mình, cả đến con đầu lòng của đứa gái nô-lệ ở sau các thớt cối; cũng như tất cả con đầu lòng của gia-súc. ⁶Hơn

nữa, sẽ có tiếng khóc lớn trong cả xứ Ê-díp-tô, tiếng khóc như vậy đã chẳng có trước đây và sẽ chẳng bao giờ có một lần nữa. ⁷Nhưng nghịch lại bất cứ một đứa nào trong con cái của Y-sơ-ra-ên, một con chó cũng sẽ chẳng thậm chí mài bén cái lưỡi của nó, dù nghịch lại người hay thú, để các ngươi biết Đức GIA-VÊ phân biệt giữa Ê-díp-tô và Y-sơ-ra-ên như thế nào.’ ⁸Và tất cả những kẻ tôi-tớ này của bệ-hạ sẽ xuống tới tôi và cúi mình trước mặt tôi, nói: ‘Xin đi ra, ông và tất cả dân chúng ở nơi các chân ông,’ và sau việc đó tôi sẽ đi ra.” Và người đi ra khỏi Pha-ra-ôn trong cơn giận hừng hực. ⁹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Pha-ra-ôn sẽ không nghe ngươi, ngõ hầu các điều kỳ-diệu của Ta sẽ được gia tăng trong Ê-díp-tô.” ¹⁰Môi-se và A-rôn làm tất cả các điều kỳ-diệu này trước mặt Pha-ra-ôn; tuy nhiên Đức GIA-VÊ làm cứng tâm Pha-ra-ôn, và vua không để các con trai Y-sơ-ra-ên đi ra khỏi xứ của mình.

5. Lễ Vượt-qua (12.1-12.36)

Chiên Con trong Lễ Vượt-qua (12.1-12.13)

12 ¹Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se và A-rôn trong xứ Ê-díp-tô, rằng: ²“Tháng này sẽ là sự bắt đầu những tháng cho các ngươi; nó sẽ là tháng thứ nhất của năm cho các ngươi. ³Hãy nói với tất cả hội-chúng Y-sơ-ra-ên rằng: ‘Vào ngày thứ mười của tháng này, họ, mỗi một gia-hộ phải bắt một chiên con cho chính họ, theo các gia-hộ của tổ-phụ họ, một chiên con cho gia-hộ đó. ⁴Bấy giờ nếu gia-hộ quá nhỏ cho một chiên con, thì người đó và láng-giềng của người gần nhất đối với nhà người sẽ phải bắt một con theo số người; tùy theo sức ăn của mỗi người, các ngươi sẽ chia chiên con. ⁵Chiên con các ngươi sẽ là con đực một tuổi không ti-vết; các ngươi có thể bắt nó từ chiên hoặc từ những con dê. ⁶Và các ngươi sẽ giữ nó cho đến ngày thứ mười bốn trong tháng này, đoạn toàn hội-đồng của hội-chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó vào lúc chạng-vạng. ⁷Hơn nữa, chúng sẽ lấy chút máu và bôi nó trên 2 cột cửa và trên mép cửa của các nhà nào mà chúng ăn nó. ⁸Và chúng sẽ ăn thịt cùng một đêm đó, được quay với lửa, và chúng sẽ ăn nó với bánh không trộn men, có thêm rau đắng. ⁹Chớ ăn chút nào của nó mà còn sống hay đã luộc với nước, nhưng thay vì được quay với lửa, cá đầu nó lẫn các giò nó cùng với ruột nó. ¹⁰Và các ngươi sẽ không được để lại bất cứ một cái gì còn thừa của nó cho đến sáng mai, nhưng bất cứ cái gì của nó được để lại đến sáng mai, các ngươi sẽ đốt với lửa. ¹¹Bấy giờ các ngươi sẽ ăn nó theo cách này: hông của các ngươi được quấn lại, dép các ngươi trên bàn chân của các ngươi, và cây gậy của các ngươi trong tay của các ngươi; và các ngươi sẽ ăn nó trong sự vội-vàng—ấy là sự Vượt-qua của GIA-VÊ. ¹²Vì Ta sẽ đi khắp xứ Ê-díp-tô đêm đó, và Ta sẽ đánh gục mọi con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, cả người lẫn thú; và chống lại tất cả các thần của Ê-díp-tô, Ta sẽ thi-hành các phán-quyết—Ta là GIA-VÊ. ¹³Và máu sẽ là một dấu-hiệu cho các ngươi trên nhà cửa nơi các ngươi có mặt; và khi Ta thấy máu đó Ta sẽ vượt qua các ngươi, và không một tai-họa

Xuất-hành 12.14-12.42

nào sẽ đổ xuống cho các người để tiêu-hủy khi Ta đánh xứ Ê-díp-tô.

Ngày lễ bánh không trộn men (12.14-12.22)

14^{*}Bây giờ ngày này sẽ là ngày tưởng nhớ cho các người, và các người sẽ cử hành nó làm một lễ cho GIA-VÊ; xuyên qua các thế-hệ các người, các người phải cử hành nó làm một mạng-lệnh thường-trục.

15^{*}Bây ngày các người sẽ ăn bánh không trộn men, nhưng vào ngày thứ nhất các người sẽ ngưng men khỏi nhà của các người; vì hễ ai ăn bất cứ cái gì có bỏ men từ ngày thứ nhất cho đến hết ngày thứ bảy, hồn⁽¹⁾ đó sẽ bị khai-trừ khỏi Y-sơ-ra-ên. 16^{*}Vào ngày thứ nhất các người sẽ có một sự nhóm-họp thánh, và một sự nhóm-họp thánh vào ngày thứ bảy; sẽ không được làm bất cứ việc gì trong những ngày đó, ngoại trừ việc ăn uống của mỗi người, các người chỉ có thể làm được một việc đó. 17^{*}Các người cũng sẽ giữ Lễ Bánh Không Trộn Men, vì vào chính ngày này Ta đã đưa các số rất đông các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; bởi vậy, các người sẽ giữ ngày này xuyên qua những thế-hệ các người như là một mạng-lệnh thường-trục. 18^{*}Trong tháng thứ nhất, vào ngày thứ mười bốn tháng ấy vào buổi tối, các người sẽ ăn bánh không trộn men, cho đến ngày thứ hai-mười một tháng đó vào buổi tối. 19^{*}Bây ngày sẽ chẳng có một chút men nào được tìm thấy trong nhà của các người; vì hễ ai ăn cái gì có bỏ men, hồn đó sẽ bị khai-trừ khỏi hội-chúng Y-sơ-ra-ên, bất luận kẻ đó là một người nước ngoài hay là người sanh ở trong xứ. 20^{*}Các người không được ăn bất cứ cái gì có men; trong tất cả những chỗ ở các người, các người sẽ ăn bánh không trộn men.’ ”

21^{*}Đoạn Môi-se gọi tất cả các trưởng-lão Y-sơ-ra-ên đến, và nói với họ: “Hãy đi và bắt cho mình những con chiên theo theo những gia-đình của các người, và hãy giết *chiên con* lễ Vượt-qua. 22^{*}Và các người sẽ lấy một chùm cây bài-hương-thảo, và nhúng nó trong máu ở trong chậu, và bôi chút máu ở trong chậu đó vào mép cửa và 2 cột cửa; và không một ai trong các người sẽ được đi ra ngoài cửa nhà của mình cho đến sáng.

Kỷ-niệm về sự cứu-chuộc (12.23-12.28)

23^{*}Vì Đức GIA-VÊ sẽ đi ngang qua để đập dân Ê-díp-tô; và khi Ngài thấy máu ấy trên mép cửa và trên 2 cột cửa, Đức GIA-VÊ sẽ vượt qua cửa đó và sẽ không cho phép kẻ phá-hủy vào trong nhà của các người để đập các người. 24^{*}Và các người sẽ giữ biến-cổ này như một mạng-lệnh cho người và con cái người mãi mãi. 25^{*}Và sẽ xảy ra khi các người vào đất mà Đức GIA-VÊ sẽ cho các người, như Ngài đã phán, rằng các người sẽ giữ lễ này. 26^{*}Và sẽ xảy ra khi con cái của các người sẽ nói với các người: ‘Lễ này là gì đối với quý ông?’ 27^{*}rằng các người sẽ nói: ‘Ấy là lễ vật Lễ Vượt-qua đối với Đức GIA-VÊ bởi vì Ngài đã vượt qua nhà của những con trai Y-sơ-ra-

ên trong Ê-díp-tô khi Ngài đánh dân Ê-díp-tô, nhưng giải-thoát nhà của chúng ta.’ ” Và dân-chúng cúi thấp và thờ-lạy. 28^{*}Đoạn các con trai Y-sơ-ra-ên đi làm như thế; đúng như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se và A-rôn, như thế họ đã làm.

Tai-họa thứ mười: con đầu lòng chết (12.29-12.32)

29^{*}Bây giờ xảy ra lúc nửa đêm rằng Đức GIA-VÊ đánh gục mọi con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, từ con đầu lòng của Pha-ra-ôn, kẻ ngồi trên ngai của mình cho đến con đầu lòng của kẻ bị giam trong ngục tối, và mọi con đầu lòng của gia-súc. 30^{*}Pha-ra-ôn thức dậy trong đêm đó, hấn và tất cả tôi-tớ của hấn và tất cả dân Ê-díp-tô; và có tiếng khóc *thét* lớn trong Ê-díp-tô, vì chẳng có nhà nào mà không có một người chết. 31^{*}Thế thì hấn đòi Môi-se và A-rôn trong ban đêm và nói: “Hãy trỗi dậy, đi ra khỏi giữa dân ta, cả người lẫn các con trai Y-sơ-ra-ên; đi đi, thờ-phượng Đức GIA-VÊ như các người đã nói. 32^{*}Dẫn cả các bầy chiên của các người lẫn cả bầy bò của các người, như các người đã nói, và đi đi, và cũng chúc phước cho ta.”

Cuộc xuất-hành của Y-sơ-ra-ên (12.33-12.41)

33^{*}Và dân Ê-díp-tô hỏi thúc dân ấy, vội-vàng đưa họ ra khỏi xứ, vì chúng nói: “Tất cả chúng ta sẽ chết.” 34^{*}Vì vậy dân ấy lấy theo bột nhồi của họ trước khi nó có men, với các chậu nhồi bột của họ được bọc chặt trong áo-quần *vác* trên các vai của họ. 35^{*}Bây giờ các con trai Y-sơ-ra-ên đã làm theo lời Môi-se, vì họ đã xin dân Ê-díp-tô các đồ bằng bạc và các đồ bằng vàng, và áo-quần; 36^{*}Và Đức GIA-VÊ đã cho dân ân-huệ trước mắt dân Ê-díp-tô, ngộ hầu chúng cho họ điều họ yêu-cầu. Như vậy họ đã vơ-vét dân Ê-díp-tô.

B.Y-SƠ-RA-ÊN TRONG VÙNG HOANG VU (12.37-18.27)

1. Thoát khỏi Ê-díp-tô (12.37-14.14)

Dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi Ê-díp-tô (12.37-12.41)

37^{*}Bây giờ những con trai Y-sơ-ra-ên du-hành từ Ram-se đến Su-cốt, vào khoảng 600 ngàn người đàn-ông đi bộ, không kể trẻ em. 38^{*}Và một đám đông hỗn-hợp cũng đi lên với họ, và các bầy chiên và các bầy bò, một số rất nhiều gia-súc. 39^{*}Và họ nướng bột nhồi mà họ đã đem ra khỏi Ê-díp-tô thành các ổ bánh dẹp thuộc bánh không có bỏ men. Vì nó đã chẳng lên men, từ khi họ bị đuổi khỏi Ê-díp-tô, và đã chẳng có thể trì-hoãn, họ cũng đã chẳng làm bất cứ thực-phẩm dự-trữ gì cho mình.

40^{*}Bây giờ thời-gian mà các con trai Y-sơ-ra-ên đã sống trong Ê-díp-tô là 430 năm. 41^{*}Và xảy ra vào lúc cuối của 430 năm, rằng xảy ra vào chính ngày đó, tất cả những đám đông của Đức GIA-VÊ đã đi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Mạng-lệnh về Lễ Vượt-qua (12.42-12.51)

42^{*}Ấy là đêm để được giữ cho Đức GIA-VÊ vì đã đem họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô; đêm này cho Đức GIA-VÊ, được giữ đối với cả những con trai Y-sơ-ra-ên

¹Hồn loài người gồm có cảm-xúc, trí-tuệ, và ý-chí. Vài chỗ khác dịch là người hay sanh-mạng để dễ hiểu; kỳ thực chữ hồn đạt ý-nghĩa đúng nhất.

xuyên qua các thế-hệ của họ.

43Và Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se và A-rôn: “Đây là mạng-lệnh về Lễ Vượt-qua: không một con trai nào của một người lạ sẽ ăn nó; ⁴⁴nhưng kẻ nô-lệ của bất cứ ai được mua bằng tiền, sau khi người đã cắt-bì cho nó, thì nó có thể ăn nó. ⁴⁵Một kẻ tạm-trú hay tôi-tớ mướn sẽ không được ăn nó. ⁴⁶Nó phải được ăn trong một nhà duy nhất; các người sẽ không đem bất cứ phần thịt nào ra khỏi nhà, các người cũng sẽ không bê gãy bất cứ một cái xương nào của nó. ⁴⁷Tất cả hội-chúng Y-sơ-ra-ên sẽ làm điều này. ⁴⁸Nhưng nếu một kẻ tạm-trú ở với người, và muốn làm lễ Vượt-qua cho GIA-VÊ, để tất cả các người nam của kẻ đó được cắt-bì, đoạn để kẻ đó đến gần để làm nó; và kẻ đó sẽ như một người bản-xứ. Nhưng không một người không cắt-bì nào có thể ăn nó. ⁴⁹Một luật sẽ cho người bản-xứ như cho người tạm-trú ở giữa các người.” ⁵⁰Rồi tất cả những con trai Y-sơ-ra-ên đã làm như thế; họ làm đúng như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se và A-rôn. ⁵¹Và xảy ra vào cùng ngày đó rằng Đức GIA-VÊ đã đem những con trai Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô theo các đám đông của họ.

Mạng-lệnh kỷ-niệm về sự xuất-hành khỏi Ê-díp-tô (13.1-13.10)

13¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ²“Hãy biệt ra thánh cho Ta mọi con đầu lòng, đưa đầu tiên mở mọi từ-cung giữa các con trai Y-sơ-ra-ên, của cả người lẫn thú; nó thuộc về Ta.”

3Và Môi-se nói với dân: “Hãy nhớ ngày này mà các người đã đi ra khỏi Ê-díp-tô, khỏi nhà của những kẻ nô-lệ; vì bởi sức mạnh của bàn tay Đức GIA-VÊ đã đem các người ra khỏi chỗ này. Và các người sẽ chẳng được ăn cái gì có trộn men. ⁴Vào ngày này trong tháng A-víp⁽¹⁾, các người sắp đi tới trước. ⁵Và sẽ rằng, khi Đức GIA-VÊ đem người đến đất của người Ca-na-an, người Hê-tít, người A-mô-rít, người Hê-vít, và người Giê-bu-sít, đất mà Ngài đã thề cùng tổ-phụ của người để cho người, đất chầy sữa và mật ong, rằng người sẽ tuần giữ lễ này⁽²⁾ trong tháng này. ⁶Trong 7 ngày người sẽ ăn bánh không trộn men, và vào ngày thứ bảy sẽ là một ngày lễ cho Đức GIA-VÊ. ⁷Bánh không trộn men sẽ được ăn suốt 7 ngày; và người sẽ không được thấy một cái gì có trộn men, người cũng sẽ không được thấy chút men nào trong tất cả các biên-giới của người. ⁸Và người sẽ bảo con trai người vào ngày đó, rằng: ‘Ấy là vì điều Đức GIA-VÊ đã làm cho ta, khi ta đã đi ra khỏi Ê-díp-tô.’ ⁹Và nó sẽ là một dấu hiệu cho người trên tay người, và như một vật nhắc-nhở giữa các con mắt của người, để luật-pháp của Đức GIA-VÊ được ở trong miệng của người; vì với bàn tay mạnh-mẽ Đức GIA-VÊ đã đem người ra khỏi Ê-díp-tô. ¹⁰Vì vậy, người sẽ giữ mạng-lệnh này vào thời-điểm đã định

của nó, từ những ngày này sang những ngày khác.

Con đầu lòng được dâng lên cho Đức Chúa TRỜI (13.11-13.16)

11“Bây giờ sẽ xảy ra khi Đức GIA-VÊ đem người đến đất của người Ca-na-an, như Ngài đã thề cùng người và cùng tổ-phụ của người, và ban nó cho người, ¹²rằng người sẽ khiến vượt qua tới Đức GIA-VÊ đưa đầu tiên mở mọi từ-cung, và mọi con đẻ được sinh ra của con thú mà người làm chủ; những con đực thuộc về Đức GIA-VÊ. ¹³Nhưng mỗi con đầu tiên mở từ-cung của con lừa, người sẽ chuộc lại với một chiên con; nhưng nếu người không chuộc nó lại, thì người sẽ bê cổ nó; và mỗi con đầu lòng của loài người trong những con trai của người, người sẽ chuộc lại. ¹⁴Và sẽ là khi con trai người hỏi người trong thời-gian sắp đến, rằng: ‘Đây là cái gì?’ thì người sẽ nói với nó: ‘Vởi sức mạnh của bàn tay, Đức GIA-VÊ đã đưa chúng ta ra khỏi Ê-díp-tô, khỏi nhà của những kẻ nô-lệ. ¹⁵Và đã xảy ra, khi Pha-ra-ôn ngoan cố không cho chúng ta đi, Đức GIA-VÊ đã giết mọi con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, cả con đầu lòng của người lẫn con đầu lòng của thú. Bởi vậy, ta hiến-tế cho Đức GIA-VÊ những con đực, con đầu tiên mở mọi từ-cung, nhưng mọi con trai đầu lòng của những con trai ta thì ta chuộc lại.’ ¹⁶Vì vậy nó sẽ cho một dấu-hiệu trên tay người, và như các ấn-chí⁽³⁾ giữa các con mắt người, vì với sức mạnh của bàn tay Đức GIA-VÊ đã đưa chúng ta ra khỏi Ê-díp-tô.”

Đức Chúa TRỜI dẫn dân Hê-bơ-rơ vào vùng hoang-vu—Môi-se đòi hài-cốt của Giô-sép ra khỏi Ê-díp-tô (13.17-13.19)

17Bây giờ xảy ra khi Pha-ra-ôn đã để dân đi, rằng Đức Chúa TRỜI đã chẳng dẫn họ bởi con đường của đất dân Phi-li-tin, dù nó gần; vì Đức Chúa TRỜI phán: “E rằng dân này đổi ý của chúng khi chúng thấy chiến-tranh, và chúng quay trở lại Ê-díp-tô.”

18Từ đây Đức Chúa TRỜI dẫn dân đi quanh bởi con đường của vùng hoang-vu tới Biển Sậy⁽⁴⁾; và các con trai Y-sơ-ra-ên đi lên từ xứ Ê-díp-tô theo đội hình chiến đấu. ¹⁹Và Môi-se lấy hài-cốt của Giô-sép với mình, vì người đã bắt các con trai Y-sơ-ra-ên thề nghiêm trọng, rằng: “Đức Chúa TRỜI chắc-chắn sẽ thăm viếng anh em; và anh em sẽ mang hài-cốt của tôi từ đây với anh em.”

Trụ mây, trụ lửa (13.20-13.22)

20Đoạn họ khởi-hành từ Su-cốt và cắm trại nơi Ê-tam nơi rìa vùng hoang-vu. ²¹Và Đức GIA-VÊ đi phía trước họ trong trụ mây vào ban ngày để dẫn họ trên đường đi, và trong trụ lửa vào ban đêm để cho họ ánh-sáng, để họ có thể đi ban ngày và ban đêm. ²²Ngài đã chẳng cắt đi trụ mây ban ngày, cũng chẳng trụ lửa ban đêm, khỏi phía trước dân.

¹Tháng A-víp là tháng lúa trổ bông, là tháng Xuất-hành và Đức GIA-VÊ bảo dân Y-sơ-ra-ên lấy làm tháng Giêng của năm

²nguyên ngữ: phục vụ lễ này

³Nguyễn Văn Khôn: phylactery [fi:lakterin]. Hộp da nhỏ hình vuông đựng những mảnh giấy chép nhiều đoạn kinh, người Y-sơ-ra-ên cột một hộp trên đầu và một hộp trên tay trái khi đọc kinh cầu-nguyện.

⁴Biển những Cây Sậy, hay: Biển Đò

Xuất-hành 14.1-14.31

Pha-ra-ôn đuổi theo (14.1-14.14)

14¹Bây giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ²“Hãy bảo các con trai Y-sơ-ra-ên quay lại và cắm trại trước mặt Phi-ha-hi-rôt, giữa Mít-đôn và biển; các người sẽ cắm trại ở trước mặt Ba-anh-Sê-phôn, đối diện với nó, cạnh biển. ³Vì Pha-ra-ôn sẽ nói về những con trai Y-sơ-ra-ên: ‘Chúng đang đi vơ-vẩn không mục-đích trong xứ ấy; vùng hoang-vu đã nhốt chúng lại bên trong.’ ⁴Như vậy Ta sẽ làm cứng tâm Pha-ra-ôn, và hấn sẽ đuổi theo sau họ; và Ta sẽ được tôn-vinh qua Pha-ra-ôn và tất cả quân-đội của hấn, và dân Ê-díp-tô sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ.” Và họ làm như thế.

⁵Khi vua Ê-díp-tô được cho biết rằng dân đó đã tẩu-thoát, tâm của Pha-ra-ôn và của các tối-tớ của hấn thay đổi chống dân đó, và chúng nói: “Đây là điều gì chúng ta đã làm, rằng chúng ta đã để Y-sơ-ra-ên đi bỏ việc phục-dịch cho chúng ta?” ⁶Vì vậy hấn khiến chiến-xa của hấn sẵn sàng và đem người của hấn đi với hấn; ⁷hấn đem 600 chiến-xa tuyển-chọn, và tất cả các chiến-xa khác của Ê-díp-tô với các sĩ-quan coi tất cả chúng. ⁸Và Đức GIA-VÊ làm cứng tâm Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và hấn đuổi theo các con trai Y-sơ-ra-ên trong khi các con trai Y-sơ-ra-ên đã đang đi ra với một bàn tay cao⁽¹⁾. ⁹Đoạn dân Ê-díp-tô đuổi theo họ, với tất cả những ngựa và các chiến-xa của Pha-ra-ôn, những kỵ-binh của hấn và quân-đội của hấn; và chúng bắt kịp họ đang đóng trại cạnh biển, ở gần Phi-ha-hi-rôt, phía trước Ba-anh-Sê-phôn.

¹⁰Và khi Pha-ra-ôn đến gần, các con trai Y-sơ-ra-ên ngược mặt của họ lên, và kìa, dân Ê-díp-tô đang đi quân hành theo sau họ, và họ trở nên rất khiếp-sợ; vì vậy những con trai Y-sơ-ra-ên kêu gào cùng Đức GIA-VÊ. ¹¹Lúc ấy họ nói với Môi-se: “Có phải vì không có mồ-mả nào trong Ê-díp-tô nên ông đã bắt chúng tôi đi xa để chết trong vùng hoang-vu ư? Tại sao ông đã đối-xử với chúng tôi theo cách này, để đem chúng tôi ra khỏi Ê-díp-tô?” ¹²Đây không phải là lời mà chúng tôi đã nói với ông trong Ê-díp-tô, rằng: ‘Hãy để chúng tôi yên⁽²⁾, để chúng tôi có thể phục-dịch dân Ê-díp-tô’ ư? Vì hấn đã là tốt cho chúng tôi để phục-dịch dân Ê-díp-tô hơn là chết trong vùng hoang-vu.” ¹³Nhưng Môi-se nói với dân: “Đừng kinh-sợ! Hãy đứng vững và xem sự cứu giúp của Đức GIA-VÊ mà Ngài sẽ hoàn-thành cho các người hôm nay; vì dân Ê-díp-tô mà các người đã thấy hôm nay, các người sẽ chẳng bao giờ thấy họ một lần nữa mãi mãi. ¹⁴Đức GIA-VÊ sẽ giao-chiến cho các người trong khi các người giữ im lặng.”

2. Sự cứu-thoát qua Biển Đỏ (14.15-15.21)

Đức Chúa TRỜI cho Môi-se biết chiến-lược của Ngài chống lại Pha-ra-ôn (14.15-14.18)

¹⁵Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Tại sao người đang kêu gào cùng Ta? Hãy bảo các con trai

Y-sơ-ra-ên đi tới trước. ¹⁶Còn người, hãy giơ cây gậy của người lên và đuổi tay của người ra trên biển và phân rẽ nó ra, và những con trai Y-sơ-ra-ên sẽ đi qua giữa biển trên đất khô. ¹⁷Còn Ta, này, Ta sẽ làm cứng tâm dân Ê-díp-tô ngõ hầu chúng sẽ đi vào theo sau họ; và Ta sẽ được tôn-vinh qua Pha-ra-ôn và tất cả quân-đội của hấn, qua các chiến-xa của hấn và kỵ-binh của hấn. ¹⁸Lúc ấy dân Ê-díp-tô sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ, khi Ta được tôn-vinh qua Pha-ra-ôn, qua các chiến-xa của hấn và kỵ-binh của hấn.”

Dân Y-sơ-ra-ên qua Biển Sậy trên đất khô (14.19-14.25)

¹⁹Vị thiên-sứ của Đức Chúa TRỜI, là đấng đã đi trước trại của Y-sơ-ra-ên từ trước đến nay, di-chuyển và đi đằng sau họ; và trụ mây, di-chuyển từ trước mặt họ và đứng đằng sau họ. ²⁰Vì vậy nó đến giữa trại Ê-díp-tô và trại Y-sơ-ra-ên; có đám mây và sự tối-tăm, nhưng nó vẫn cho ánh-sáng vào ban đêm. Như vậy bên này không đến gần bên kia suốt đêm.

²¹Rồi Môi-se đuổi tay của mình ra trên biển; và Đức GIA-VÊ khiến biển lui lại bởi một trận gió đông thổi mạnh suốt đêm, và biển biến thành ra đất khô, vì vậy nước đã bị chia ra. ²²Và các con trai Y-sơ-ra-ên vào giữa biển trên đất khô, và nước đã như vách tường đối với họ ở tay phải của họ và ở tay trái của họ. ²³Rồi dân Ê-díp-tô tiếp-tục đuổi theo, và tất cả ngựa Pha-ra-ôn, những chiến-xa của hấn, và kỵ-binh của hấn đuổi theo họ vào giữa biển. ²⁴Và xảy ra vào canh sáng, Đức GIA-VÊ nhìn xuống trên trại dân Ê-díp-tô qua trụ lửa và mây và đem trại dân Ê-díp-tô vào trong sự hỗn-độn. ²⁵Ngài khiến bánh của chiến-xa chúng chạy lệch, và Ngài làm cho chúng lái khó-khăn; vì vậy dân Ê-díp-tô nói: “Chúng ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức GIA-VÊ đang chiến-đấu cho họ chống lại dân Ê-díp-tô.”

Dân Ê-díp-tô bị chết đuối (14.26-14.31)

²⁶Rồi Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy đuổi tay của người ra trên biển, ngõ hầu nước có thể ụp lại trên dân Ê-díp-tô, trên các chiến-xa của chúng và kỵ-binh của chúng.” ²⁷Vì vậy Môi-se đuổi tay của mình ra trên biển, và biển trở lại trạng-thái bình thường của nó vào rạng-đông, trong khi dân Ê-díp-tô đang chạy trốn ngay vào nó⁽³⁾; đoạn Đức GIA-VÊ tống khứ dân Ê-díp-tô giữa biển. ²⁸Nước trở lại và bao trùm những chiến-xa và kỵ-binh, tức là toàn-thể quân-đội của Pha-ra-ôn đã đi vào trong biển để đuổi theo họ; chẳng còn cả một người trong chúng. ²⁹Nhưng những con trai Y-sơ-ra-ên đã bước đi trên đất khô qua giữa biển, và nước như vách tường đối với họ ở tay phải của họ và ở tay trái của họ. ³⁰Như vậy Đức GIA-VÊ cứu dân Y-sơ-ra-ên trong ngày đó khỏi tay dân Ê-díp-tô, và Y-sơ-ra-ên thấy dân Ê-díp-tô chết trên bờ biển. ³¹Và khi Y-sơ-ra-ên thấy bàn tay vĩ-đại mà Đức GIA-VÊ đã làm chống lại dân Ê-díp-tô, thì dân kinh-sợ Đức GIA-VÊ, và họ tin Đức GIA-VÊ và Môi-se đấng-tớ của Ngài.

¹nghĩa là: can trường

²nguyên ngữ: ngưng khỏi chúng tôi

³nguyên ngữ: Để gặp nó

Bài ca của Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên (15.1-15.21)

15¹Đoạn Môi-se và các con trai Y-sơ-ra-ên hát bài này cho Đức GIA-VÊ nghe, và nói:

“Con sẽ hát cho Đức GIA-VÊ nghe, vì Ngài được tôn lên rất cao;

Ngựa và người cỡi ngựa,
Ngài đã quăng vào biển.

²“Đức GIA-VÊ là sức mạnh và bài hát của con,
Và Ngài đã trở thành sự cứu-rỗi của con;
Đây là Đức Chúa TRỜI của con, và con sẽ ca-tụng Ngài;

Đức Chúa TRỜI của cha con, và con sẽ tán-dương Ngài.

³“Đức GIA-VÊ là một đồng-sĩ;
GIA-VÊ là danh của Ngài.

⁴“Các chiến-xa của Pha-ra-ôn và quân-đội của hắn, Ngài đã ném vào biển;
Và những kẻ ưu tú nhất trong các sĩ-quan của hắn bị lún trong Biển Sậy.

⁵“Các vực thẳm bao trùm chúng;
Chúng rơi xuống vực thẳm như một hòn đá.

⁶“Tay hữu của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, oai-nghiêm trong quyền-năng,
Tay hữu của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, đập nát kẻ thù.

⁷“Và trong sự tuyệt-luân vĩ-đại của Chúa, Chúa lật đổ những kẻ nổi lên chống Chúa;
Chúa phát ra cơn giận hừng hực của Chúa, và nó thiêu rụi chúng như rơm.

⁸“Khi Chúa khịt mũi mạnh, nước chồng chất,
Nước chảy đã dựng đứng lên như một đồng;
Các vực thẳm bị đông lại nơi lòng biển.

⁹“Kẻ thù nói: ‘Ta sẽ đuổi theo, ta sẽ bắt kịp, ta sẽ phân chia chiến-lợi-phẩm;
Hồn của ta sẽ có đầy chúng;
Ta sẽ rút gươm của ta, tay ta sẽ phá-hủy họ.’

¹⁰“Chúa đã thổi gió của Chúa, biển đã bao trùm chúng;

Chúng chìm như chì trong những con nước mạnh.
¹¹“Ai như Chúa trong các thần, Đức GIA-VÊ ôi?
Ai như Chúa, oai-nghiêm trong sự thánh,
Kinh-khiếp trong các lời ca-tụng, làm các điều kỳ-diệu?

¹²“Chúa đã đuổi ra tay hữu của Chúa,
Trái đất đã nuốt chửng chúng.

¹³“Trong sự ân-cần yêu-thương của Chúa, Chúa đã dẫn dân mà Chúa đã chuộc;
Trong sức mạnh của Chúa, Chúa đã hướng-dẫn họ đến chỗ ở thánh của Chúa.

¹⁴“Các dân-tộc đã nghe, chúng run lập-cập;
Thống-khô đã bầu chặt cư-dân vùng Phi-li-tin.

¹⁵“Đoạn các quan-trưởng của Ê-đôm kinh-hoàng;
Các lãnh-tụ Mô-áp, sự run rẩy bầu chặt họ.
Tất cả những cư-dân Ca-na-an đã chảy tan đi.

¹⁶“Kinh-hãi và khiếp-sợ giáng trên họ;
Bởi sự vĩ-đại của cánh tay Chúa, họ bất động như hòn đá;
Cho đến khi dân của Chúa vượt qua, Đức GIA-VÊ ôi,
Cho đến khi dân vượt qua, dân mà Chúa đã mua.

¹⁷“Chúa sẽ đem họ và đặt họ trong ngọn núi thuộc

về tài sản riêng của Chúa,
Chỗ đó, Đức GIA-VÊ ôi, mà Chúa đã làm thành nơi Chúa ở,
Nơi thánh, Chúa ôi, mà các tay Chúa đã thiết lập.
¹⁸“Đức GIA-VÊ sẽ trị-vì mãi mãi và vô-cùng.”

¹⁹Vì những con ngựa Pha-ra-ôn với các chiến-xa của hắn và kỵ-binh của hắn đã đi vào trong biển, và Đức GIA-VÊ đã ụp nước biển lại trên chúng; nhưng các con trai Y-sơ-ra-ên đã bước đi trên đất khô qua giữa biển. ²⁰Và nữ tiên-tri Mi-ri-am, chị của A-rôn, cầm trống com trong tay của mình, và tất cả các phụ-nữ đi ra phía sau bà với các trống com và nhảy múa. ²¹Và Mi-ri-am trả lời họ:

“Hãy hát cho Đức GIA-VÊ, vì Ngài được tôn rất cao;
Ngựa và kỵ mã của vua, Ngài đã quăng vào biển.”

3. Oán-trách trong vùng hoang-vu (15.22-18.27)

Dân oán-trách về nước đắng (15.22-15.27)

²²Đoạn Môi-se khiến Y-sơ-ra-ên đi từ Biển Sậy⁽¹⁾, và họ đi ra vào trong vùng hoang-vu Su-ru; và họ đi 3 ngày trong vùng hoang-vu và chẳng tìm được nước. ²³Và khi họ đến Ma-ra, họ không thể uống nước Ma-ra, vì chúng đắng; bởi vậy nó được đặt tên là Ma-ra. ²⁴Thế là dân cần-nhẫn Môi-se, nói: “Chúng tôi sẽ uống gì?” ²⁵Thế thì ông kêu gào cùng Đức GIA-VÊ; và Đức GIA-VÊ chỉ ông một cái cây; và ông quăng nó vào trong những vùng nước ấy, và những vùng nước trở nên ngọt. Ở đó Ngài lập cho họ một quy-chế và điều-lệ, và ở đó Ngài thử họ. ²⁶Và Ngài phán: “Nếu người sẽ chú-ý nghiêm-chỉnh đến tiếng của GIA-VÊ Chúa TRỜI người, và làm đúng trước mặt Ngài, và đưa tai nghe các điều-răn của Ngài, và giữ tất cả các quy-chế của Ngài, Ta sẽ chẳng giáng trên người một trong các chứng bịnh mà Ta đã giáng trên dân Ê-díp-tô, vì Ta, GIA-VÊ, là Đấng chữa lành của người.”

²⁷Đoạn họ đến tới Ê-lim nơi có 12 suối nước và 70 cây chà-là, họ cắm trại ở đó gần các vùng nước.

Đức GIA-VÊ cung-cấp man-na (16.1-16.7)

16¹Sau đó họ khởi-hành từ Ê-lim, và tất cả hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên tới vùng hoang-vu Sin, ở giữa Ê-lim và Si-na-i, vào ngày thứ mười lăm của tháng thứ hai sau khi họ rời Ê-díp-tô. ²Và toàn-thể hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên đều cần-nhẫn Môi-se và A-rôn trong vùng hoang-vu. ³Những con trai Y-sơ-ra-ên nói với 2 ông: “Phải chi chúng tôi đã chết bởi tay của Đức GIA-VÊ trong Ê-díp-tô, khi chúng tôi ngồi bên các nồi thịt, khi chúng tôi ăn bánh tới no-nê; vì hai ông đã đem chúng tôi đi ra vào vùng hoang-vu này để giết toàn-thể hội-đồng này bằng nạn đói.”

⁴Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Này, Ta sẽ mưa bánh từ trời cho các người; và dân-chúng sẽ đi ra và lượm phần của ngày cho mỗi ngày, để Ta có

¹nguyên ngữ: Biển Những Cây Sậy, hay Biển Sậy, hay Biển Đò

thể thử chúng, xem chúng sẽ bước đi theo sự dạy dỗ của Ta hay không. ⁵Và sẽ xảy ra vào ngày thứ sáu, khi chúng dự-bị đem vào phần đó, nó sẽ nhiều gấp hai lần chúng lượm hằng ngày.” ⁶Thế là Môi-se và A-rôn nói với tất cả những con trai Y-sơ-ra-ên: “Vào buổi tối các ngươi sẽ biết rằng Đức GIA-VÊ đã đem các ngươi ra khỏi Ê-díp-tô; ⁷và vào buổi sáng các ngươi sẽ thấy vinh-quang của Đức GIA-VÊ, vì Ngài nghe các ngươi cần-nhẫn chống lại Đức GIA-VÊ; và chúng ta là gì mà các ngươi cần-nhẫn chúng ta?”

Đức GIA-VÊ cung-cấp thịt (16.8-16.12)

⁸Và Môi-se nói: “Sẽ xảy ra khi Đức GIA-VÊ cho các ngươi thịt để ăn vào buổi tối, và bánh tới no-nê vào buổi sáng; vì Đức GIA-VÊ nghe các ngươi cần-nhẫn chống lại Ngài. Và chúng ta là gì? Các lời cần-nhẫn của các ngươi không chống lại chúng ta, nhưng chống lại Đức GIA-VÊ.” ⁹Đoạn Môi-se nói với A-rôn: “Hãy nói với tất cả hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên: “Hãy đến gần trước mặt Đức GIA-VÊ, vì Ngài đã nghe các ngươi cần-nhẫn.” ¹⁰Và xảy ra khi A-rôn nói với tất cả hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên, để họ quay hướng về vùng hoang-vu, và kia, sự vinh-quang của Đức GIA-VÊ hiện ra trong đám mây. ¹¹Và Đức GIA-VÊ phán với Môi-se, rằng: ¹²“Ta đã nghe các con trai Y-sơ-ra-ên cần-nhẫn; hãy bảo chúng, rằng: ‘Lúc chạng-vạng, các ngươi sẽ ăn thịt, và vào buổi sáng các ngươi sẽ no-nê với bánh; và các ngươi sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI các ngươi.’”

Đức GIA-VÊ cung-cấp thịt và ma-na (16.13-16.21)

¹³Thế là xảy ra vào buổi tối: những con chim cun-cút bay lên và bao phủ trại, và vào buổi sáng có một lớp sương xung-quanh trại. ¹⁴Khi lớp sương đã bốc hơi, kia, trên mặt vùng hoang-vu có vật giống như miếng mỏng nhỏ mịn, mịn như rét đóng giá trên mặt đất. ¹⁵Khi những con trai Y-sơ-ra-ên thấy nó, họ nói với nhau: “Nó là gì?” ¹⁶Vì họ đã chẳng biết nó là gì. Môi-se bèn nói với họ: “Nó là bánh mà Đức GIA-VÊ đã cho các ngươi để ăn. ¹⁶Đây là lệnh mà Đức GIA-VÊ đã truyền: ‘Mỗi người hãy thu góp nó theo sức ăn của mình; các ngươi sẽ lấy một ô-me⁽²⁾ tùy theo đầu người mỗi người trong các ngươi có trong lều của mình.’” ¹⁷Và những con trai Y-sơ-ra-ên làm như thế, có kẻ lượm nhiều, có kẻ lượm ít. ¹⁸Khi họ lường nó bằng ô-me, kẻ đã lượm nhiều chẳng có dư, và kẻ đã lượm ít cũng chẳng thiếu; mỗi người lượm theo sức ăn của mình. ¹⁹Và Môi-se nói với họ: “Không ai được để lại một phần nào của nó cho tới buổi sáng.” ²⁰Nhưng họ không nghe Môi-se, và có người để lại một phần của nó cho đến buổi sáng; và nó sinh ra giòi và trở nên hôi thúi; Môi-se giận họ. ²¹Và họ lượm nó sáng này qua sáng nọ, mỗi người theo sức ăn của mình, nhưng khi mặt trời trở nên nóng, nó tan.

Ngày Ngung-nghi được cử-hành (16.22-16.36)

¹ma-na nghĩa là: ‘nó là gì vậy?’

²một ô-me khoảng 2 lít 299

²²Bây giờ xảy ra vào ngày thứ sáu, họ lượm gấp đôi, 2 ô-me cho mỗi một người. Khi tất cả các nhà lãnh-đạo hội-chúng đến cho Môi-se biết, ²³thì ông nói với họ: “Đây là điều Đức GIA-VÊ đã phán: ‘Ngày mai là lễ ngày Ngung-nghi, một ngày ngung-nghi thánh cho Đức GIA-VÊ. Nướng cái gì các ngươi sẽ nướng và luộc cái gì các ngươi sẽ luộc, và hết thảy đồ dư để qua một bên cho các ngươi để dành cho đến buổi sáng.’” ²⁴Thế là họ để dành nó cho đến buổi sáng, như Môi-se đã truyền; và nó chẳng trở nên hôi thúi, cũng chẳng có con giòi nào trong nó. ²⁵Môi-se nói: “Hãy ăn nó hôm nay, vì hôm nay là ngày Ngung-nghi cho Đức GIA-VÊ; hôm nay các ngươi sẽ không tìm thấy nó ngoài đồng. ²⁶Sáu ngày các ngươi sẽ lượm nó, nhưng vào ngày thứ bảy, ngày Ngung-nghi, sẽ không có gì.” ²⁷Và xảy ra vào ngày thứ bảy, có người trong dân chúng đi ra để lượm, nhưng chúng chẳng tìm thấy gì hết. ²⁸Rồi Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Bao lâu các ngươi không chịu giữ các điều-răn Ta và các chi-thị của Ta? ²⁹Xem này: GIA-VÊ đã ban cho các ngươi ngày Ngung-nghi; bởi vậy Ngài cho các ngươi bánh đủ cho 2 ngày vào ngày thứ sáu. Hãy ở lại mỗi người trong chỗ của mình; đừng để bất cứ ai đi ra ngoài khỏi chỗ của mình vào ngày thứ bảy.” ³⁰Vì vậy dân nghi-ngoi vào ngày thứ bảy.

³¹Và nhà Y-sơ-ra-ên đặt tên nó là ma-na⁽³⁾; nó giống như hạt cây ngò thơm⁽⁴⁾, màu trắng; và mùi vị của nó như các bánh xốp lớp với mật ong. ³²Đoạn Môi-se nói: “Đây là lệnh mà Đức GIA-VÊ đã truyền: ‘Hãy giữ một ô-me đầy ma-na trong suốt những thế-hệ của các ngươi, để chúng có thể thấy bánh mà Ta đã nuôi-dưỡng các ngươi trong vùng hoang-vu, khi Ta đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô.’” ³³Môi-se nói với A-rôn: “Hãy lấy một cái bình và đổ một ô-me đầy ma-na trong đó, và hãy đặt nó trước mặt Đức GIA-VÊ, để giữ xuyên các thế-hệ các ngươi.” ³⁴Như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se, thế là A-rôn đặt nó trước Rương Chúng-cớ⁽⁵⁾, để được giữ. ³⁵Và các con trai Y-sơ-ra-ên ăn ma-na trong 40 năm, cho đến khi họ tới đất có người ở; họ ăn ma-na cho đến khi họ tới biên-giới đất Ca-na-an. ³⁶(Bây giờ một ô-me là một-phần-mười ê-pha.)

Dân-chúng phàn-nàn về sự thiếu nước (17.1-17.4)

17¹Đoạn tất cả hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên đi từng chặng từ vùng hoang-vu Sin, theo miệng của Đức GIA-VÊ, và đóng trại tại Rê-phi-đim, và không có nước cho dân uống. ²Bởi vậy dân đã cãi lẫy với Môi-se và nói: “Hãy cho chúng tôi nước để chúng tôi được uống.” Môi-se bèn nói với họ: “Tại sao các ngươi cãi lẫy với ta? Tại sao các ngươi thử Đức GIA-VÊ?” ³Nhưng dân ở đó khát nước; dân cần-nhẫn Môi-se và nói: “Tại sao, bảy

³Xin xem 16:15

⁴Anh-ngữ: coriander—Nguyễn văn Khôn: ngò thơm; Tự-điền Anh-Việt, Viện Ngôn-ngữ học, 1997: cây có lá và hạt khô được dùng trong nấu ăn để có mùi vị đặc biệt, cây rau mùi

⁵Rương Chúng-cớ hay Rương Giao-uớc

Xuất-hành 17.4-18.21

giờ, ông đã đem chúng tôi từ Ê-díp-tô lên để giết chúng tôi và con cái của chúng tôi và gia-súc của chúng tôi với *con khát?*"⁴Vì vậy Môi-se kêu gào cùng Đức GIA-VÊ, nói: "Điều gì con sẽ làm cho dân này? Một chút nữa là họ sẽ ném đá con."

Nước trong tảng đá tại Hô-rép (17.5-17.7)

⁵Thế thì Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: "Hãy đi qua trước mặt dân chúng và đem theo với ngươi vài trường-lão Y-sơ-ra-ên; hãy cầm trong tay ngươi cây gậy của ngươi mà ngươi đã dùng để đập sông Nin, và đi đi. ⁶Này, Ta sẽ đứng trước mặt ngươi ở đó trên tảng đá tại Hô-rép; và ngươi sẽ đập tảng đá đó, và nước sẽ tuông ra từ nó, để dân chúng được uống." Và Môi-se làm như thế trước mặt các trường-lão Y-sơ-ra-ên. ⁷Và ông đặt tên chỗ ấy là Ma-sa⁽¹⁾ và Mê-ri-ba⁽²⁾ vì những con trai Y-sơ-ra-ên cãi lầy, và vì họ đã thử Đức GIA-VÊ, nói: "Đức GIA-VÊ có ở giữa chúng ta hay không?"

A-ma-léc đánh Y-sơ-ra-ên (17.8-17.16)

⁸Đoạn A-ma-léc đến và đánh Y-sơ-ra-ên tại Rê-phim. ⁹Vì vậy Môi-se nói với Giô-suê: "Hãy chọn cho chúng ta các người đàn-ông, và đi ra đánh lại A-ma-léc. Ngày mai ta đóng chốt trên đỉnh đồi với cây gậy của Đức Chúa TRỜI trong tay ta." ¹⁰Giô-suê làm như Môi-se đã nói với mình: đánh lại A-ma-léc; Môi-se, A-rôn, và Hu-ơ đi lên tới đỉnh đồi. ¹¹Thế là xảy ra khi Môi-se đưa tay mình lên cao thì Y-sơ-ra-ên thắng thế; và khi ông nghỉ tay mình thì A-ma-léc thắng thế. ¹²Nhưng các bàn tay Môi-se nặng. Đoạn, họ lấy một hòn đá và đặt nó dưới ông, ông ngồi trên nó; A-rôn và Hu-ơ đỡ các bàn tay ông, một người ở bên này, một người ở bên kia. Như vậy các bàn tay ông vững vàng cho đến mặt trời lặn. ¹³Thế là Giô-suê làm yếu A-ma-léc và dân của hắn bằng lưỡi gươm.

¹⁴Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: "Hãy viết điều này trong quyển sách đó làm điều để nhớ, và hãy đặt nó trong các tai của Giô-suê, rằng Ta sẽ hoàn-toàn xóa bỏ ký-ức về A-ma-léc khỏi dưới trời." ¹⁵Môi-se bèn xây một bàn-thờ, và đặt tên nó là "Đức GIA-VÊ Là Cờ Của Ta"⁽³⁾; ¹⁶ông nói: "Bởi vì một bàn tay trên ngôi của Đức GIA-VÊ⁽⁴⁾; Đức GIA-VÊ sẽ có chiến-tranh chống lại A-ma-léc từ thế-hệ này đến thế-hệ khác."

Giê-trô, cha vợ của Môi-se thăm Môi-se (18.1-18.12)

18¹Bây giờ Giê-trô, thầy tế-lễ ở Ma-đi-an, cha vợ của Môi-se, đã nghe mọi chuyện mà Đức Chúa TRỜI đã làm cho Môi-se và cho Y-sơ-ra-ên dân Ngài, thế nào Đức GIA-VÊ đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô. ²Và Giê-trô, cha vợ của Môi-se, dẫn vợ của Môi-se là Sê-phô-ra, sau khi Môi-se đã gửi bà đi, ³với 2 đứa con trai của bà, tên đứa này

là Ghết-sôn⁽⁵⁾, vì ông nói: "Ta đã là một kẻ tạm-trú trong một xứ lạ." ⁴Và tên đứa kia là Ê-li-ê-se⁽⁶⁾, vì ông nói: "Đức Chúa TRỜI của cha ta đã là sự giúp-đỡ của ta, và đã giải-thoát ta khỏi gươm của Pha-ra-ôn". ⁵Rồi Giê-trô, cha vợ của Môi-se, cùng với các con trai của Môi-se và vợ của Môi-se đến cùng Môi-se trong vùng hoang-vu nơi Môi-se đóng trại, nơi núi của Đức Chúa TRỜI. ⁶Người nói với Môi-se: "Ta, cha vợ của ngươi là Giê-trô, với vợ của ngươi và 2 đứa con trai của nó với nó đang đến cùng ngươi." ⁷Thế thì Môi-se đi ra để đón cha vợ của mình, ông bèn cúi xuống và hôn người; họ hỏi về tình-trạng an-lạc của nhau, và đi vào trong lều. ⁸Môi-se nói cho cha vợ của mình biết mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã gây ra cho Pha-ra-ôn và dân Ê-díp-tô vì cớ Y-sơ-ra-ên, mọi thử-thách cam go đã xảy ra cho họ trên cuộc du-hành, và Đức GIA-VÊ đã giải-thoát họ như thế nào. ⁹Giê-trô hoan-hỉ cho mọi điều tốt-lành mà Đức GIA-VÊ đã làm cho Y-sơ-ra-ên, trong đó Ngài đã giải-thoát người khỏi tay của dân Ê-díp-tô. ¹⁰Thế là Giê-trô nói: "Đáng chúc-tụng thay Đức GIA-VÊ, Đấng đã giải-thoát các ngươi khỏi tay dân Ê-díp-tô và khỏi tay Pha-ra-ôn, và là Đấng đã giải-thoát dân này khỏi dưới tay dân Ê-díp-tô. ¹¹Bây giờ ta biết rằng Đức GIA-VÊ lớn hơn tất cả các thần; quả thật, nó đã được chứng tỏ khi chúng đối-xử ngạo-mạn chống lại dân này." ¹²Đoạn Giê-trô, cha vợ của Môi-se, lấy một của-lễ thiêu và các tế vật dâng lên Đức Chúa TRỜI, và A-rôn đến cùng với tất cả các trường-lão Y-sơ-ra-ên để ăn bánh với cha vợ của Môi-se trước mặt Đức Chúa TRỜI.

Lời khuyên khôn-ngoan của Giê-trô (18.13-18.23)

¹³Và xảy ra ngày hôm sau, Môi-se ngồi để phán-xét dân chúng, và dân chúng đứng xung-quanh Môi-se từ sáng cho đến tối. ¹⁴Bây giờ khi cha vợ của Môi-se thấy mọi việc mà ông đang làm cho dân, người nói: "Con đang làm cho dân điều gì vậy? Tại sao con ngồi một mình làm *thăm-phán* và tất cả dân chúng đứng xung-quanh con từ sáng cho đến tối vậy?" ¹⁵Môi-se nói với cha vợ của mình: "Bởi vì dân đến cùng con để cầu-vấn Đức Chúa TRỜI. ¹⁶Khi họ có vấn đề, nó đến với con, con phán-xét giữa một người với người láng-giềng của người đó, và làm cho các quy-chế của Đức Chúa TRỜI và các luật-pháp của Ngài được biết rõ." ¹⁷Cha vợ của Môi-se nói với ông: "Điều con đang làm là không tốt. ¹⁸Chắc-chắn con sẽ kiệt-sức, cả chính con lẫn các người này đang ở với con, vì vấn-đề quá nặng cho con; con không có thể làm nó một mình. ¹⁹Bây giờ hãy lắng nghe tiếng nói của cha: cha sẽ cho con lời khuyên, và xin Đức Chúa TRỜI ở với con. Con hãy vì dân ở trước mặt Đức Chúa TRỜI, và con đem các vấn-đề tới Đức Chúa TRỜI, ²⁰đoạn dạy họ các quy-chế và luật-pháp, và làm cho họ biết đường-lối mà họ sẽ bước đi, và việc làm mà họ sẽ làm. ²¹Hơn nữa con sẽ chọn ra từ tất cả dân chúng các người có khả-năng và kính-sợ Đức Chúa TRỜI, các người có

¹Ma-sa: uớm-thừ

²Mê-ri-ba: gây-gỗ

³nguyên ngữ(nn): Gia-vê-niết-xi; niết-xi: ngọn cờ

⁴hay: Đức GIA-VÊ đã thử

⁵Ghết-sôn: người nước ngoài

⁶Ê-li-ê-se: Đức Chúa TRỜI giúp đỡ

sự chân-thật, những kẻ ghét lợi bất chánh; và con sẽ lập họ trên chúng, làm các người lãnh-đạo hằng ngàn, các người lãnh-đạo hằng trăm, các người lãnh-đạo hằng năm-chục, và các người lãnh-đạo hằng chục. ²²Và hãy để họ phán-xét dân chúng mọi lúc; và để họ sẽ đem đến cho con mỗi vấn-đề chính, nhưng mỗi vấn-đề phụ họ sẽ tự mình phán-xét. Như vậy sẽ dễ hơn cho con, và họ sẽ mang *gánh nặng* với con. ²³Nếu con làm điều này và Đức Chúa TRỜI truyền cho con như thế, thì con sẽ có thể đứng, và tất cả những người này cũng sẽ đi đến vị trí của họ trong bình-an.”

Môi-se lập hệ-thống các thẩm-phán (18.24-18.27)

²⁴Thế là Môi-se lắng nghe tiếng nói của cha vợ của mình, và làm mọi điều mà ông đã nói. ²⁵Môi-se chọn các người có khả-năng ra từ tất cả Y-sơ-ra-ên và lập họ làm các đầu trường trên dân, các người lãnh-đạo hằng ngàn, các người lãnh-đạo hằng trăm, các người lãnh-đạo hằng năm-chục, và các người lãnh-đạo hằng chục. ²⁶Và họ phán-xét dân mọi lúc; vấn-đề khó họ đưa cho Môi-se, nhưng mọi vấn-đề nhỏ họ tự phán-xét. ²⁷Rồi Môi-se đưa cha vợ của mình ra về, và người ấy lên đường của mình vào trong xứ của riêng người.

C. Y-SƠ-RA-ÊN TẠI SI-NA-I (19.1-40.38)

1. Ban cho luật-pháp (19.1-24.18)

Môi-se leo núi Si-na-i (19.1-19.2)

19¹Vào tháng thứ ba sau khi những con trai Y-sơ-ra-ên đã đi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, vào ngày này⁽¹⁾ họ vào trong vùng hoang-vu Si-na-i. ²Khi họ khởi-hành từ Rê-phi-đim, họ tới vùng hoang-vu Si-na-i, và đóng trại trong vùng hoang-vu; và ở đó Y-sơ-ra-ên đóng trại ở phía trước núi ấy.

Đức Chúa TRỜI phán cùng Môi-se trên núi (19.3-19.15)

³Và Môi-se đi lên tới Đức Chúa TRỜI, và Đức GIA-VÊ gọi ông từ núi, phán: “Người sẽ nói với nhà Gia-cốp và bảo các con trai Y-sơ-ra-ên như vậy: ⁴Chính các người đã thấy điều Ta đã làm cho dân Ê-díp-tô, và Ta đã mang các người trên cánh của các con đại-bàng như thế nào, và đã đem các người đến cùng chính Ta. ⁵Thế thì bây giờ, nếu các người thật sự sẽ tuân theo tiếng nói của Ta và giữ giao-ước của Ta, thì các người sẽ là sở-hữu riêng của Ta giữa tất cả các dân-tộc, vì tất cả trái đất là của Ta; ⁶và các người sẽ là một vương-quốc các thầy tế-lễ và một quốc-gia thánh đối với Ta.’ Đây là những lời mà người sẽ nói với những con trai Y-sơ-ra-ên.”

⁷Thế là Môi-se đến và gọi các trưởng-lão của dân-chúng, và đặt trước mặt họ tất cả các lời này mà Đức GIA-VÊ đã truyền cho mình. ⁸Tất cả dân chúng cùng nhau trả lời và nói: “Mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã phán chúng tôi sẽ làm!” Môi-se đem các lời của dân về cho Đức GIA-VÊ. ⁹Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Này, Ta sẽ đến cùng người trong một

đám mây dày-đặc, để dân có thể nghe khi Ta nói chuyện với người, và cũng có thể tin nơi người mãi.” Rồi Môi-se nói các lời này của dân cho Đức GIA-VÊ biết. ¹⁰Đức GIA-VÊ cũng phán cùng Môi-se: “Hãy đi tới dân chúng và hãy biệt chúng ra thánh ngày hôm nay và ngày mai, và chúng hãy giặt quần-áo chúng; ¹¹và chúng hãy sẵn-sàng cho ngày thứ ba, vì vào ngày thứ ba, GIA-VÊ sẽ xuống trên núi Si-na-i trước mắt tất cả dân chúng. ¹²Và người sẽ phân-định các giới-hạn cho dân chúng tất cả xung-quanh, nói: ‘Hãy chú ý cho mình rằng các người không được đi lên trên núi hay đụng chân núi; hễ ai đụng núi thì chắc-chắn sẽ bị xử tử. ¹³Không có một bàn tay nào được đụng kẻ đó, nhưng chắc-chắn nó sẽ bị ném đá hay bị bắn xuyên qua; hoặc thú hay người, kẻ đó sẽ không được sống.’ Khi sừng chiên đực kêu vang trên một tiếng dài, chúng sẽ đi lên tới núi.” ¹⁴Vì vậy Môi-se từ núi đi xuống tới dân-chúng và biệt dân ra thánh, và họ giặt quần-áo của họ. ¹⁵Ông nói với dân: “Hãy sẵn-sàng cho ngày thứ ba; chớ đến gần đàn-bà.”

Đức GIA-VÊ viếng thăm Si-na-i (19.16-19.25)

¹⁶Vì vậy xảy ra vào ngày thứ ba, khi trời sáng, rằng có các tiếng sấm và sét loé lên và mây dày-đặc trên núi và một tiếng kèn trom-pét rất lớn, đến nỗi tất cả dân chúng ở trong trại đều run-rẩy. ¹⁷Môi-se đưa dân ra khỏi trại để gặp Đức Chúa TRỜI, và họ đứng ở phần dưới núi. ¹⁸Bây giờ núi Si-na-i hoàn toàn ở trong khói, bởi vì Đức GIA-VÊ xuống trên nó trong lửa; và khói của lửa bốc lên như khói lò lửa, và toàn-thể núi rúng động dữ dội. ¹⁹Khi tiếng kèn trom-pét trời lớn tiếng hơn và lớn tiếng hơn, Môi-se nói, và Đức GIA-VÊ trả lời ông với một âm. ²⁰Và Đức GIA-VÊ xuống trên núi Si-na-i, đến đỉnh núi, và Đức GIA-VÊ gọi Môi-se tới đỉnh núi, và Môi-se đi lên. ²¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy đi xuống, hãy cảnh-cáo dân chúng, e chúng phá rào tới GIA-VÊ để nhìn chăm-chằm, và nhiều người trong chúng ngã. ²²Và cũng để những thầy tế-lễ là những kẻ đến gần GIA-VÊ phải biệt mình ra thánh, e rằng GIA-VÊ phát-khởi chống lại họ.” ²³Môi-se nói với Đức GIA-VÊ: “Dân ấy không thể đi lên tới núi Si-na-i; vì Chúa đã cảnh-cáo chúng con, nói: ‘Hãy đặt giới-hạn xung-quanh núi và hãy biệt nó ra thánh.’ ” ²⁴Rồi Đức GIA-VÊ phán cùng ông: “Đi, đi xuống, và đi lên lại, người và A-rôn với người; nhưng chớ để các thầy tế-lễ và dân chúng phá rào đi lên tới GIA-VÊ; e rằng Ngài nổi giận trên họ.” ²⁵Thế là Môi-se đi xuống tới dân và nói cho họ biết.

Mười điều-răn (20.1-20.17)

20¹Lúc ấy Đức Chúa TRỜI phán tất cả các lời này, rằng:

²“Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của người, đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ra khỏi nhà các kẻ nô-lệ.

³“Người sẽ không được có các thần khác trước mặt Ta.

⁴“Người sẽ không được làm cho mình một hình-

¹Ngày mùng một tháng ba Lịch của Giu-đa

Xuất-hành 20.5-21.11

tượng nào, hoặc bất cứ một sự giống nhau nào của cái gì ở trong trời bên trên, hay trên trái đất ở dưới hoặc trong nước dưới trái đất.

5“Người sẽ không được thờ-lạy chúng hay phục-vụ chúng; vì Ta, GIA-VÊ Chúa TRỜI người, là một Chúa TRỜI bất dung sự không chung thủy, thăm-viếng tội tổ-phụ trên con cái, trên các thế-hệ thứ ba và thứ tư của những kẻ ghét Ta, ⁶nhưng tỏ ân-cần thương-yêu đến hằng ngàn, cho những kẻ yêu-thương Ta và giữ các điều-răn của Ta.

7“Người sẽ không được dùng danh GIA-VÊ Chúa TRỜI của người vô-ích, vì GIA-VÊ sẽ không để kẻ dùng danh Ngài vô-ích không bị trừng-phạt.

8“Hãy nhớ ngày Ngung-nghi⁽¹⁾, để giữ nó thánh. ⁹Sáu ngày người sẽ lao-động và làm mọi việc của mình, ¹⁰nhưng ngày thứ bảy là một ngày Ngung-nghi của GIA-VÊ Chúa TRỜI người; trong ngày đó người sẽ không được làm bất cứ một việc gì; người hay con trai của người hay con gái của người, tôi-tớ trai của người hay tôi-tớ gái của người hay gia-súc của người hoặc kẻ tạm-trú ở trong những công của người. ¹¹Vì trong 6 ngày GIA-VÊ đã dựng nên các tầng trời và trái đất, biển và mọi thứ ở trong chúng, và đã nghỉ-ngơi vào ngày thứ bảy; bởi vậy GIA-VÊ ban phước cho ngày Ngung-nghi và làm nó thánh.

12“Hãy tôn kính cha của người và mẹ của người, để các ngày của người có thể được kéo dài trong xứ mà GIA-VÊ Chúa TRỜI người cho người.

13“Người không được cố-sát.

14“Người không được phạm tội ngoại-tình.

15“Người không được trộm-cấp.

16“Người không được mang chúng dối chống lại người láng-giềng của mình.

17“Người không được thềm muốn ngôi nhà của người láng-giềng của mình; người không được thềm muốn vợ của người láng-giềng của mình hoặc tôi-tớ trai của nó hay tôi-tớ gái của nó hay bò của nó hay lừa của nó hoặc bất cứ một vật gì thuộc về người láng-giềng của mình.”

Dân-chúng run-rẩy (20.18-20.21)

18Và tất cả dân chúng nhận thấy các tiếng sấm và những sét loé lên và âm-thanh của kèn trom-bét và núi bốc khói; và khi dân thấy nó, họ run-rẩy và đứng ở đàng xa. ¹⁹Đoạn họ nói với Môi-se: “Xin chính ông truyền cho chúng tôi và chúng tôi sẽ lắng nghe; nhưng xin đừng để Đức Chúa TRỜI phán với chúng tôi, e chúng tôi chết.” ²⁰Môi-se nói với dân: “Đừng sợ; vì Đức Chúa TRỜI đã đến để thử các người, và

để sự kính-sợ về Ngài có thể ở trước mặt các người, ngõ hầu các người có thể không phạm-tội.” ²¹Thế là dân chúng đứng ở đàng xa, trong khi Môi-se đến gần đám mây dày-đặc nơi Đức Chúa TRỜI ở.

Đức Chúa TRỜI đòi hỏi sự thờ-phượng độc quyền (20.22-20.26)

22Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Người sẽ nói với những con trai Y-sơ-ra-ên như vậy: ‘Chính các người đã thấy rằng Ta đã nói chuyện với các người từ trời. ²³Các người không được lập các thần khác ngoại trừ Ta; các thần bằng bạc hay các thần bằng vàng, các người không được lập cho chính các người. ²⁴Người sẽ làm một bàn-thờ bằng đất cho Ta, và người sẽ hiến-tế trên nó các của-lễ thiêu của người và những của-lễ bình-an của người, những chiên của người và những bò của người; trong mỗi chỗ nơi Ta khiến cho danh Ta được nhớ, Ta sẽ đến cùng người và ban phước cho người. ²⁵Và nếu người làm một bàn-thờ bằng đá cho Ta, người sẽ không được xây nó bằng đá đẽo, vì nếu người nắm và sử-dụng dụng-cụ của người trên nó, người sẽ làm ô-úe nó. ²⁶Và người không được đi lên tới bàn-thờ Ta bởi các bậc, để sự trân-trưởng của người có thể không bị lộ ra trên nó.’

Các mạng-lệnh cho dân chúng (21.1-21.32)

Mạng-lệnh cho kẻ nô-lệ (21.1-21.11)

21¹Bây giờ, đây là các mạng-lệnh mà người phải đặt trước mặt chúng. ²Nếu người mua một kẻ nô-lệ người Hê-bơ-ơ, nó sẽ phục-dịch 6 năm; nhưng vào năm thứ bảy, nó sẽ đi ra như một người tự-chủ mà không trả tiền. ³Nếu nó đến một mình, nó sẽ đi ra một mình; nếu nó đến đem theo vợ, vợ nó sẽ đi ra với nó. ⁴Nếu chủ nó cưới vợ cho nó, và vợ nó sinh cho nó những đứa con trai hay các đứa con gái, vợ nó và con cái của vợ nó sẽ thuộc về chủ của nó, và nó sẽ đi ra một mình. ⁵Nhưng nếu người nô-lệ ấy nói rõ-ràng: “Tôi thương chủ tôi, vợ tôi, và con cái của tôi; tôi sẽ không đi ra làm người tự-chủ,” ⁶lúc đó chủ của nó sẽ đem nó đến Chúa TRỜI⁽²⁾, đoạn người chủ sẽ đem nó tới cái cửa hoặc cột cửa. Và chủ của nó sẽ xoi tai của nó bằng một dùi thợ giày; và nó sẽ phục-dịch chủ nó vĩnh-viễn. ⁷Khi một người bán con gái của mình làm nô-lệ, cô không được đi ra tự-chủ như các nam nô-lệ. ⁸Nếu cô xấu⁽³⁾ theo mắt của chủ cô, là người đã định cô cho chính ông, thì ông sẽ cho cô được chuộc lại. Ông ta không có quyền bán cô cho một dân lạ vì ông đã đối-xử với cô một cách lừa-lọc. ⁹Và nếu ông ta định cô cho con trai của ông ta, ông ta sẽ đối-đãi với cô theo tập-quán của những đứa con gái tự do. ¹⁰Nếu ông chủ lấy cho mình một người đàn-bà khác, ông ta không được giảm lương-thực của cô, áo-quần của cô, hay các quyền hôn-nhân của cô. ¹¹Và nếu ông chủ không muốn làm 3 điều này cho cô, thì cô sẽ đi ra tự do không trả tiền.

¹ngày Ngung-nghi hay ngày Sa-bát; Sáng thế 22.3: Đức Chúa TRỜI ngung-nghi tất cả công việc của Ngài. Động-từ tiếng Hê-bơ-ơ shabat được dịch là ngung-nghi, một từ có liên-hệ đến danh-từ được dịch là “Sa-bát” (shabbat) trong nhiều Thánh-Kinh. Chữ ngung-nghi không chỉ là nghỉ-ngơi mà còn là sự ngung làm công việc thường ngày, xem Xuất hành 31.17

²hay: các thăm-phán hành-động nhân danh Đức Chúa TRỜI

³hay: làm bực mình

Xuất-hành 21.12-22.5

Các tội bị xử-tử (21.12-21.17)

12“Kẻ nào đánh một người đến nỗi người đó chết chắc-chắn sẽ bị xử-tử. 13Nhưng nếu kẻ này đã không phục-kích kẻ nọ, nhưng Chúa TRỜI cho kẻ nọ sa vào tay kẻ này, thì Ta sẽ định cho người một chỗ mà kẻ nọ có thể chạy tới để trốn. 14Tuy nhiên, nếu một kẻ nào hành-động kiêu ngạo đối với người láng-giềng của mình, mà mánh lối giết người ấy, người phải bắt kẻ đó, ngay cả từ bàn-thờ của Ta, để kẻ đó có thể chết.

15“Và kẻ đánh cha của mình hay mẹ của mình chắc-chắn sẽ bị xử-tử.

16“Và kẻ bắt cóc một người, dù kẻ đó bán người bị bắt hay người bị bắt được tìm thấy trong tay kẻ đó, chắc-chắn sẽ bị xử-tử.

17“Và kẻ chửi-rủa cha của mình hay mẹ của mình chắc-chắn sẽ bị xử-tử.

Trùng-phạt để báo phục (21.18-21.25)

18“Nếu các ông có sự cãi lầy và một người đánh người kia bằng một hòn đá hay bằng nắm tay, và người kia không chết nhưng nằm giương; 19nếu người kia đứng dậy và đi chung quanh ở ngoài trên cây gậy của hắn, thì người đã đánh hắn sẽ được cho đi mà không bị phạt; người ấy sẽ chỉ trả tiền cho việc ngồi⁽¹⁾ của hắn, và sẽ chăm-sóc hắn cho đến khi hắn hoàn-toàn được chữa lành.

20“Khi một người nào đánh kẻ nô-lệ nam hay nữ của hắn bằng gậy và kẻ đó chết dưới tay của hắn, ông chủ sẽ chịu sự trả thù. 21Tuy nhiên, nếu nó cứ đứng 1 hay 2 ngày, sẽ không được trả thù; vì kẻ nô-lệ đó là tiền của ông chủ.

22“Và nếu các ông chống chọi lẫn nhau và đánh một bà có thai đến nỗi bà có sự sảy thai, nhưng không có một thương tích nào, người đánh chắc-chắn sẽ bị phạt tiền khi chồng bà đòi hắn; người đánh sẽ trả tiền theo sự phân xử. 23Nhưng nếu có thương tích nào thêm, người sẽ xử nó như mạng đền mạng, 24mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân, 25vết phỏng đền vết phỏng, vết thương đền vết thương, vết bầm đền vết bầm.

Các luật về trách-nhiệm của chủ-nhân (21.26-21.32)

26“Và nếu một người nào đánh con mắt của kẻ nô-lệ nam hay nữ của mình, và phá-hủy nó, người đó sẽ cho kẻ nô-lệ đó đi tự-do vì con mắt của nó. 27Và nếu người đó khiến một cái răng của kẻ nô-lệ nam hay nữ của mình rớt xuống, người đó sẽ cho kẻ nô-lệ đi tự-do vì cái răng của nó.

28“Và nếu con bò đực húc một người nam hay nữ đến nỗi người ấy chết, con bò đực đó chắc-chắn sẽ bị ném đá chết và thịt nó không được ăn; nhưng chủ của con bò đực đó sẽ được cho đi mà không bị trừng-phạt. 29Tuy nhiên, nếu một con bò đực trước đây đã có thói quen húc, và chủ của nó đã được

cảnh-cáo, nhưng chủ của nó không nhốt nó, và nó giết chết một người nam hay một người nữ, con bò đực đó sẽ bị ném đá chết và chủ của nó cũng sẽ bị xử-tử. 30Nếu tiền chuộc được đặt trên người chủ⁽²⁾, thì người chủ sẽ trả bất cứ cái gì được đặt trên mình để chuộc lại mạng-sống của mình. 31Hoặc nó húc con trai hay húc con gái, phán-quyết này sẽ được thi hành cho người chủ. 32Nếu con bò đó húc kẻ nô-lệ nam hay nữ, người chủ sẽ cho người chủ kẻ nô-lệ 30 siếc-lơ bằng bạc, và con bò đực đó sẽ bị ném đá chết.

Các luật về tài-sản (21.33-22.14)

Luật về gia-súc (21.33-21.36)

33“Nếu một người nào mở một cái hố, hay nếu một người nào đào một cái hố và không đậy nó lại, và một con bò hay con lừa té vào trong đó, 34thì người chủ cái hố sẽ bồi-thường; người sẽ trả tiền cho chủ của nó, và con thú chết sẽ trở thành của chủ hố.

35“Và nếu con bò của một người này đã thương con bò của một người khác đến nỗi nó chết, thì họ sẽ bán con sống và chia giá tiền đó bằng nhau; và họ cũng sẽ chia con chết. 36Hay nếu được biết rằng con bò đó trước đây đã quen húc, nhưng chủ của nó đã chẳng nhốt nó, chắc-chắn ông chủ sẽ lấy bò đền bò, và con chết sẽ trở thành của mình.

Luật về việc ăn trộm (21.37-22.3)

37“Nếu một người nào ăn trộm một con bò hay một con chiên, và giết thịt nó hoặc bán nó, kẻ đó sẽ phải trả 5 con bò cho con bò đó, 4 con chiên cho con chiên đó.

22⁽⁴⁾“Nếu kẻ trộm bị bắt trong khi đang lên vào, và bị đánh chết, sẽ không có tội làm đổ máu vì hắn. 2Nhưng nếu mặt trời đã chiếu lên trên hắn, sẽ có tội làm đổ máu vì hắn. Hắn chắc-chắn sẽ bồi-thường; nếu hắn không làm chủ một cái gì cả, thì hắn sẽ bị bán vì sự ăn trộm của hắn. 3Nếu vật gì hắn đã ăn trộm thật sự được tìm ra còn sống trong tay hắn, hoặc bò hay lừa hay chiên, hắn sẽ trả gấp đôi.

Luật về tài-sản bị hư-hại (22.4-22.5)

4“Nếu một người để cho cánh đồng hay vườn nho bị ăn trụi và thả lỏng thú-vật của mình để nó ăn cỏ trong cánh đồng của người khác, hắn sẽ bồi-thường từ cái tốt nhất của chính cánh đồng của hắn và cái tốt nhất của chính vườn nho của hắn.

5“Nếu lửa phát-khởi và lan truyền đến các bụi gai, đến nỗi đồng lúa hay lúa đang đứng hay chính cánh đồng bị thiêu trụi, kẻ đã nhóm lửa chắc-chắn sẽ bồi-thường.

Luật về sự gian-dối (22.6-22.14)

²nghĩa là: người chủ bị đòi tiền chuộc

³Câu 21.37 trong ấn bản Hê-bơ-rơ, nhưng là câu 22.1 trong các ấn bản khác

⁴Câu 22.1 trong ấn bản Hê-bơ-rơ, nhưng là câu 22.2 trong các ấn bản khác

¹nghĩa là: ngồi, nằm trong lúc trị thương

Xuất-hành 22.6-23.11

6^aNếu một người giao cho người láng-giềng của hắn tiền hay đồ-vật để giữ, và nó bị lấy trộm khỏi nhà người đó, nếu kẻ trộm được tìm thấy, kẻ đó sẽ trả gấp đôi. 7Nếu kẻ trộm không được tìm thấy, thì chủ nhà đó sẽ tiến gần các thẩm-phán, để quyết-định xem hắn đã với tay của hắn trên tài sản của người láng-giềng của hắn chăng. 8Vì mỗi vi-phạm về tín-nhiệm, hoặc vì bò, vì lừa, vì chiên, vì áo-quần, hay vì bất cứ một vật gì bị mất, mà về nó một người nói: “Chính nó đây,” vấn-đề đó của hai bên sẽ đến trước các thẩm-phán; kẻ mà các thẩm-phán kết án sẽ trả gấp đôi cho người láng-giềng của mình.

9^aNếu một người giao cho người láng-giềng của mình lừa, bò, chiên, hay con vật nào để giữ, và nó chết hay bị thương hay bị lừa đi trong khi không có một người nào nhìn thấy, 10một lời thề trước mặt GIA-VÊ sẽ được lập bởi 2 đấng chứng, rằng hắn đã chẳng với tay trên tài sản của người láng-giềng của hắn; và người chủ của nó sẽ chấp-nhận, và hắn sẽ không bồi-thường. 11Song nếu nó thật sự bị lấy trộm khỏi hắn, hắn sẽ bồi-thường cho chủ của nó. 12Nếu nó bị xé hoàn-toàn thành từng mảnh, hắn hãy đem nó làm chứng-cớ; hắn sẽ không bồi-thường cho vật nào đã bị xé thành từng mảnh.

13^aVà nếu một người nào mượn bất cứ vật gì từ người láng-giềng của mình, và nó bị thương hay chết trong khi chủ của nó không ở với nó, hắn sẽ bồi-thường đầy-đủ. 14Nếu chủ nó ở với nó, hắn sẽ không bồi-thường; nếu nó cho thuê, nó đền vì được thuê.

Các luật tổng-quát (22.15-23.19)

Luật về sự quyến-rũ (22.15-22.16)

15^aNếu một người nam nào quyến-rũ một gái đồng trinh không được hứa hôn, và nằm với cô đó, hắn phải trả sính-lễ cho cô đó để cô là vợ của hắn. 16Nếu cha của cô tuyệt-đối không chịu gả cô cho hắn, hắn sẽ cân ra bạc bằng với sính-lễ cho trinh nữ.

Luật về phong-tục (22.17-22.19)

17^aNgười sẽ không cho phép một nữ phù-thủy sống.

18^aHễ ai nằm với một con thú chắc-chắn sẽ bị xử-tử.

19^aHễ ai hiến-tế cho các thần, thay vì cho một mình GIA-VÊ, sẽ bị tận diệt.

Bổn-phận đối với người lạ, góa phụ và kẻ mồ-côi, các người nghèo và các người lãnh-đạo (22.20-22.27)

20^aVà người không được ngược đãi một người lạ hay áp-bức nó, vì các người đã là các người lạ trong Ê-díp-tô. 21Các người sẽ không gây khốn-khổ cho bất cứ một góa phụ hay kẻ mồ-côi nào. 22Nếu người gây khốn-khổ cho người một chút nào, và nếu người kêu la cùng Ta, chắc-chắn Ta sẽ nghe tiếng kêu của người; 23và con giận của Ta sẽ được nhen lên, và Ta sẽ giết các người bằng gươm đao; và vợ của các người sẽ trở thành góa phụ và con cái các người thành mồ-côi cha.

24^aNếu người cho dân Ta mượn tiền, cho kẻ nghèo ở với người, người không được làm chủ nợ đối với người; người không được lấy người tiền lời. 25Nếu có bao giờ người lấy áo choàng của người láng-giềng của người làm vật tin, người sẽ trả nó cho người trước khi mặt trời lặn; 26vì đó là vật che phủ duy-nhất của người; nó là áo của người cho da người. Trong cái gì khác người sẽ ngủ? Và sẽ xảy ra khi người đó kêu la cùng Ta, Ta sẽ nghe, vì Ta nhân-tử.

27^aNgười sẽ không được rửa-sả Chúa TRỜI, cũng không được rửa-sả người cai-trị dân người.

Luật về thờ-phượng (22.28-22.30)

28^aNgười sẽ không được trì-hoãn của-lễ từ sự đầy đủ của người và từ các giọt nước mắt của người. Con đầu lòng thuộc các con trai của người, người sẽ cho Ta. 29Người sẽ làm một cách như vậy với những con bò của người và với những con chiên của người. Nó sẽ ở với mẹ nó trong 7 ngày; vào ngày thứ tám người sẽ giao nó cho Ta. 30Và các người sẽ là người thánh đối với Ta, bởi vậy, các người sẽ không được ăn bất cứ thịt gì bị xé thành từng mảnh ở ngoài đồng; các người sẽ quăng nó cho chó.

Các luật về sự công-bình (23.1-23.9)

23¹“Người sẽ không được báo-cáo láo; chớ tiếp tay người với kẻ độc-ác để làm một nhân-chứng hiềm-độc. 2Người sẽ không hòa theo nhiều người để làm điều xấu, người cũng sẽ không được làm chứng trong một cuộc tranh-tụng để hòa theo đám đông để làm hồng công-lý; 3người cũng sẽ không được tư-vị người nghèo trong sự tranh-tụng của người đó.

4^aNếu người gặp con bò của kẻ thù mình hay con lừa của kẻ đó đi lạc, chắc-chắn người sẽ trả nó về cho kẻ đó. 5Nếu người thấy con lừa của kẻ ghét mình nằm quỵ dưới vật nặng của nó, người sẽ không được để nó cho hắn, chắc-chắn người sẽ cùng với hắn thả nó ra. 6Người sẽ không được làm hồng công-lý vì người anh em thiếu thôn của người trong sự tranh-tụng của hắn. 7Tránh xa sự cáo buộc giả-dối, và chớ giết kẻ vô-tội hay người công-chính, vì Ta sẽ không thả kẻ phạm tội. 8Và người không được lấy của hối-lộ, vì của hối-lộ làm mù người sáng-suốt và làm hồng cơ của người công-minh. 9Và người sẽ không được áp-bức người lạ, vì chính các người biết hồn của người lạ, vì các người đã là những kẻ lạ trong Ê-díp-tô.

Luật về năm thứ bảy và ngày Ngưng-nghi (23.10-23.13)

10^aVà người sẽ gieo đất của người trong 6 năm và thu-hoạch huê-lợi của nó, 11nhưng vào năm thứ bảy người sẽ để đất nghỉ và không canh tác, ngõ hầu những kẻ thiếu-thốn trong dân người được ăn; và thú đồng được ăn bất cứ cái gì họ để lại. Người sẽ làm một điều như thế cho vườn nho của người và làm cây ô-li-ve của người.

Xuất-hành 23.12-24.12

12“Sáu ngày người sẽ làm việc của người, nhưng ngày thứ bảy người sẽ ngưng việc *lao-động* để bò của người và lừa của người được nghỉ-ngơi, và con trai của nô-lệ gái của người, và người tạm-trú lấy sức của họ lại. 13Bây giờ về mọi điều mà Ta đã nói với các người, hãy cảnh-giác đề-phòng; và chớ nhắc tên các thần khác, cũng chớ để người ta nghe chúng từ miệng của người.

Ba quốc-lễ (23.14-23.19)

14“Ba lần một năm người sẽ cử-hành một ngày lễ cho Ta. 15Người sẽ giữ Lễ Bánh Không Trộn Men; trong 7 ngày người phải ăn bánh không trộn men, như Ta đã truyền cho người, vào thời-gian đã được định trong tháng A-víp¹⁾, vì trong tháng đó người đã ra khỏi Ê-díp-tô. Và không một người nào sẽ được trình-diện trước mặt Ta tay không. 16Người cũng sẽ giữ Lễ Gặt về các thành-quả đầu-tiên của các việc lao-động của người từ điều người gieo ngoài đồng; và giữ Lễ Gom vào cuối năm khi người gom vào thành-quả các việc lao-động của người từ ngoài đồng. 17Ba lần trong một năm tất cả những người nam của người sẽ trình-diện trước mặt Chúa GIA-VÊ.

18“Người sẽ không được dâng máu con sinh tể cho Ta với bánh trộn men; cũng sẽ không được giữ mỡ của ngày lễ Ta qua đêm cho tới sáng. 19Người sẽ đem các trái cây đầu mùa chọn-lọc của đất người vào trong nhà GIA-VÊ Chúa TRỜI người. Người không được luộc dê con trong sữa mẹ của nó.

Các sự dạy dỗ liên-hệ đến kẻ thù (23.20-23.33)

20“Này, Ta sắp sai một thiên-sứ đi trước người để gìn-giữ người dọc đường, và để đem người vào trong chỗ mà Ta đã chuẩn-bị. 21Hãy gìn-giữ trước mặt vị ấy và tuân theo tiếng nói của vị ấy; chớ nghịch lại vị ấy, vì vị ấy sẽ không tha-thứ sự vi-phạm của người, vì danh Ta ở trong vị ấy. 22Nhưng nếu quả thật người sẽ tuân theo tiếng nói của vị ấy và làm mọi điều mà Ta truyền, thì Ta sẽ là kẻ thù của kẻ thù người và địch-thù của địch-thù người. 23Vì thiên-sứ Ta sẽ đi trước người và đem người vào trong đất của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít; và Ta sẽ diệt chúng hoàn-toàn. 24Người sẽ không được thờ lạy các thần của chúng, cũng không được phục-vụ chúng, cũng không được làm theo các việc làm của chúng; nhưng người sẽ xô ngã chúng hoàn-toàn và đập vỡ các trụ *thiên* của chúng thành từng mảnh. 25Nhưng các người sẽ phụng-sự GIA-VÊ Chúa TRỜI của người, và Ngài sẽ chúc phước cho bánh của người và nước uống của người; và Ta sẽ dẹp bệnh-hoạn ra khỏi giữa các người. 26Sẽ chẳng có một ai sẩy thai hay không sanh-sản trong xứ của người; Ta sẽ làm cho trọn con số những ngày của người. 27Ta sẽ sai sự kinh-hãi của Ta đi trước người, và sẽ ném mọi người mà người đến vào sự bối-rối, và Ta sẽ làm tất cả các kẻ thù của người xoay lưng

chúng lại người²⁾. 28Ta sẽ sai những con ong bắp cày đi trước người, để chúng có thể đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an và dân Hê-tít đi khỏi trước người. 29Ta sẽ không đuổi chúng đi ra trước người trong một năm đơn-độc, để đất đó có thể không trở thành hoang-vu và các thú đồng sẽ trở nên quá nhiều cho người. 30Ta sẽ đuổi chúng đi khỏi trước người từ từ, cho đến khi người đã trở thành đông đảo và làm chủ đất đó. 31Ta sẽ xác-định biên-giới của người từ Biển Sậy³⁾ đến biển của dân Phi-li-tin, và từ vùng hoang-vu đến Sông O-phơ-rát; vì Ta sẽ giao cu-dân đất đó trong tay người, và người sẽ đuổi chúng ra khỏi trước người. 32Người sẽ không được lập bất cứ một giao-ước nào với chúng hay với các thần của chúng. 33Chúng sẽ không được sống trong đất người, e chúng khiến người phạm tội cùng Ta; vì nếu người phục-vụ các thần của chúng, chắc-chắn nó sẽ là một cái bẫy cho người.”

Dân-chúng hứa vâng lời (24.1-24.18)

24¹⁾Đoạn Ngài phán cùng Môi-se: “Hãy đi lên tới GIA-VÊ, người và A-rôn, Na-đáp, và A-bi-hu, và 70 trưởng-lão Y-sơ-ra-ên, và các người sẽ thờ-lạy ở đàng xa. 2Tuy nhiên, một mình Môi-se sẽ đến gần GIA-VÊ; nhưng chúng sẽ không được đến gần, và dân-chúng cũng sẽ không được lên với người.” 3Rồi Môi-se đến và kể lại cho dân biết tất cả những lời đó của Đức GIA-VÊ và tất cả các mạng-lệnh; và hết thầy dân chúng trả lời cùng một tiếng, và nói: “Tất cả những lời mà Đức GIA-VÊ đã phán, chúng tôi sẽ làm!” 4Và Môi-se viết xuống tất cả các lời của Đức GIA-VÊ. Đoạn ông dậy sớm vào buổi sáng và xây một bàn-thờ dưới chân núi với 12 trụ cho 12 chi-tộc Y-sơ-ra-ên. 5Ông sai các người trai trẻ của các con trai Y-sơ-ra-ên, và chúng dâng những của-lễ thiêu và tể các bò tơ đực làm những của-lễ bình-an dâng lên Đức GIA-VÊ. 6Môi-se lấy phân nửa máu và để nó trong các chậu, và phân nửa máu kia ông rải trên bàn-thờ. 7Đoạn ông lấy sách giao-ước và đọc nó trong khi dân nghe; họ nói: “Mọi điều Đức GIA-VÊ đã phán chúng tôi sẽ làm, và chúng tôi sẽ vâng lời.” 8Thế là Môi-se lấy máu và rải nó trên dân, và nói: “Này, máu của giao-ước, mà Đức GIA-VÊ đã lập với các người trên tất cả các lời này.”

9Đoạn Môi-se đi lên với A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và 70 trưởng-lão Y-sơ-ra-ên, 10và họ thấy Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên; và dưới các bàn chân của Ngài giống như mặt đường lát bằng đá xa-phia⁴⁾, và trong sáng như chính bầu trời. 11Nhưng Ngài đã chẳng duỗi tay Ngài ra chống các người cao-quý của những con trai Y-sơ-ra-ên; họ trông thấy Đức Chúa TRỜI, và họ ăn uống.

12Bây giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy đi lên tới Ta trên núi và ở đó, và Ta sẽ cho người các bảng đá và luật-pháp và điều-răn mà Ta đã viết để

¹⁾Tháng lúa trổ

²⁾nghĩa là: bỏ chạy khỏi

³⁾hay: Biển Đỏ

⁴⁾Đá xa-phia, hay ngọc xanh, lam-ngọc, bích-ngọc

dạy dỗ chúng.”¹³Thế là Môi-se trở dậy với Giô-suê tôi-tớ của mình, và Môi-se đi lên tới núi của ĐỨC CHÚA TRỜI.¹⁴Nhưng cùng các trưởng-lão ông nói: “Hãy đợi chúng ta ở đây cho đến khi chúng ta trở lại cùng các ngươi. Và này, A-rôn và Hu-rơ ở với các ngươi; hễ ai có vấn-đề về luật-pháp, kẻ đó hãy đến gần họ.”¹⁵Đoạn Môi-se đi lên tới núi, và đám mây bao phủ núi.¹⁶Và vinh-quang của ĐỨC GIA-VÊ ở trên núi Si-na-i, và mây bao phủ núi trong 6 ngày; và vào ngày thứ bảy Ngài gọi Môi-se từ giữa đám mây.¹⁷Và đối với các mắt những con trai Y-sơ-ra-ên khỉ-sắc của vinh-quang ĐỨC GIA-VÊ như lửa thiêu trụi trên đỉnh núi.¹⁸Và Môi-se vào giữa đám mây và ông đi lên tới núi; và Môi-se ở trên núi 40 ngày và 40 đêm.

2. Các sự dạy dỗ về đền-tạm (25.1-31.18)

Các vật dâng cho đền-tạm (25.1-25.9)

25¹Đoạn ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ²“Hãy bảo các con trai Y-sơ-ra-ên đóng-góp cho Ta; từ mọi người mà tâm của hần làm hần cảm-động, các ngươi sẽ lấy phần đóng-góp đó cho Ta.³Và đây là sự đóng góp mà các ngươi phải lấy từ chúng: vàng, bạc, và đồng; ⁴các loại vải hồng điều, tía, và xanh, vải lanh mịn, lông dê, ⁵các loại da chiên đực nhuộm đỏ, các loại da cá nước, gỗ cây keo, ⁶dầu cho viền thấp sáng, các loại hương-liệu để làm dầu xúc tấn-phong và để làm hương-trầm thơm, ⁷các loại đá bích-ngọc và các loại đá dát vào khung, để gắn vào áo tể và tấm che ngực.⁸Và chúng hãy làm một nơi thánh cho Ta, để Ta có thể ở giữa chúng.⁹Theo mọi điều Ta sắp chỉ cho ngươi, làm mẫu đền tạm và mẫu mọi đồ đạc của nó, đúng như vậy các ngươi sẽ kiến-tạo nó.

Cái rương giao-ước (25.10-25.16)

¹⁰“Chúng sẽ làm một cái rương bằng gỗ cây keo, dài 2 cu-bít rưỡi, ngang 1 cu-bít rưỡi, và cao 1 cu-bít rưỡi.¹¹Và ngươi sẽ phủ nó bằng vàng ròng, bên trong và ngoài ngươi sẽ phủ nó, và ngươi sẽ làm đường viền bằng vàng trên nó xung-quanh.¹²Và ngươi sẽ đúc 4 khoen bằng vàng cho nó, và gắn chặt chúng vào 4 chân của nó, và 2 khoen sẽ ở bên hông này của nó và 2 khoen ở bên hông kia của nó.¹³Và ngươi sẽ làm những cây đòn bằng gỗ cây keo và phủ chúng bằng vàng.¹⁴Và ngươi sẽ lòn những cây đòn đó vào trong các khoen ở hai bên hông của cái rương, để khiêng cái rương với chúng.¹⁵Những cây đòn sẽ ở trong các khoen của rương; chúng sẽ không được dời đi khỏi nó.¹⁶Và ngươi sẽ đặt vào trong cái rương bằng chúng-cớ⁽¹⁾ Ta sẽ ban cho ngươi.

Chỗ ngồi chuộc tội (25.17-25.22)

¹⁷“Và ngươi sẽ làm một chỗ ngồi chuộc tội bằng vàng ròng, dài 2 cu-bít rưỡi và ngang 1 cu-bít rưỡi.¹⁸Và ngươi sẽ làm 2 chê-ru-bin bằng vàng, làm chúng bằng cách đánh giát bằng búa từ 2 đầu cùng của chỗ ngồi chuộc tội.¹⁹Và hãy làm một chê-ru-

bin từ một đầu này, và một chê-ru-bin từ một đầu kia; ngươi sẽ làm ra các chê-ru-bin này *dính liền* với chỗ ngồi chuộc tội ở tại 2 đầu cùng của nó.²⁰Và các chê-ru-bin này sẽ có các cánh dang rộng hướng lên, bao phủ chỗ ngồi chuộc tội với các cánh của chúng và mặt chúng hướng về nhau; các mặt các chê-ru-bin này phải được hướng về chỗ ngồi chuộc tội.²¹Và ngươi sẽ đặt chỗ ngồi chuộc tội trên chóp rương, và trong rương ngươi sẽ để bằng chúng-cớ mà Ta sẽ cho ngươi.²²Và ở đó Ta sẽ gặp ngươi; và từ ở trên chỗ ngồi chuộc tội, từ giữa 2 chê-ru-bin ở trên cái rương có bằng chúng-cớ, Ta sẽ nói với ngươi về mọi điều mà Ta sẽ ban cho ngươi bằng điều răn cho các con trai Y-sơ-ra-ên.

Cái bàn để bánh Trung-hiến (25.23-25.30)

²³“Và ngươi sẽ đóng một cái bàn bằng gỗ cây keo, dài 2 cu-bít, ngang 1 cu-bít, và cao 1 cu-bít rưỡi.²⁴Và ngươi sẽ phủ nó bằng vàng ròng và làm một đường viền bằng vàng xung-quanh nó.²⁵Và ngươi sẽ làm cho nó một miếng be có bề rộng bằng bàn tay *chạy* xung-quanh; và ngươi cũng sẽ làm một đường viền bằng vàng cho miếng be đó xung-quanh nó.²⁶Và ngươi sẽ làm 4 khoen bằng vàng cho nó, và tra các khoen vào 4 góc ở nơi 4 chân của nó.²⁷Những khoen này sẽ ở gần miếng be làm các khoen giữ những cây đòn để khiêng cái bàn.²⁸Và ngươi sẽ làm những cây đòn bằng gỗ cây keo và phủ chúng bằng vàng, để cái bàn có thể được khiêng đi với chúng.²⁹Và ngươi sẽ làm các đĩa của nó và các chén của nó và các bình của nó và các chén rượu lễ của nó, mà ngươi dùng để đổ rượu lễ; ngươi sẽ làm chúng bằng vàng ròng.³⁰Và ngươi sẽ để bánh có Sự Hiện-diện trên cái bàn trước mặt Ta vào mọi lúc.

Chân-đèn bằng vàng (25.31-25.40)

³¹“Đoạn ngươi sẽ làm một chân đèn bằng vàng ròng. Chân đèn và đế của nó và thân cột của nó sẽ được làm bằng cách đánh giát bằng búa; các đài hoa của nó, các bầu hoa của nó và các hoa của nó sẽ *dính liền* với nó.³²Và 6 nhánh sẽ đâm ra từ các hông của nó; 3 nhánh của chân đèn từ một bên này của nó, và 3 nhánh kia của chân đèn từ bên thứ hai của nó.³³Ba đài hoa sẽ có hình-dạng như các bông hạnh-nhân *nở ra* trong cái nhánh này, 1 bầu hoa và 1 hoa, và 3 đài hoa có hình-dạng giống như bông hạnh-nhân *nở ra* trong cái nhánh thứ hai, 1 bầu hoa và 1 hoa—6 nhánh đâm ra từ chân đèn cũng thế;³⁴và trong chân đèn, có 4 đài hoa hình-dạng như các chum bông hạnh-nhân, các bầu hoa của nó và các hoa của nó.³⁵Và 1 bầu hoa sẽ ở bên dưới cặp nhánh *thứ nhất đâm ra* từ nó, và 1 bầu hoa ở dưới cặp nhánh *thứ nhì đâm ra* từ nó, và 1 bầu hoa ở dưới cặp nhánh *thứ ba đâm ra* từ nó, cho 6 nhánh đâm ra từ chân đèn.³⁶Các bầu hoa của chúng và các nhánh của chúng sẽ *dính liền* với nó; cả thầy nó sẽ là 1 khối làm bằng cách đánh giát bằng búa từ vàng ròng.³⁷Rồi ngươi sẽ làm cho nó 7 cái đèn; và người ta sẽ gắn lên các đèn nó để tỏa ra ánh-sáng cho khoảng không-gian ở trước mặt nó.³⁸Và các kéo cắt tim và các đĩa đục tàn tim của nó sẽ bằng vàng

¹hay: bằng giao-ước

Xuất-hành 25.39-27.4

ròng. ³⁹Nó sẽ được làm ra từ 1 ta-lăng vàng ròng, cho tất cả các đồ dùng này. ⁴⁰Và người nhớ làm *chúng* theo mẫu cho chúng, mẫu được chỉ cho người trên núi.

Đền-tạm với những màn vải lanh (26.1-26.6)

26¹Hơn nữa, người sẽ làm đền-tạm với 10 bức màn bằng vải lanh xe mịn và *vải* hồng điều, tía, và xanh; người sẽ làm chúng với các chê-ru-bin, công việc của một thợ khéo tay. ²Bề dài của mỗi bức màn sẽ là 28 cu-bít, và bề ngang của mỗi bức màn 4 cu-bít; tất cả các bức màn sẽ có cùng các kích-thước. ³Năm bức màn sẽ được kết lại với nhau; và 5 bức màn *kia* sẽ được kết lại với nhau. ⁴Và người sẽ thắt các vòng màu xanh nơi mép vải của bức màn ở ngoài cùng trong bộ *thứ nhất*, và giống như vậy người sẽ thắt *các vòng* nơi mép vải của bức màn ở ngoài cùng của bộ *thứ nhì*. ⁵Người sẽ làm 50 cái vòng trong một bức màn, và người sẽ làm 50 cái vòng trên mép của cái bức màn ở trong bộ *thứ nhì*; các vòng *hai bên* sẽ đối diện nhau. ⁶Và người sẽ làm 50 móc gài bằng vàng, và kết các bức màn lại với nhau với các móc gài, để đền-tạm thành một khối.

Những màn bằng lông dê (26.7-26.14)

⁷Đoạn người sẽ làm các bức màn bằng lông dê dùng làm một cái lều trên đền-tạm; người sẽ làm 11 bức màn cả thảy. ⁸Bề dài mỗi bức màn sẽ là 30 cu-bít, và bề ngang mỗi bức màn 4 cu-bít; 11 bức màn đó sẽ có cùng các kích-thước. ⁹Và người sẽ kết lại 5 bức màn này riêng ra, và 6 bức màn *kia* riêng ra, và người sẽ gấp đôi bức màn thứ sáu hướng về phần trước của cái mặt của cái lều. ¹⁰Và người sẽ thắt 50 cái vòng trên mép vải bức màn ở ngoài cùng trong bộ *thứ nhất*; và 50 cái vòng trên mép vải bức màn ở *ngoài cùng trong* bộ *thứ nhì*. ¹¹Và người sẽ làm 50 cái móc gài bằng đồng, và người sẽ đặt các móc gài vào trong các vòng và kết cái lều lại với nhau, để nó thành một. ¹²Và phần *vải* dư trong các bức màn của cái lều, phân nửa bức màn còn dư, sẽ chồng vào nhau phía sau của đền-tạm. ¹³Và 1 cu-bít bên này và 1 cu-bít bên kia, của cái gì còn dư theo bề dài các bức màn của cái lều, sẽ chồng lên các hông của đền-tạm, trên hông này và trên hông kia, để phủ nó. ¹⁴Và người sẽ làm cho cái lều một tấm che bằng các *miếng* da chiên đực nhuộm đỏ, và một tấm che bằng các *miếng* da cá nược ở phía trên.

Những tấm ván và lỗ mộng (26.15-26.30)

¹⁵Đoạn người sẽ làm các tấm ván cho đền-tạm bằng gỗ cây keo, đứng thẳng. ¹⁶Bề dài của tấm ván sẽ là 10 cu-bít, và bề ngang của mỗi tấm ván sẽ là 1 cu-bít rưỡi. ¹⁷Sẽ có 2 cái mộng cho mỗi tấm ván, được gắn chặt vào nhau; người sẽ làm như vậy cho tất cả các tấm ván của đền-tạm. ¹⁸Và người sẽ làm các tấm ván cho đền-tạm: 20 tấm ván cho phía nam. ¹⁹Và người sẽ làm 40 lỗ mộng bằng bạc dưới 20 cái tấm ván, 2 lỗ mộng dưới một tấm ván cho 2 cái mộng của nó và 2 lỗ mộng dưới một tấm ván khác cho 2 cái mộng của nó; ²⁰và cho phía *thứ nhì* của đền-tạm, ở phía bắc, 20 tấm ván, ²¹và 40 lỗ mộng

bằng bạc của chúng; 2 lỗ mộng dưới một tấm ván này và 2 lỗ mộng dưới một tấm ván khác. ²²Và cho phía sau của đền-tạm, về phía tây, người sẽ làm 6 tấm ván. ²³Và người sẽ làm 2 tấm ván cho các góc ở phía sau của đền-tạm. ²⁴Và chúng sẽ gấp đôi ở phía dưới, và cùng nhau chúng sẽ hoàn chỉnh tới đầu của nó do cái khoen thứ nhất; nó sẽ cho cả hai cái như vậy: chúng sẽ làm thành 2 góc. ²⁵Và sẽ có 8 tấm ván với các lỗ mộng bằng bạc của chúng, 16 lỗ mộng; 2 lỗ mộng dưới một tấm ván này và 2 lỗ mộng dưới một tấm ván khác.

²⁶Đoạn người sẽ làm các xà-ngang bằng gỗ cây keo, 5 cây cho những tấm ván ở một phía bên này của đền-tạm, ²⁷và 5 xà-ngang cho những tấm ván ở phía kia của đền-tạm, và 5 xà-ngang cho những tấm ván của đền-tạm ở *phía* sau về phía tây. ²⁸Và cây xà-ngang giữa ở chính giữa những tấm ván sẽ chạy suốt từ đầu nay đến đầu kia. ²⁹Và người sẽ mạ các tấm ván bằng vàng và làm các khoen bằng vàng cho chúng để giữ các xà-ngang; và người sẽ mạ các xà-ngang bằng vàng. ³⁰Đoạn người sẽ dựng lên đền-tạm theo hoành-đồ của nó mà người đã được chỉ trong núi.

Tấm màn cho chỗ Chí thánh (26.31-26.37)

³¹Và người sẽ làm một tấm màn bằng *vải* hồng điều, tía, và xanh, và bằng vải lanh xe mịn; nó sẽ được làm có các chê-ru-bin, công việc của thợ khéo tay. ³²Và người sẽ treo nó trên 4 trụ bằng cây keo được mạ bằng vàng, các móc của chúng nó *cũng* bằng vàng, trên 4 lỗ trụ bằng bạc. ³³Và người sẽ treo tấm màn đó lên vào những móc gài, và sẽ đem vào đó cái rương có bảng chứng-cớ bên trong bức màn; và đối với các người bức màn này sẽ là một vách ngăn giữa nơi thánh và *nơi* thánh của các *nơi* thánh. ³⁴Và người sẽ để chỗ ngồi chuộc tội trên cái rương có bảng chứng-cớ trong *nơi* thánh của các *nơi* thánh. ³⁵Và người sẽ đặt cái bàn ở bên ngoài bức màn, và cái chân đèn đối diện với cái bàn ở mặt phía nam của đền-tạm; và người sẽ để cái bàn ở phía bắc.

³⁶Và người sẽ làm một tấm bình-phong cho đường vào của cái lều bằng *vải* hồng điều, tía, xanh, và bằng vải lanh xe mịn, công việc của một thợ đan *nhieu* màu. ³⁷Và người sẽ làm 5 trụ bằng cây keo cho tấm bình-phong đó, và mạ chúng bằng vàng; các móc gài của chúng *cũng* bằng vàng; và người sẽ đúc 5 lỗ trụ bằng đồng cho chúng.

Bàn-thờ của-lễ thiêu (27.1-27.8)

27¹Và người sẽ làm bàn-thờ bằng gỗ cây keo, dài 5 cu-bít và ngang 5 cu-bít; bàn-thờ sẽ là hình vuông, và nó sẽ cao 3 cu-bít. ²Và người sẽ làm các sừng của nó trên 4 góc của nó; các sừng của nó sẽ dính liền với nó, và người sẽ mạ nó bằng đồng. ³Và người sẽ làm những cái xô của nó để dời tro của nó đi, và những cái xuống của nó và các chậu của nó và các nia của nó và các chảo đựng than lửa của nó; người sẽ làm tất cả các đồ dùng của nó bằng đồng. ⁴Và người sẽ làm cho nó một tấm rá có lưới bằng đồng; và trên lưới đó người sẽ làm 4

Xuất-hành 27.5-28.25

khoen đồng trên 4 góc nó. ⁵Và người sẽ đặt nó ở bên dưới, dưới mép của bàn-thờ, để lưới ấy có thể với nửa chừng tới bàn-thờ. ⁶Và người sẽ làm các đòn cho bàn-thờ, các đòn bằng gỗ cây keo, và phủ chúng với đồng. ⁷Và các đòn của nó sẽ được xỏ vào trong các khoen, ngõ hầu các đòn này sẽ ở hai bên hông bàn-thờ khi nó được khiêng. ⁸Người sẽ làm nó trống-hỗng với các tấm gỗ dày; như nó đã được chỉ cho người trong núi, thế là họ sẽ làm nó.

Sân của đền-tạm (27.9-27.19)

⁹Và người sẽ làm *sân* của đền tạm. Ở *mặt* phía nam sẽ có trường treo cho *sân* bằng vải lanh xe mịn dài 100 cu-bít cho một phía; ¹⁰và các trụ của nó sẽ là 20 trụ với 20 lỗ trụ của chúng bằng đồng; các móc *gài* của những cái trụ và các niềng của chúng sẽ bằng bạc. ¹¹Và tương tự cho phía bắc sẽ có trường để treo 100 cu-bít theo chiều dài, và 20 trụ của nó với 20 lỗ trụ của chúng bằng đồng; nhưng các móc *gài* của những trụ và các niềng của chúng bằng bạc. ¹²Cho bề ngang của tiền-đỉnh về phía tây sẽ có trường để treo *dài* 50 cu-bít với 10 trụ của chúng và 10 lỗ trụ của chúng. ¹³Bề ngang của tiền-đỉnh về phía đông sẽ là 50 cu-bít. ¹⁴Trường để treo cho *một* bên này của cái cổng sẽ là 15 cu-bít với 3 trụ và 3 lỗ trụ. ¹⁵Và cho bên kia sẽ có trường để treo *dài* 15 cu-bít với 3 trụ và 3 lỗ trụ. ¹⁶Cho cái cổng của tiền-đỉnh sẽ có một tấm bình-phong *dài* 20 cu-bít, bằng *vải* hồng điều, tía, và xanh, và bằng *vải* lanh xe mịn, công việc của một thợ đan *hiều* màu, với 4 trụ của chúng và 4 lỗ trụ của chúng. ¹⁷Tất cả các trụ xung-quanh tiền-đỉnh sẽ được trang-bị bằng các niềng bằng bạc với những móc *gài* của chúng bằng bạc và các lỗ trụ của chúng bằng đồng. ¹⁸Bề dài tiền-đỉnh sẽ là 100 cu-bít, bề ngang 50 ở khắp nơi, và bề cao 5 cu-bít của *vải* lanh xe mịn, và các lỗ trụ của chúng bằng đồng. ¹⁹Tất cả các đồ dùng của đền-tạm được dùng trong mọi buổi lễ của nó, và tất cả những cọc buộc lều của nó, và tất cả các cọc buộc lều của tiền-đỉnh sẽ bằng đồng.

Dầu thắp đèn (27.20-27.21)

²⁰Và người sẽ bắt các con trai Y-sơ-ra-ên, để chúng đem cho người dầu trong suốt từ những trái ô-li-ve bị dập để thắp sáng, để làm đèn cháy liên-tục. ²¹Trong lều hội-kiến, bên ngoài bức màn, mà ở phía trước bằng chúng-cớ, A-rôn và các con trai của nó sẽ giữ nó đúng như quy-định từ buổi chiều đến buổi sáng trước mặt GIA-VÊ; nó sẽ là một luật-lệ mãi mãi trải qua các thế-hệ của chúng từ các con trai Y-sơ-ra-ên.

Lệnh may các lễ-phục của các thầy tế-lễ (28.1-28.5)

28¹“Đoạn hãy đem đến gần chính người A-rôn anh của người, và các con trai của nó ở với nó, từ giữa các con trai Y-sơ-ra-ên, để hầu-việc làm thầy tế-lễ cho Ta—A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, những con trai của A-rôn. ²Và người sẽ làm lễ-phục thánh cho A-rôn anh của người, vì vinh-quang và vì thẩm mỹ. ³Và người sẽ bảo tất cả *mọi người* khôn-ngoa trong tâm, mà

Ta đã phú cho linh có sự khôn-ngoa, rằng họ phải làm lễ-phục của A-rôn để biệt nó ra thánh, để nó có thể hầu-việc làm thầy tế-lễ cho Ta. ⁴Và đây là lễ-phục mà chúng sẽ may: tấm che ngực và áo tế và áo dài và áo khoác có *thêu* các ô vuông, khăn đóng, đai lưng, và họ sẽ làm lễ-phục thánh cho A-rôn anh của người và các con trai của nó, để nó có thể hầu-việc làm thầy tế-lễ cho Ta. ⁵Và họ sẽ dùng *vải* màu vàng và xanh và tía và hồng điều và *vải* lanh mịn.

Áo tế, túi đeo ngực, và lễ-phục thánh khác (28.6-28.43)

⁶Họ cũng sẽ may áo-tế bằng vàng, bằng *vải* hồng điều và tía và xanh và *vải* lanh xe mịn, công việc của thợ khéo tay. ⁷Sẽ có 2 cầu vai được kết lại với 2 đầu của nó, để nó có thể được kết lại. ⁸Và cái băng được đan tài tình, ở trên nó, sẽ cùng một kỹ xảo, cùng một vật-liệu: bằng vàng, bằng *vải* hồng điều và tía và xanh và *vải* lanh xe mịn. ⁹Và người sẽ lấy 2 viên đá mã-nã có vân và khắc trên chúng tên của những con trai Y-sơ-ra-ên, ¹⁰sáu tên của chúng trên một viên đá này, và tên của 6 người còn lại trên viên đá thứ nhì, theo sự ra đời của chúng. ¹¹Công việc của một thợ chạm đá, các việc khắc một con dấu, người sẽ khắc 2 viên đá đó theo tên của những con trai Y-sơ-ra-ên; người sẽ gắn chúng vào *các khung* đồ trang-sức bằng vàng. ¹²Và người sẽ gắn 2 viên đá đó trên 2 cầu vai áo tế, làm các viên đá để nhớ các con trai Y-sơ-ra-ên, và A-rôn sẽ mang tên của chúng trên hai vai của mình để nhớ trước mặt GIA-VÊ. ¹³Và người sẽ làm *các khung* đồ trang-sức bằng vàng, ¹⁴và 2 dây chuyền bằng vàng ròng; người sẽ làm chúng bằng dây thừng xoắn; và người sẽ kết các dây chuyền buộc bằng dây thừng vào *các khung* đồ trang-sức ấy.

¹⁵Và người sẽ làm tấm che ngực có sự phán-quyết, công việc của thợ khéo tay; như việc làm áo tế người sẽ làm nó: bằng vàng, bằng *vải* hồng điều và tía và xanh và *vải* lanh xe mịn người sẽ làm nó. ¹⁶Nó sẽ là hình vuông và xếp gấp đôi, dài một gang tay và ngang một gang tay. ¹⁷Và người sẽ gắn các viên đá trên nó theo 4 hàng; *hàng* thứ nhất sẽ là hàng ngọc hồng-mã-nã, kim-lục-thạch, lục-bửu-thạch; ¹⁸và *hàng* thứ nhì lam-ngọc, bích-ngọc, và hột xoàn; ¹⁹và *hàng* thứ ba phong-tin từ-thạch, mã-đào-thạch, và ngọc từ-tinh; ²⁰và *hàng* thứ tư lục-ngọc-thạch, mã-nã có vân, và vân-thạch; chúng sẽ được dệt lẫn với vàng trong các khung đồ kim-hoàn của chúng. ²¹Và các viên đá sẽ theo tên của những con trai Y-sơ-ra-ên: 12, theo các tên của họ; chúng sẽ *giống* các việc khắc một con dấu, mỗi viên theo *một* tên cho 12 chi-tộc. ²²Và người sẽ làm trên tấm che ngực các dây chuyền có dây thừng xoắn bằng vàng ròng. ²³Người sẽ làm trên tấm che ngực 2 khoen bằng vàng, và sẽ đặt 2 khoen đó vào nơi 2 đầu biên của tấm che ngực. ²⁴Người sẽ đặt 2 dây thừng nhỏ bằng vàng vào trong 2 khoen nơi các đầu biên của tấm che ngực. ²⁵Người sẽ đặt 2 đầu kia của 2 dây thừng nhỏ trên *các khung* đồ trang-sức, và kết chúng trên các đai vai áo tế, ở trước mặt nó.

Xuất-hành 28.26-29.18

26Người sẽ làm 2 khoen bằng vàng, và sẽ đặt chúng nơi 2 đầu biên của tấm, nơi biên vải của tấm *đeo ngực*, hướng về phía trong của áo tế. 27Người sẽ làm 2 khoen bằng vàng, và kết chúng vào phần dưới của 2 đai vai của áo tế, ở trước mặt nó, gần chỗ nơi nó giáp mỗi, ở phía trên cái băng được đan một cách khéo tay của áo tế. 28Người ta sẽ buộc tấm che ngực bởi các khoen của nó với các khoen của áo tế với dây thừng nhỏ màu xanh, để nó có thể ở trên cái băng được đan một cách khéo tay của áo tế, và để tấm che ngực không có thể sút ra khỏi áo tế. 29A-rôn sẽ mang tên của các con trai Y-sơ-ra-ên trên tấm che ngực có sự phán-quyết trên tim của mình khi người đi vào trong nơi thánh, để nhớ liên-tục trước mặt GIA-VÊ. 30Người sẽ để trong tấm che ngực có sự phán-quyết U-rim và Thu-mim¹), và chúng sẽ ở trên tim của A-rôn khi người đi vào trước mặt GIA-VÊ; A-rôn sẽ mang sự phán-quyết của các con trai Y-sơ-ra-ên trên trái tim của mình trước mặt GIA-VÊ một cách liên-tục.

31“Và người sẽ may phần áo dài của áo tế toàn màu xanh. 32Nó sẽ có một cái lỗ ở phần trên giữa áo; xung-quanh cái lỗ đó sẽ có đường viền được đan lại, như cổ áo giáp vải lưới sắt, để nó khỏi bị tét. 33Người sẽ thắt nơi đường viền của nó những trái thạch-lựu bằng *vải hồng* điều và tía và xanh, mọi nơi xung-quanh đường viền của nó, với các chuông bằng vàng ở giữa chúng mọi nơi xung-quanh: 34một chuông bằng vàng và một trái thạch-lựu, một chuông bằng vàng và một trái thạch-lựu, mọi nơi xung-quanh đường viền của áo dài. 35Nó sẽ ở trên A-rôn trong khi hầu-việc; và tiếng leng-keng của nó có thể được nghe khi người đi vào trong và đi ra khỏi nơi thánh trước mặt GIA-VÊ, hầu cho người có thể không chết.

36“Người cũng sẽ làm một băng bằng vàng ròng và sẽ khắc trên nó, giống các việc khắc con dấu: ‘Thánh cho GIA-VÊ.’ 37Và người sẽ đặt nó vào một dây thừng nhỏ màu xanh, nó sẽ ở trên khăn đóng; nó sẽ ở phía trước khăn đóng. 38Nó sẽ ở trên trán A-rôn, và A-rôn sẽ lấy đi sự độc-ác và bất-công về các vật thánh mà những con trai Y-sơ-ra-ên biệt ra thánh; nó sẽ luôn luôn ở trên trán người, để chúng có thể được chấp-nhận trước mặt GIA-VÊ.

39“Và người sẽ đan một cái áo khoác có thêu các ô vuông bằng vải lanh mịn, và sẽ làm một khăn đóng bằng vải lanh mịn, và người sẽ làm một cái đai lưng, công việc của một thợ đan *chỉ* màu.

40“Cho những con trai A-rôn, người sẽ làm các áo khoác; người cũng sẽ làm các đai lưng cho chúng và người cũng sẽ làm khăn đóng cho chúng, vì vinh-quang và vì thẩm mỹ. 41Người sẽ mặc chúng cho A-rôn anh của người và cho các con trai của nó ở với nó, và người sẽ xúc-dầu cho họ và tấn-phong họ và biệt họ ra thánh, để họ phụng-sự Ta làm các thầy tế-

lễ. 42Người sẽ làm cho họ quần đùi sát bằng vải lanh để che xác-thịt lỏa-lộ; chúng sẽ từ hông tới đùi non. 43Chúng sẽ ở trên A-rôn và trên những con trai người khi chúng đi vào trong lều hội-kiến, hay khi chúng đến gần bàn-thờ để hầu-việc trong nơi thánh, để chúng không mắc phải tội lỗi và chết. Nó sẽ là một luật-lệ mãi mãi cho A-rôn và cho dòng-giống của nó sau nó.

Sự hiến-thân của các thầy tế-lễ (29.1-29.9)

29¹“Bây giờ, đây là điều mà người sẽ làm cho họ để biệt riêng họ ra thánh để hầu-việc làm các thầy tế-lễ cho Ta: hãy bắt 1 con bò tơ đực và 2 con chiên đực không có tù-vết, ²và bánh mì không trộn men, các ổ bánh ngọt không trộn men được trộn với dầu, và các bánh tráng không trộn men được phết dầu; người sẽ làm chúng bằng bột mì thượng-hạng. ³Và người sẽ để chúng trong một cái giỏ, trình chúng trong cái giỏ đó cùng với con bò đực và 2 con chiên đực ấy. ⁴Đoạn người sẽ đem A-rôn và các con trai người đến cửa của lều hội-kiến, và rửa ráy họ với nước. ⁵Và, người sẽ lấy các lễ-phục ấy, và mặc vào cho A-rôn cái áo khoác, phần áo dài của áo tế, cái áo tế, và tấm che ngực, và quần chung quanh nó cái *băng* được đan khéo léo của áo tế; ⁶và người sẽ quấn khăn đóng lên đầu nó, và đặt cái mũ thánh trên khăn đóng. ⁷Đoạn người sẽ lấy dầu tấn-phong và đổ trên đầu nó mà xúc-dầu cho nó. ⁸Người sẽ đem những con trai của nó đến, và mặc các áo khoác cho họ. ⁹Và người sẽ quần chung quanh họ các đai lưng, A-rôn và những con trai của nó, và đội khăn-mào trên đầu họ, và họ sẽ nhậm chức thầy tế-lễ bởi một luật-lệ đời đời. Người sẽ tấn-phong A-rôn và các con trai của nó như thế.

Các vật hiến-tế (29.10-29.30)

10“Đoạn người sẽ đem con bò đực đến trước lều hội-kiến, và A-rôn và các con trai của nó sẽ đặt tay của chúng trên đầu con bò đực đó. 11Và người sẽ giết thịt con bò đực đó trước mặt GIA-VÊ, nơi cửa vào của lều hội-kiến. 12Và người sẽ lấy một ít máu con bò đực đó và bôi nó trên các sừng của bàn-thờ với ngón tay của người, và người sẽ tưới tất cả máu đó ra nơi chân bàn-thờ. 13Và người sẽ lấy hết mỡ bao bọc ruột và các trái của gan, 2 trái cật và mỡ trên chúng, và dâng chúng lên trong khói trên bàn-thờ. 14Nhưng thịt bò đực đó và da nó và đồ vô-dụng của nó, người sẽ đốt bằng lửa ở ngoài trại; ấy là một của-lễ chuộc tội.

15“Người cũng sẽ bắt 1 chiên đực, và A-rôn và các con trai của nó sẽ đặt tay của chúng lên đầu con chiên đực đó; ¹⁶và người sẽ giết thịt con chiên đực đó và sẽ lấy máu nó và rải nó xung-quanh trên bàn-thờ. 17Đoạn người sẽ sả con chiên đực đó ra thành từng miếng, và rửa ruột của nó và các giò của nó, và để chúng trên các miếng đó và trên đầu của nó. 18Người sẽ dâng lên thành khói toàn thể con chiên đực đó trên bàn-thờ; ấy là của-lễ thiêu cho GIA-VÊ: ấy là một mùi thơm dịu-dàng, một của-lễ bởi lửa cho GIA-VÊ.

¹U-rim: “quang-minh,” Thu-mim: “hoàn-thiện.” Đó là hai vật để thầy tế-lễ thượng-phẩm dùng hỏi ý Đức Chúa TRỜI trong lúc trang-nghiêm

Xuất-hành 29.19-30.5

19“Đoạn người sẽ bắt con chiên đực thứ nhì, và A-rôn và những con trai của nó sẽ đặt tay của chúng lên đầu con chiên đực ấy. 20Và người sẽ giết thịt con chiên đực ấy, và lấy một ít máu nó bôi nơi trầy tai của tai hữu A-rôn và nơi các trầy tai các tai hữu của những con trai nó, và nơi các ngón cái trên tay mặt của chúng, và nơi các ngón chân cái trên bàn chân hữu của chúng, và rải phần máu còn lại đó xung-quanh trên bàn-thờ. 21Đoạn người sẽ lấy một ít máu ở trên bàn-thờ, và một ít dầu xúc tấn-phong, mà rải nó trên A-rôn và trên các lễ-phục của nó và trên những con trai của nó cùng những lễ-phục các con trai nó ở với nó; rồi nó và các lễ-phục của nó sẽ được biệt ra thánh, cũng như những con trai nó và lễ-phục của những con trai nó ở với nó. 22Người cũng sẽ lấy mỡ từ con chiên đực ấy và cái đuôi mỡ, và mỡ bao bọc ruột và cái trầy trên gan, và các trái cật và mỡ trên chúng và cái đuôi bên hữu (vì nó là con chiên đực thuộc lễ tấn-phong), 23và một ổ bánh ngọt làm bằng bánh mì và một bánh ngọt làm bằng bánh mì được trộn với dầu và một bánh tráng từ cái giơ bánh không trộn men được đặt trước mặt GIA-VÊ; 24và người sẽ để tất cả những cái ấy trên các lòng bàn tay của A-rôn và trên các lòng bàn tay của những con trai nó, và sẽ vẩy chúng làm một cửa-lễ vẩy trước mặt GIA-VÊ. 25Và người sẽ lấy chúng khỏi các tay họ, rồi dâng chúng lên trong khói trên bàn-thờ bên trên cửa-lễ thiêu cho mùi thơm dịu-dàng trước mặt GIA-VÊ; ấy là một cửa-lễ bởi lửa cho GIA-VÊ.

26“Đoạn người sẽ lấy cái ức con chiên đực thuộc lễ tấn-phong của A-rôn, và vẩy nó làm một cửa-lễ vẩy trước mặt GIA-VÊ; và nó sẽ là phần chia của người. 27Và người sẽ biệt ra thánh cái ức thuộc cửa-lễ vẩy và cái đuôi thuộc cửa-lễ nâng lên đã được vẩy và đã được nâng lên từ con chiên đực lễ tấn-phong, từ con đã dùng cho A-rôn và từ con đã dùng cho những con trai nó. 28Và nó sẽ cho A-rôn và những con trai nó làm phần chia của chúng mãi mãi từ những con trai Y-sơ-ra-ên, vì nó là một cửa-lễ nâng lên; và nó sẽ là một cửa-lễ nâng lên từ những con trai Y-sơ-ra-ên từ những tế vật thuộc các cửa-lễ bình-an của chúng, tức là cửa-lễ nâng lên của chúng cho GIA-VÊ.

29“Những lễ-phục thánh của A-rôn sẽ cho những con trai nó sau nó để mặc để chúng có thể được xúc-dầu tấn-phong. 30Trong 7 ngày, đứa con trong các con trai nó là thầy tế-lễ ở địa-vị của nó sẽ mặc chúng khi đứa đó vào trong lều hội-kiến để hầu việc trong nơi thánh.

Thức-ăn của các thầy tế-lễ (29.31-29.37)

31“Và người sẽ bắt con chiên đực thuộc lễ tấn-phong mà luộc thịt nó tại một nơi thánh. 32Rồi A-rôn và các con trai của nó sẽ ăn thịt chiên đực và bánh ở trong giơ, tại cửa vào của lều hội-kiến. 33Như vậy chúng sẽ ăn các thức-ăn đó, bởi đó sự chuộc tội đã được thực-hiện nơi lễ tấn-phong và biệt ra thánh của chúng, nhưng một người thường sẽ không được ăn chúng, bởi vì chúng là thánh. 34Nếu bất cứ phần thịt nào của lễ tấn-phong hay bất cứ phần nào của bánh đó còn lại cho đến buổi sáng, thì

người sẽ đốt phần còn lại đó bằng lửa; nó không được ăn, bởi vì nó là thánh.

35“Và như vậy, người sẽ làm cho A-rôn và cho những con trai nó, theo mọi điều Ta đã truyền cho người; người sẽ tấn-phong chúng suốt 7 ngày. 36Và mỗi ngày người sẽ dâng 1 con bò đực làm cửa-lễ chuộc tội cho sự chuộc tội, và người sẽ làm tinh khiết bàn-thờ, khi người làm sự chuộc tội trên nó; và người sẽ xúc-dầu cho nó, để biệt nó ra thánh. 37Trong 7 ngày người sẽ làm sự chuộc tội trên bàn-thờ và biệt nó ra thánh; rồi bàn-thờ sẽ chỉ thánh, và bất cứ cái gì đựng bàn-thờ đều sẽ là thánh.

Các cửa-lễ liên-tiếp của các thầy tế-lễ (29.38-29.46)

38“Bây giờ, đây là điều người sẽ dâng trên bàn-thờ: mỗi ngày 2 con chiên con một tuổi, liên tiếp. 39Con chiên con thứ nhất người sẽ dâng vào buổi sáng, và con chiên con thứ nhì người sẽ dâng lúc chạng-vạng; 40và sẽ có một-phần-mười ê-pha¹ bột mì thượng-hạng được trộn với một-phần-tư hin² dầu đánh, và một-phần-tư hin rượu nho cho lễ rảy rượu với một chiên con. 41Và chiên con thứ nhì, người sẽ dâng lúc chạng-vạng, và sẽ dâng với nó cùng một cửa-lễ ngũ-cốc³ như buổi sáng và cùng một lễ rảy rượu, cho có mùi thơm dịu-dàng, một cửa-lễ bởi lửa dâng lên GIA-VÊ. 42Nó sẽ là một cửa-lễ thiêu liên-tiếp suốt các thế-hệ người tại cửa vào của lều hội-kiến trước mặt GIA-VÊ, nơi Ta sẽ gặp người, để nói chuyện cùng người ở đó. 43Và Ta sẽ gặp ở đó những con trai Y-sơ-ra-ên, và nó sẽ được biệt ra thánh bởi vinh-quang của Ta. 44Ta sẽ biệt ra thánh lều hội-kiến và bàn-thờ; Ta cũng sẽ biệt ra thánh A-rôn và những con trai nó để làm thầy tế-lễ hầu-việc cho Ta. 45Và Ta sẽ ở giữa con cái Y-sơ-ra-ên và sẽ là Chúa TRỜI của chúng. 46Và chúng sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của chúng, đã đem chúng ra khỏi Ê-díp-tô, để Ta có thể ngự giữa chúng; Ta là GIA-VÊ Chúa TRỜI của chúng.

Thủ-tục sửa-soạn thờ-phượng (30.1-30.38)

Bàn-thờ xông hương-trầm (30.1-30.10)

30¹Hơn nữa, người sẽ đóng một cái bàn-thờ làm một chỗ để đốt hương-trầm; người sẽ làm nó bằng gỗ cây keo. 2Nó sẽ dài 1 cu-bít⁴, và ngang 1 cu-bít; nó sẽ là hình vuông, và cao 2 cu-bít; các sừng của nó sẽ một miếng dính liền với nó. 3Người sẽ mạ nó bằng vàng ròng, mặt của nó, và các bên hông của nó, tất cả xung-quanh, và các sừng của nó; và người sẽ làm một đường viền bằng vàng chạy tất cả xung-quanh cho nó. 4Người cũng sẽ làm cho nó hai khoen bằng vàng dưới đường viền của nó; người sẽ làm chúng ở 2 thành bên hông của nó, ở các bên hông đối diện, và chúng sẽ là những khoen giữ các cây đòn để khiêng nó. 5Người sẽ đeo các cây đòn bằng gỗ cây keo, và mạ chúng bằng

¹ 1 ê-pha = 22 lít 90

² 1 hin = 3 lít 785

³ hay: cửa-lễ chay (thay vì cửa-lễ thóc lúa)

⁴ một cu-bít chừng 44cm45

vàng. ⁶Người sẽ đặt bàn-thờ này ở trước mặt bức màn ở gần *cái rương có bảng chứng-cớ*, ở trước mặt chỗ ngồi chuộc tội, cái ở trên cái rương có bảng chứng-cớ, nơi Ta sẽ gặp người. ⁷Và A-rôn sẽ đốt trầm thơm trên nó; người sẽ đốt nó mỗi buổi sáng khi người tia các *tim* đèn. ⁸Và khi A-rôn tia *tim* đèn vào lúc chạng-vạng, người sẽ đốt hương-trầm. *Sẽ có hương-trầm mãi mãi trước mặt GIA-VÊ* trải qua các thế-hệ người. ⁹Người không được dâng một hương-trầm lạ nào trên bàn-thờ này, hay của-lễ thiêu, hay của lễ thóc lúa¹; và người không được đổ rượu lễ trên nó. ¹⁰A-rôn sẽ làm sự chuộc tội trên các sừng của nó mỗi năm một lần; người sẽ làm lễ chuộc tội trên nó bằng máu con sinh-tê chuộc tội mỗi năm một lần trải qua các thế-hệ người. Ấy là chí thánh đối với GIA-VÊ.”

11Đức GIA-VÊ cũng phán cùng Môi-se, rằng: **12**“Khi người thông kê những con trai Y-sơ-ra-ên để đếm chúng, thì mỗi một người trong chúng sẽ nộp tiền chuộc hồn của nó cho GIA-VÊ, khi người đếm chúng, để có thể không có tai-họa nào giữa chúng khi người đếm chúng.

Thuế chuộc tội (30.11-30.16)

13Đây là điều mọi người đứng về phía những người đã được điểm danh sẽ nộp: nửa siếc-lơ theo siếc-lơ nơi thánh (siếc-lơ là 20 ghê-ra), nửa siếc-lơ làm một của-lễ dâng lên cho GIA-VÊ. ¹⁴Mọi người được đếm, từ 20 tuổi trở lên, sẽ nộp của-lễ dâng lên này cho GIA-VÊ. ¹⁵Người giàu không được trả trội hơn, người nghèo không được trả ít hơn nửa siếc-lơ, khi các người nộp của-lễ dâng lên này cho GIA-VÊ để làm sự chuộc tội cho hồn mình. ¹⁶Và người sẽ lấy tiền chuộc tội này từ những con trai Y-sơ-ra-ên, và sẽ giao nó cho việc phục-dịch của lều hội-kiến, để nó có thể là điều để nhớ cho các con trai Y-sơ-ra-ên trước mặt GIA-VÊ, để làm sự chuộc tội cho hồn mình.”

Cái bồn bằng đồng (30.17-30.21)

17Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ¹⁸“Người cũng sẽ làm một cái bồn bằng đồng, có đáy bằng đồng, để rửa-ráy; và người sẽ để nó giữa lều hội-kiến và bàn-thờ, và người sẽ đổ nước vào trong nó. ¹⁹Rồi A-rôn và những con trai của nó sẽ rửa các tay chúng và chân chúng từ nó; ²⁰khi chúng vào trong lều hội-kiến, thì chúng sẽ rửa bằng nước, để chúng có thể không chết; hoặc khi chúng đến gần bàn-thờ để hầu-việc, bởi việc dâng lên một *tế-vật* thiêu trong khói cho GIA-VÊ. ²¹Vì vậy chúng sẽ rửa các tay chúng và chân của chúng, hầu cho họ có thể không chết; và nó sẽ là một quy-chế mãi mãi cho chúng, cho A-rôn và đồng-đôi của nó trải qua các thế-hệ của chúng.”

Dầu xúc thánh (30.22-30.33)

22Hơn nữa, Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: **23**“Cũng hãy lấy cho chính người cái tốt nhất trong

các hương-liệu gồm có mộc-dược tuôn chảy 500 siếc-lơ, nhục-quê hương thơm nhiều bằng phân nửa, *nghĩa là 250*, cây hương thơm 250, ²⁴cây ba-đậu 500—theo siếc-lơ nơi thánh—và dầu ô-li-ve một hin. ²⁵Rồi người sẽ làm từ chúng một dầu tấn-phong thánh, một hỗn-hợp nước hoa, công việc của thợ hương-phẩm, nó sẽ là một dầu tấn-phong thánh. ²⁶Với nó người sẽ xúc-dầu lều hội-kiến, rương có bảng chứng-cớ, ²⁷cái bàn cùng tất cả các đồ dùng của bàn, chân đèn cùng tất cả các đồ dùng của chân đèn, bàn-thờ *xông* hương-trầm, ²⁸bàn-thờ của-lễ thiêu với tất cả các đồ dùng của bàn-thờ, và cái bồn và giá của nó. ²⁹Người cũng sẽ biệt chúng ra thánh, để chúng có thể là chí thánh; bất cứ cái gì đụng chúng sẽ là thánh.³⁰Và người sẽ xúc-dầu tấn-phong A-rôn và các con trai của nó, và biệt chúng ra thánh, để chúng có thể làm thầy tế-lễ hầu-việc cho Ta. ³¹Và người sẽ bảo các con trai Y-sơ-ra-ên, rằng: ‘Đây sẽ là dầu tấn-phong thánh *phục-vụ* Ta trải qua những thế-hệ các người. ³²Nó không được đổ trên xác-thịt người *thường*, các người cũng không được làm *bất cứ một* cái gì giống nó, theo tỉ-lệ *pha-trộn* của nó; nó là thánh, và nó sẽ là thánh đối với các người. ³³Hễ ai pha-trộn *bất cứ một* cái gì giống nó, hay hễ bất cứ ai xúc bất cứ một phần nào của nó trên một người thường, sẽ bị khai-trừ khỏi dân mình.’ ”

Hương-trầm (30.34-30.38)

34Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy lấy cho người các hương-liệu, tô-hiệp-hương, loa-yêm-hương, phong-tử-hương, các hương-liệu với nhũ-hương nguyên-chất; mỗi thứ sẽ có một phần bằng nhau. ³⁵Và với nó người sẽ chế ra hương-trầm, một chất thơm, công việc của thợ hương-phẩm, có muối, nguyên-chất, và thánh. ³⁶Người sẽ đập một ít thành bột rất mịn, và để một phần của nó trước bảng chứng-cớ trong lều hội-kiến, nơi Ta sẽ gặp người; nó sẽ là chí thánh đối với các người. ³⁷Và hương-trầm mà người sẽ chế, các người chẳng được chế theo tỉ-lệ *pha-trộn* của nó cho chính mình; nó sẽ là thánh đối với các người cho GIA-VÊ. ³⁸Hễ ai chế *bất cứ một* cái gì giống nó, để người nó như chất thơm, thì sẽ bị khai-trừ khỏi dân mình.”

Các thợ thủ-công được ban cho sự khéo tay đặc-biệt (31.1-31.11)

31¹Bấy giờ Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ²“Này, Ta đã gọi đích-danh Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, con trai của Hu-rơ, thuộc chi-tộc Giu-đa. ³Và Ta đã đổ đầy nó với Linh Chúa TRÔI, trong sự khôn-ngoaan, trong sự hiểu biết, trong kiến-thức, và trong tất cả *những thứ* khéo tay, ⁴để chế ra các vật dụng bằng vàng, bằng bạc, và bằng đồng, ⁵và trong việc cắt các đá dát vào các khung, và trong việc chạm gỗ, để nó có thể làm việc trong mọi lãnh vực mỹ nghệ. ⁶Và này, chính Ta đã bổ-nhiệm Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mạc, thuộc chi-tộc Đan cùng với nó; và trong tâm của tất cả những kẻ khôn-ngoaan về tâm, Ta đã đặt sự khôn-ngoaan, để chúng làm được mọi sự Ta đã truyền cho người: ⁷lều hội-kiến, rương có bảng chứng-cớ, chỗ

¹của lễ không có thịt

ngồi chuộc-tội ở trên rương, và mọi đồ-đạc trong lều, ⁸cái bàn cùng các đồ dùng của bàn, chân-đền bằng vàng ròng với tất cả các đồ dùng của nó, bàn-thờ xông hương-trầm, ⁹bàn-thờ dâng của-lễ thiêu cũng với tất cả các đồ dùng của nó, cái bồn và giá của nó, ¹⁰cũng như các bộ y-phục dệt, và các bộ lễ-phục thánh cho thầy tế-lễ A-rôn và các bộ lễ-phục cho những con trai hần, mà chúng mặc để làm thầy tế-lễ hầu-việc; ¹¹cũng vậy dầu tấn-phong và trầm thơm cho nơi thánh, họ phải làm *chúng* theo mọi điều Ta đã truyền cho người.”

Dấu-hiệu của ngày Ngung-nghi (31.12-31.18)

¹²Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ¹³“Nhưng về phần người, hãy bảo các con trai Y-sơ-ra-ên, rằng: ‘Các người chắc-chắn sẽ giữ các ngày Ngung-nghi của Ta, vì *đây* là một dấu-hiệu giữa Ta và các người xuyên qua những thế-hệ các người, để các người được biết rằng Ta là GIA-VÊ, Đấng biệt các người ra thánh. ¹⁴Bởi vậy các người phải giữ ngày Ngung-nghi, vì nó là thánh đối với các người. Kề nào làm ô-ước nó chắc-chắn sẽ bị xử-tử; vì hễ ai làm bất cứ một việc gì trong ngày đó, thì người đó sẽ bị khai-trừ từ giữa dân mình. ¹⁵Trong 6 ngày, *các người* được làm việc, nhưng vào ngày thứ bảy, có một ngày ngung-nghi có sự nghi-ngoi hoàn-toàn, thánh đối với GIA-VÊ; hễ ai làm bất cứ một việc gì trong ngày Ngung-nghi chắc-chắn sẽ bị xử-tử. ¹⁶Vì vậy các con trai Y-sơ-ra-ên sẽ giữ ngày Ngung-nghi, để thực hiện ngày Ngung-nghi xuyên qua các thế-hệ của chúng làm một giao ước mãi mãi.’ ¹⁷Ấy là một dấu-hiệu giữa Ta và những con trai Y-sơ-ra-ên mãi mãi; vì trong 6 ngày GIA-VÊ đã dựng nên trời và đất, nhưng vào ngày thứ bảy Ngài đã ngừng *lao-động* và đã tĩnh dưỡng.”

¹⁸Và khi Ngài đã phán cùng Môi-se trên núi Si-na-i xong, Ngài cho ông 2 bảng chứng-cớ, các bảng bằng đá, được viết bởi ngón tay của Đức Chúa TRỜI.

3. Việc phạm luật (32.1-34.35)

Con bê bằng vàng (32.1-32.10)

32¹Bấy giờ, khi dân chúng thấy Môi-se đã tri-hoãn xuống núi, chúng họp lại xung-quanh A-rôn, và nói với người: “Này, hãy làm cho chúng tôi một vị thần là đấng sẽ đi trước chúng tôi; về phần Môi-se này, cái người đã đem chúng ta lên từ Ê-díp-tô, chúng ta không biết điều gì đã xảy ra cho ông ta”. ²A-rôn nói với họ: “Hãy lột các vòng bằng vàng nơi tai của vợ các người, các con trai các người và những con gái các người, và đem *chúng* cho ta”. ³Rồi tất cả dân chúng lột các vòng vàng nơi tai của mình và đem *chúng* cho A-rôn. ⁴Và người lấy *vàng* này từ tay họ, và chế nó với dụng cụ chạm trổ, và đúc nó thành một con bê; và chúng nói: “Đây là thần của các người, ôi Y-sơ-ra-ên, đấng đã đem các người lên từ đất Ê-díp-tô!” ⁵Bấy giờ, khi A-rôn thấy *điều* này, người xây một bàn-thờ phía trước nó; và A-rôn công-bỏ và nói: “Ngày mai sẽ có một ngày lễ cho Đức GIA-VÊ.” ⁶Vì vậy ngày kế họ thức dậy sớm và dâng các của-lễ thiêu, và đem các của-lễ

bình-an đến; và dân chúng ngồi xuống ăn và uống, và đứng dậy để đùa giỡn. ⁷Thế thì Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy đi xuống, vì dân của ngươi, dân mà ngươi đem lên từ đất Ê-díp-tô, đã làm *minh* hư-hông. ⁸Chúng đã nhanh chóng rẽ khỏi đường lối mà Ta đã truyền cho chúng. Chúng đã đúc cho chúng một con bê, và đã thờ lạy nó, và đã hiến-tế cho nó, và đã nói: ‘Đây là thần của các người, ôi Y-sơ-ra-ên, đấng đã đưa các người lên từ đất Ê-díp-tô!’ ” ⁹Và Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Ta đã thấy dân này, và này, chúng là một dân cứng-cổ. ¹⁰Rồi bây giờ, hãy để mặc Ta, để cơn giận Ta có thể cháy chống lại chúng, và để Ta có thể trừ tuyệt chúng, và Ta sẽ làm một quốc-gia vĩ-đại từ người.”

Sự van-nài khẩn-thiết của Môi-se (32.11-32.14)

¹¹Thế thì Môi-se khẩn-cầu GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của mình, và nói: “Ôi Đức GIA-VÊ, có sao cơn giận của Chúa cháy chống lại dân Chúa, dân mà Chúa đã đem ra từ đất Ê-díp-tô với quyền-năng vĩ-đại và một cánh tay phi-thường? ¹²Cớ sao dân Ê-díp-tô được nói, rằng: ‘Với *ý-định* xấu Ngài đã đem chúng ra để giết chúng trong các núi và để trừ tuyệt chúng khỏi mặt trái đất?’ Xin Chúa xoay khỏi cơn giận bùng cháy của Chúa và xin Chúa đổi *ý* đừng *làm* hại dân Chúa. ¹³Xin nhớ đến Áp-ra-ham, Y-sác, và Y-sơ-ra-ên, các tôi-tớ của Chúa, cùng họ Chúa đã thể bời chính Chúa, và đã phán với họ: ‘Ta sẽ làm dòng-giống của người sinh-sôi này-nở như các ngôi sao trong các tầng trời, và toàn-thể đất này mà về nó Ta đã nói Ta sẽ cho dòng-giống người, và chúng sẽ thừa-kế nó đời đời.’ ” ¹⁴Thế là Đức GIA-VÊ thay đổi tâm-trí của mình về điều tổn-hại mà Ngài đã nói Ngài sẽ làm cho dân Ngài.

Môi-se liệt kê các bảng ghi (32.15-32.24)

¹⁵Đoạn Môi-se quay lại và đi xuống núi với 2 bảng chứng-cớ trong tay của mình, các bảng được viết trên các mặt của chúng; chúng được viết trên *bên* này và *bên* kia. ¹⁶Và các bảng đó là việc làm của Đức Chúa TRỜI, và chữ viết là chữ viết của Đức Chúa TRỜI được khắc trên các bảng đó. ¹⁷Bấy giờ khi Giô-suê nghe tiếng la của dân, người thưa với Môi-se: “Có tiếng chiến-tranh trong trại.” ¹⁸Nhưng ông nói:

“Ấy không phải là tiếng la chiến-thắng,
Cũng không phải là tiếng la bại trận;
Nhưng âm-thanh ca hát Ta nghe.”

¹⁹Và xảy ra vừa khi ông đến gần trại, ông thấy con bê và việc nhảy múa; cơn giận của Môi-se liền bùng cháy, ông quăng các bảng đó khỏi tay của mình và đập bẻ chúng thành từng mảnh nơi chân núi. ²⁰Ông lấy con bê mà họ đã làm và đốt nó cháy bằng lửa, và nghiền nó thành bột, và rắc nó trên mặt nước, và bắt những con trai Y-sơ-ra-ên uống nó.

²¹Rồi Môi-se nói với A-rôn: “Dân này đã gây cho anh điều gì, mà anh đã đổ tội lớn *này* trên họ?” ²²A-rôn nói: “Xin đừng để cơn giận của chúa tôi cháy; chính chúa biết dân này, họ ở trong điều xấu-xa. ²³Vì họ đã nói với tôi: ‘Hãy làm một vị thần cho

chúng tôi, là đáng sẽ đi trước chúng tôi; vì Môi-se này, cái người đã đem chúng ta lên từ đất Ê-díp-tô, chúng ta không biết điều gì đã xảy ra cho ông ta.’
24Và tôi đã nói với họ: ‘Hễ ai có chút vàng nào, hãy lột nó ra.’ Thế là họ đưa nó cho tôi, tôi quăng nó vào trong lửa, và ra con bê này!’

Môi-se ký-luật Y-sơ-ra-ên (32.25-32.29)

25Bấy giờ khi Môi-se thấy dân được thả lỏng—vì A-rôn đã thả lỏng họ để làm một trò cười giữa những kẻ nổi lên chống họ—²⁶đoạn Môi-se đứng trong công trại, và nói: “Người nào vì Đức GIA-VÊ, hãy đến cùng ta!” Và tất cả các con trai Lê-vi cùng nhau họp lại với ông. ²⁷Ông nói với họ: “Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: ‘Mỗi người trong các người, hãy mang gươm của mình trên đùi mình, và đi lui đi tới từ công này đến công kia trong trại, và giết mỗi mình, và mỗi người bạn của mình, và mỗi người láng giềng của mình.’”
28Thế là những con trai Lê-vi làm theo lời Môi-se, và vào khoảng 3 ngàn người trong dân chúng ngã gục trong ngày đó. ²⁹Lúc ấy Môi-se nói: “Hôm nay hãy hiến chính mình cho Đức GIA-VÊ—vì mỗi người đã chống lại con trai của mình và chống lại anh em của mình—để Ngài có thể ban phước trên các người hôm nay.”

Môi-se cầu-khẩn cho dân-chúng (32.30-32.35)

30Và xảy ra vào ngày kế, Môi-se nói với dân: “Chính các người đã phạm một tội lớn; và bây giờ ta sẽ đi lên tới Đức GIA-VÊ, có lẽ ta có thể chuộc cho tội của các người.” ³¹Rồi Môi-se trở lại cùng Đức GIA-VÊ và nói: “Chao ôi, dân này đã phạm một tội lớn, chúng đã làm một thần bằng vàng cho chúng. ³²Nhưng bây giờ, nếu Chúa muốn, xin tha thứ tội của họ—và nếu không, xin vui lòng xóa con ra khỏi sách của Chúa, sách mà Chúa đã viết!” ³³Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Người nào đã phạm tội chống lại Ta, Ta sẽ xóa nó ra khỏi sách của Ta. ³⁴Nhưng bây giờ hãy đi, dẫn dân này đến chỗ Ta đã bảo người. Nay, thiên-sứ của Ta sẽ đi trước người; dầu vậy, trong ngày khi Ta thăm-viếng, Ta sẽ thăm-viếng tội của chúng trên chúng.” ³⁵Thế thì Đức GIA-VÊ đã đánh dân-chúng, vì điều họ đã làm với con bê mà A-rôn đã làm ra.

Dân-chúng thương-khóc (33.1-33.6)

33¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy ra đi, đi lên từ đây, người và dân mà người đã đưa lên từ đất Ê-díp-tô, đến đất mà Ta đã thề cùng Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, rằng: ‘Cho dòng-giống người, Ta sẽ ban nó.’ ²Ta sẽ sai một thiên-sứ đi trước người và Ta sẽ đuổi dân Canaan, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít đi. ³Hãy đi lên đến một đất chảy sữa và mật; vì Ta sẽ không đi lên ở giữa người vì các người là một dân cứng cổ, e rằng Ta trừ tuyệt người dọc đường.” ⁴Khi dân nghe lời xấu-xa này, họ đi vào sự thương-tiếc, và không một ai trong họ đeo các đồ trang-sức của mình. ⁵Vì Đức GIA-VÊ đã phán với Môi-se: “Hãy nói với các con trai Y-sơ-ra-

ên: ‘Các người là một dân cứng cổ; nếu Ta đi lên ở giữa các người trong một chỗ, Ta sẽ diệt người. Bởi vậy, bây giờ hãy lột các đồ trang-sức của người từ người, để Ta biết được điều Ta sẽ làm với người.’”
⁶Vì vậy các con trai Y-sơ-ra-ên lột các đồ trang-sức của họ từ núi Hô-rếp trở đi.

Lều hội-kiến (33.7-33.10)

⁷Bấy giờ Môi-se thường lấy lều và căng nó ở ngoài trại, một khoảng-cách khá xa từ trại, ông gọi nó là lều hội-kiến. Và xảy ra, mọi người tìm kiếm Đức GIA-VÊ sẽ đi ra đến lều hội-kiến ở bên ngoài trại. ⁸Và xảy ra, bất cứ khi nào Môi-se đi ra tới lều đó, tất cả dân đều chỗi dậy và đứng, mỗi người ở chỗ vào lều của mình, và nhìn chăm-chăm theo Môi-se cho đến chừng ông đã vào trong lều. ⁹Và xảy ra, bất cứ khi nào Môi-se vào trong lều đó, trụ mây sẽ xuống và đứng ở chỗ vào lều đó, và Đức GIA-VÊ nói chuyện với Môi-se. ¹⁰Khi tất cả dân thấy trụ mây đó đứng ở chỗ vào lều, tất cả dân đều chỗi dậy và thờ-lạy, mỗi người ở chỗ vào lều của mình.

Đức Chúa TRỜI quen nói chuyện với Môi-se (33.11-33.16)

¹¹Như vậy, Đức GIA-VÊ quen nói chuyện với Môi-se mặt đối mặt, đúng như một người nói chuyện với bạn của mình. Khi ông trở về trại, đầy-tớ của ông là Giô-suê, con trai của Nun, một người trai trẻ, không rời khỏi lều đó.

¹²Lúc ấy Môi-se thưa với Đức GIA-VÊ: “Xin xét xem, Chúa đã phán với con: ‘Hãy đem dân này lên!’ Nhưng chính Chúa đã không cho con biết ai Chúa sẽ sai đi với con. Hơn nữa, Chúa đã nói: ‘Ta đã biết người đích danh, và người cũng đã tìm được ân-huệ trước mặt Ta.’ ¹³Bây giờ bởi vậy, con cầu-xin Chúa, nếu con đã tìm được ân-huệ trước mặt Chúa, xin cho con biết các đường lối của Chúa, để con có thể biết Chúa ngõ hầu con có thể tìm được ân-huệ trước mặt Chúa. Xin cũng để ý rằng dân-tộc này là dân của Chúa.” ¹⁴Và Ngài phán: “Sự hiện-diện của Ta sẽ đi với người, và Ta sẽ cho người nghỉ-ngơi.” ¹⁵Đoạn ông thưa với Ngài: “Nếu sự hiện-diện của Chúa không đi với chúng con, xin đừng dẫn chúng con lên từ đây. ¹⁶Vì làm thế nào có thể được biết rằng con đã tìm được ân-huệ trước mặt Chúa, con và dân Chúa? Ấy há không phải là bằng việc Chúa đi với chúng con, để chúng con, con và dân Chúa, có thể được phân-biệt với mọi dân khác ở trên mặt đất này hay sao?”

Môi-se xin được thấy mặt Đức Chúa TRỜI (33.17-33.23)

¹⁷Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Ta cũng sẽ làm điều này mà người đã nói; vì người đã tìm được ân-huệ trước mặt Ta, và Ta đã biết người đích danh.” ¹⁸Rồi ông nói: “Con cầu-xin Chúa, xin tỏ cho con thấy vinh-quang của Chúa!” ¹⁹Ngài phán: “Chính Ta sẽ làm cho mọi điều tốt-lành của Ta đi ngang qua trước mặt người, và sẽ công-bổ danh ‘GIA-VÊ’⁽¹⁾”

¹nguyên-ngữ: YHWH, xin đọc ghi-chú của Xuất-hành 3.14 hay Sáng thế 2.3

trước mặt người; và Ta sẽ nhân-tử với kẻ Ta sẽ nhân-tử, và sẽ tỏ lòng thương-xót cho kẻ Ta sẽ tỏ lòng thương-xót.”²⁰Nhưng Ngài phán: “Người không thể thấy mặt Ta; vì không có một con người nào có thể thấy được Ta và sống!”²¹Rồi ĐỨC GIA-VÊ phán: “Này, có một chỗ với Ta, và người sẽ đứng ở đó trên tảng đá ấy;²²và sẽ xảy ra, trong khi vinh-quang của Ta đang đi ngang qua, Ta sẽ đặt người trong kẽ của tảng đá đó và che người bằng bàn tay của Ta cho đến chừng Ta đã đi ngang qua.²³Đoạn Ta sẽ cất tay của Ta đi và người sẽ thấy lưng của Ta, nhưng mặt của Ta sẽ chẳng được thấy.”

Mười điều-răn được viết một lần nữa (34.1-34.35)

Hai bảng đá được thay thế (34.1-34.4)

34¹Bấy giờ ĐỨC GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy đeo cho người 2 bảng đá giống như các bảng đá trước, và Ta sẽ viết trên các bảng đá đó các lời đã ở trên các bảng đá trước mà người đã đập bể thành từng mảnh.²Vì vậy hãy sẵn-sàng vào buổi sáng, và đi lên tới núi Si-na-i vào buổi sáng, và hãy trình-diện người cùng Ta ở đó trên đỉnh núi.³Không một người nào được đi lên với người, cũng không để cho bất cứ ai thấy gì trên núi cả; cả các bầy chiên và các bầy gia-súc cũng không được ăn cỏ ở phía trước núi đó.”⁴Thế là ông đeo 2 bảng đá giống như 2 bảng trước, và Môi-se thức dậy sớm vào buổi sáng đó và đi lên đến núi Si-na-i, như ĐỨC GIA-VÊ đã truyền cho ông, ông cầm 2 bảng đá trong tay mình.

ĐỨC CHÚA TRỜI HIỆN ĐẾN CÙNG MÔI-SE (34.5-34.9)

⁵Và ĐỨC GIA-VÊ xuống trong mây và đứng ở đó với ông khi ông kêu-cầu danh ĐỨC GIA-VÊ.⁶Lúc đó ĐỨC GIA-VÊ đi ngang qua ở trước ông và công-bố:

“GIA-VÊ, GIA-VÊ CHÚA TRỜI,
Đầy lòng thương-xót, nhân-tử, chậm giận,
Chan-chứa sự ân-cần thương-yêu và lễ thật;
⁷Đáng giữ sự ân-cần thương-yêu cho hằng ngàn,
Đáng tha-thứ sự độc-ác, sự vi-phạm, và tội-lỗi;
Tuy vậy Ngài tuyệt-nhiên sẽ không để kẻ phạm-tội không bị trừng-phạt,
Viếng-thăm sự độc-ác của các người cha
Trên các đứa con và trên các cháu nội ngoại,
Cho đến thế-hệ thứ ba và thứ tư.”

⁸Và Môi-se cúi cúi thấp về phía mặt đất và thờ-lạy.
⁹Ông nói: “Nếu bây giờ con đã tìm được ân-huệ trước mặt Chúa, Chúa ôi, con cầu-xin, xin Chúa đi theo ở giữa chúng con, mặc dầu đó là một dân cứng cổ; và xin Chúa tha-thứ sự độc-ác của chúng con và tội-lỗi của chúng con, và xin nhận chúng con làm sở-hữu của Chúa.”

Giao-ước được làm mới (34.10-34.28)

10Rồi Ngài phán: “Này, Ta sắp lập một giao-ước. Trước mặt tất cả dân người, Ta sẽ làm các phép lạ đã chưa từng được sáng-tạo trong tất cả trái đất, hay giữa bất cứ một đất nước nào cả; và mọi dân-tộc mà người sống ở giữa sẽ thấy việc làm của GIA-VÊ, vì

ấy là một việc kinh-sợ mà Ta sắp làm với người.
¹¹Hãy chắc-chắn giữ điều Ta đang truyền cho người ngày nay: này, Ta sắp đuổi dân A-mô-rít đi trước mặt người, cùng dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít.¹²Hãy cẩn-thận: người không lập một giao-ước nào với cu-dân của xứ mà người sắp đi vào trong đó, e rằng nó trở thành cái bẫy ở giữa người.¹³Nhưng thay vào đó, người sẽ giết đổ các bàn-thờ của chúng và đập bể thành từng mảnh các trụ *thiêng* của chúng và chặt đổ những A-sê-ra⁽¹⁾ của chúng¹⁴(vì người không được thờ-lạy bất cứ một thần nào khác, vì GIA-VÊ có tên là Đấng Bất Dung Sự Không Chung-thùy, là một Chúa TRỜI⁽²⁾ không dung-thứ sự không chung-thùy)¹⁵e rằng người lập giao-ước với cu-dân xứ đó, và chúng làm *đĩ* với các thần của chúng, cúng tế cho các thần của chúng, và người nào đó mời người và người ăn đồ cúng của nó;¹⁶người sẽ cưới vợ từ con gái của kẻ đó cho những con trai người, và những con gái kẻ đó làm *đĩ* với các thần của chúng, và khiến cho những con trai người *cũng* làm *đĩ* với các thần của chúng.

¹⁷“Người không được làm cho mình bất cứ các thần đúc nào cả.

¹⁸“Người sẽ giữ lễ Bánh Không Trộn Men. Trong 7 ngày người sẽ ăn bánh không trộn men, như Ta đã truyền cho người, vào thời-diêm đã định trong tháng A-víp;⁽³⁾ vì trong tháng A-víp, người đã ra khỏi Ê-díp-tô.

¹⁹“Đưa con đầu tiên từ mọi tử-cung thuộc về Ta, và mọi gia-súc đực của người, con đầu lòng từ bò và chiên.²⁰Và người sẽ chuộc con đầu lòng⁽⁴⁾ của con lừa với một con chiên con; và nếu người không chuộc nó, thì người sẽ vắn cổ nó. Người sẽ chuộc mọi đứa con đầu lòng của những con trai người. “Và chúng không được xuất-hiện trước mặt Ta với tay không.

²¹“Người sẽ làm việc 6 ngày, song vào ngày thứ bảy người sẽ nghỉ-ngơi; *cả* trong mùa cày bừa hay mùa gặt người sẽ nghỉ-ngơi.²²Và người sẽ cử hành Lễ các Tuần-lễ, *đó là*, các trái đầu mùa của mùa gặt lúa mì, và Lễ Gom⁽⁵⁾ khi năm vừa sang.²³Ba lần một năm tất cả các người nam của người sẽ xuất-hiện trước mặt Chúa GIA-VÊ, Chúa TRỜI⁽⁶⁾ của Y-sơ-ra-ên.²⁴Vì Ta sẽ đuổi các dân-tộc trước mặt người và nói rộng biên-giới của người, và không một ai sẽ thêm muốn đất của người khi người đi lên 3 lần một năm để xuất-hiện trước mặt GIA-VÊ CHÚA TRỜI người.

²⁵“Người không được dâng máu con sinh-tế của Ta với bánh có men, con sinh-tế của Lễ Vượt-qua cũng sẽ không còn lại cho đến buổi sáng.

¹những A-sê-ra: những biểu-tượng bằng cây của một nữ thần
²hay: một vị Thần
³hay: tháng lúa trở
⁴nguyên ngữ: sự mở đầu tiên của...
⁵hay: Lễ Thu-hoạch (có sự đem lúa gặt về)
⁶hay: vị Thần của Y-sơ-ra-ên

26“Người sẽ đem chính trái đầu tiên của các trái đầu mùa của đất người vào trong nhà của GIA-VÊ Chúa TRỜI người.

“Người không được luộc con dê con trong sữa của mẹ nó.”

27Đoạn *Đức* GIA-VÊ phán cùng Môi-se: “Hãy viết cho người các lời này, vì theo các lời này Ta đã lập một giao-ước với người và với Y-sơ-ra-ên.”

28Thế là ông đã ở đó với *Đức* GIA-VÊ 40 ngày và 40 đêm; ông đã không ăn bánh cũng không uống nước. Và ông viết những lời của giao-ước, Mười Điều-răn trên các bảng.

Môi-se trở lại từ Đức Chúa TRỜI (34.29-34.35)

29Và xảy ra khi Môi-se đang xuống từ núi Si-na-i (và 2 bảng chứng-cớ¹⁾ trong tay Môi-se khi ông đang xuống từ núi), rằng Môi-se đã chẳng biết da mặt của mình chiếu sáng vì việc ông nói chuyện với Ngài. 30Vì vậy khi A-rôn và tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên thấy Môi-se, kia, da mặt của ông chiếu sáng, và họ sợ đến gần ông. 31Thế thì Môi-se gọi họ đến, và A-rôn và tất cả các người cai-trị trong hội-chúng quay trở lại cùng ông; và Môi-se nói chuyện với họ. 32Sau đó tất cả các con trai Y-sơ-ra-ên đến gần, và ông truyền cho họ làm mọi điều mà *Đức* GIA-VÊ đã phán với mình trên núi Si-na-i. 33Khi Môi-se đã nói chuyện với họ xong, ông để màng che mặt trên mặt của mình. 34Nhưng bất cứ khi nào Môi-se đi vào trước mặt *Đức* GIA-VÊ để nói chuyện với Ngài, ông gỡ màng che mặt ra cho đến khi ông ra bên ngoài; và bất cứ khi nào ông ra bên ngoài để nói với các con trai Y-sơ-ra-ên lệnh ông đã được ban, 35các con trai Y-sơ-ra-ên thấy mặt Môi-se, rằng da mặt Môi-se chiếu sáng. Vì vậy Môi-se che lại màng trên mặt của mình, đến khi ông đi vào trong để nói chuyện với Ngài.

4. Việc xây-dựng đền-tạm (35.1-40.38)

Cảm làm việc trong ngày Ngưng-nghi (35.1-35.3)

351Sau đó Môi-se họp tất cả hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên lại, và nói với họ: “Đây là các việc mà GIA-VÊ đã truyền cho các người làm. 2Trong 6 ngày các người có thể làm việc, nhưng vào ngày thứ bảy các người sẽ có một ngày thánh, một ngày ngưng-nghi có sự nghỉ-ngơi hoàn-toàn cho *Đức* GIA-VÊ; hễ ai làm bất cứ một việc gì trong ngày đó sẽ bị xử-tử. 3Các người không được nhúm lửa trong bất cứ một chỗ nào trong những chỗ ở của các người vào ngày Ngưng-nghi.”

Thâu-thập vải (35.4-35.29)

4Và Môi-se nói với tất cả hội-chúng các con trai Y-sơ-ra-ên, rằng: “Đây là điều mà *Đức* GIA-VÊ đã truyền, rằng: 5“Hãy lấy từ giữa các người các vật dâng hiến cho *Đức* GIA-VÊ; hễ ai có tâm muốn, hãy để kẻ đó đem nó đến làm một vật dâng hiến cho *Đức* GIA-VÊ: vàng, bạc, và đồng, 6và vải hồng điều và

tía và xanh, vải lanh mịn; lông dê, 7và các tấm da dê đực nhuộm đỏ, và các loại da cá nước, và gỗ cây keo, 8và dầu để thấp sáng, và các loại hương-liệu cho dầu tấn-phong, và cho trầm thơm, 9và các đá mã-ngọc có vân và các đá dát vào khung, cho áo tế và cho tấm che ngực.

10Và để mọi người nam khéo tay trong các người đến, và làm mọi điều *Đức* GIA-VÊ đã truyền: 11đền-tạm, lều của nó và tấm bao phủ của nó, các móc gài của nó và các vách của nó, các xà-ngang của nó, các trụ của nó, và các lỗ trụ của nó, 12cái rương và những cây đòn của nó, chỗ ngồi tha tội, bức màn của tấm bình-phong; 13cái bàn và những cây đòn của nó, và tất cả các đồ dùng của nó, và bánh có Sự Hiện-diện; 14giá đèn để thấp sáng nữa và các đồ dùng của nó và các đèn của nó và dầu cho đèn; 15và bàn-thờ xông hương-trầm và những cây đòn của nó, và dầu tấn-phong và trầm thơm, và tấm bình-phong cho cửa vào ở lối vào đền-tạm; 16bàn-thờ có cửa-lễ thiêu với tấm rá bằng đồng của nó, những cây đòn của nó, và tất cả đồ dùng của nó, cái chậu và giá của nó; 17màn treo trong sân, các trụ và các lỗ-trụ của nó, và tấm bình-phong cho cổng sân; 18các cọc buộc lều của đền-tạm và các cọc trong sân và các dây chạc của chúng; 19các lễ-phục được đan, cho việc hầu-việc tế-lễ trong nơi thánh, các lễ-phục thánh cho thầy tế-lễ A-rôn, và các lễ-phục của các con trai của người, để làm thầy tế-lễ hầu-việc.”

20Đoạn tất cả hội-chúng những con trai Y-sơ-ra-ên đi khỏi sự hiện-diện của Môi-se. 21Và mọi người có tâm phấn chấn²⁾ và mọi người có linh làm mình cảm-động đều đến và đem vật dâng hiến của *Đức* GIA-VÊ đến cho công việc của lều hội-kiến và cho tất cả các nghi lễ của nó, và cho các lễ-phục thánh. 22Đoạn mọi người có tâm làm mình cảm-động, cả đàn-ông lẫn đàn-bà, đều đến và đem đến các trầm gài đầu và bông tai và nhẫn triện và xuyên, tất cả các đồ bằng vàng; mọi người trình-diện một lễ-vật bằng vàng cho *Đức* GIA-VÊ làm như thế. 23Và mọi người, có trong tay của mình vải hồng điều và tía và xanh và vải lanh mịn và lông dê, các loại da chiên đực nhuộm đỏ, hay các loại da cá nước, đều đem chúng đến. 24Mọi người mà có thể đóng góp bạc và đồng đều đem đến phần đóng góp cho *Đức* GIA-VÊ; và mọi người, mà đã có trong tay gỗ cây keo cho bất cứ một việc gì trong công tác đó, đều đem nó đến. 25Và tất cả các bà khéo tay kéo chỉ với các bàn tay của mình, và đem đến sản phẩm họ đã kéo, vải hồng điều và tía và xanh và vải lanh mịn. 26Và tất cả các bà với tay nghề có tâm khuấy-động mình kéo chỉ lông dê. 27Và các người cai-trị đem đến các đá mã-ngọc có vân và các đá dát vào khung cho áo tế và tấm che ngực; 28hương-liệu và dầu để thấp sáng và dầu tấn-phong và trầm thơm. 29Con cái Y-sơ-ra-ên, tất cả các ông và các bà, mà tâm của họ khiến họ muốn đem vải đến cho mọi việc làm, mà *Đức* GIA-VÊ đã truyền qua Môi-se để được làm, đều mang đến của-lễ tự-nguyện dâng lên *Đức* GIA-VÊ.

¹hay: hai bảng giao ước

²nguyên ngữ: nâng lên

Bết-sa-lê-ên và Ô-hô-li-áp (35.30-35.35)

30Đoạn Môi-se nói với các con trai Y-sơ-ra-ên: “Hãy xem, Đức GIA-VÊ đã gọi đích danh Bết-sa-lê-ên con trai U-ri, con trai Hu-rơ, thuộc chi-tộc Giu-đa. ³¹Và Ngài đã đổ đầy nó với Linh Đức Chúa TRỜI, trong sự khôn-ngoan, trong sự hiểu biết, trong kiến-thức, và trong tất cả mọi việc khéo tay; ³²để chế ra các đồ nghề để dùng trong việc làm vàng, bạc, và đồng, ³³và trong việc cắt đá dát vào các khung, và trong việc chạm gỗ, để làm được nhiều việc sáng-tạo. ³⁴Ngài cũng đã đặt trong tâm của nó để dạy-dỗ, cả nó lẫn Ô-hô-li-áp, con của A-hi-sa-mạc, thuộc chi-tộc Đan. ³⁵Ngài đã đổ đầy chúng với sự khôn-ngoan trong tâm để thực-thi mọi việc làm của người thợ chạm khắc và của thợ vẽ kiêu và của người thợ thêu, bằng vải xanh và vải tía và vải hồng điều và bằng vải lanh mịn, và của thợ dệt, như các người thi công mọi việc, và như các người thiết kế.

Dân bị cản không cho đóng góp nữa (36.1-36.7)

36¹“Bấy giờ Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và moi người khôn-ngoan trong tâm mà Đức GIA-VÊ đã đặt vào sự khôn-ngoan và hiểu biết để biết cách thực-hiện tất cả công tác trong nơi thánh, đều sẽ thực-hiện đúng theo mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã truyền.”

2Đoạn Môi-se gọi Bết-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và moi người khôn-ngoan trong tâm mà Đức GIA-VÊ đã đặt khôn-ngoan vào tâm của họ, mọi người có tâm khuấy-động mình, đến cùng công việc để thực-thi nó. ³Và họ nhận từ Môi-se tất cả các vật đóng góp mà các con trai Y-sơ-ra-ên đã đem đến để thực-hiện nó cho công tác nơi thánh. Và họ vẫn còn tiếp-tục đem cho người các của-lễ tự-nguyện vào mỗi buổi sáng. ⁴Và tất cả các người khôn-ngoan đang thực-hiện mọi việc của nơi thánh đều đến, mỗi người từ công việc mà mình đang làm, ⁵và họ nói với Môi-se: “Dân chúng đang đem đến rất nhiều hơn là cần cho công tác mà Đức GIA-VÊ đã truyền chúng tôi phải làm nó.” ⁶Vì vậy Môi-se ra lệnh, và một lời nói được chuyên khắp trại, rằng: “Đừng cho một người nam hay một người nữ nào làm việc đóng góp để xây nơi thánh nữa.” Như vậy dân chúng bị cản không cho đem đến nữa. ⁷Vì vật-liệu họ có đã đủ và nhiều hơn là cần cho mọi việc làm, để thực-hiện nó.

Xây dựng đền-tạm (36.8-36.38)

8Và tất cả những kẻ khôn-ngoan trong tâm trong số những kẻ đang làm đền-tạm với 10 bức màn; bằng vải lanh xe mịn và vải hồng điều và tía và xanh, với những chē-ru-bin, việc làm của thợ khéo tay, Bết-sa-lê-ên đã làm chúng. ⁹Mỗi bức màn dài 28 cu-bít, và mỗi bức màn rộng 4 cu-bít; tất cả các bức màn đều có cùng các kích-thước.

10Người kết 5 bức màn này lại với nhau, và 5 bức màn kia người cũng kết lại với nhau. ¹¹Và người thắt các vòng màu xanh nơi lại vải của bức màn ở ngoài cùng trong bộ thứ nhất; và người đã làm giống như vậy nơi mép vải của bức màn ở ngoài cùng

trong bộ thứ nhì. ¹²Người làm 50 cái vòng trong một bức màn, và người làm 50 cái vòng nơi mép của bức màn ở trên bộ thứ nhì; các vòng đối diện nhau. ¹³Và người làm 50 móc gài bằng vàng, và kết những bức màn này lại với nhau bằng các móc gài đó, vì vậy đền-tạm là một khối.

14Rồi người làm các bức màn bằng lông dê cho một cái lều che trên đền-tạm; người làm tất cả 11 bức màn. ¹⁵Mỗi bức màn dài 30 cu-bít, và mỗi bức màn rộng 4 cu-bít; 11 bức màn này có cùng các kích-thước. ¹⁶Và người kết 5 bức màn này riêng ra, và 6 bức màn kia riêng ra. ¹⁷Hơn nữa, người thắt 50 cái vòng nơi mép vải của bức màn ở ngoài cùng của bộ thứ nhất, và người thắt 50 cái vòng nơi mép vải của bức màn ở ngoài cùng của bộ thứ nhì. ¹⁸Và người làm 50 móc gài bằng đồng để kết cái lều lại với nhau, để nó có thể là một. ¹⁹Và người làm một tấm phủ cho cái lều bằng các miếng da chiên đực nhuộm đỏ, và một tấm phủ bằng các miếng da cá nước ở phía trên.

20Đoạn người làm các tấm ván cho đền-tạm bằng gỗ cây keo, đứng thẳng. ²¹Mỗi tấm ván dài 10 cu-bít, và mỗi tấm ván rộng 1 cu-bít rưỡi. ²²Có 2 cái mộng cho mỗi tấm ván, ăn khớp với nhau; như vậy người làm cho tất cả những tấm ván của đền-tạm. ²³Và người làm các tấm ván cho đền-tạm: 20 tấm ván cho phía nam; ²⁴và người làm 40 lỗ mộng bằng bạc dưới 20 tấm ván, 2 lỗ mộng dưới một tấm ván này cho 2 cái mộng của nó, và 2 lỗ mộng dưới tấm ván kia cho 2 cái mộng của nó. ²⁵Rồi, cho phía thứ nhì của đền-tạm, ở phía bắc, người làm 20 tấm ván, ²⁶và 40 lỗ mộng bằng bạc, 2 lỗ mộng dưới tấm ván này, và lỗ mộng dưới tấm ván kia. ²⁷Và cho phía sau của đền-tạm, về phía tây, người làm 6 tấm ván. ²⁸Và người làm 2 tấm ván cho các góc của đền-tạm ở phía sau. ²⁹Và chúng gấp đôi ở phía dưới, và cùng nhau chúng hoàn-chỉnh cho tới đỉnh của nó, cho tới cái khoen thứ nhất; như vậy người làm với cả 2 tấm ván ấy cho 2 góc đó. ³⁰Và có 8 tấm ván với các lỗ mộng của chúng bằng bạc: 16 lỗ mộng, 2 lỗ mộng dưới mỗi tấm ván.

31Đoạn người làm các xà-ngang bằng gỗ cây keo, 5 cho các tấm ván của phía này của đền-tạm, ³²và 5 xà-ngang cho các tấm ván của phía kia của đền-tạm, và 5 xà-ngang cho các tấm ván của đền-tạm ở phía sau về hướng tây. ³³Và người làm cây xà-ngang giữa để chạy suốt ở chỗ chính giữa các tấm ván từ đầu này đến đầu kia. ³⁴Và người mạ các tấm ván ấy bằng vàng, và làm các khoen bằng vàng để làm các khoen giữ các xà-ngang, và mạ các xà-ngang ấy bằng vàng.

35Hơn nữa, người làm bức màn bằng vải hồng điều và tía và xanh, và vải lanh xe mịn; người làm nó với những chē-ru-bin, việc làm của thợ khéo tay. ³⁶Và người làm 4 trụ bằng cây keo cho nó, và mạ chúng bằng vàng, với những cái móc của chúng bằng vàng; và người đúc 4 lỗ trụ bằng bạc cho chúng. ³⁷Và người làm một tấm bình-phong cho cửa vào của lều ấy, bằng vải hồng điều và tía và xanh, và vải lanh xe

Xuất-hành 36.38-38.8

mịn, việc làm của một người thợ đan *chí* màu; ³⁸và người làm 5 trụ của nó với các móc *gải* của chúng, và người mạ các đầu cột của chúng và các niềng của chúng bằng vàng; nhưng 5 lỗ trụ của chúng thì bằng đồng.

Đóng rương có bàng chuông-cổ (37.1-37.5)

37¹Bảy giờ Bết-sa-lê-ên làm cái rương bằng gỗ cây keo; dài 2 cu-bít rưỡi, ngang 1 cu-bít rưỡi, và cao 1 cu-bít rưỡi; ²và người mạ nó bằng vàng ròng, bên trong và bên ngoài, và chạy đường viền bằng vàng cho nó toàn bộ xung-quanh. ³Và người đục 4 khoen bằng vàng cho nó trên 4 chân của nó; 2 khoen ở bên hông này của nó, và 2 khoen ở bên hông kia của nó. ⁴Và người làm những cây đòn bằng gỗ cây keo và mạ chúng bằng vàng. ⁵Và người lòn những cây đòn đó vào trong các khoen ở 2 bên hông cái rương, để khiêng cái rương.

Chỗ ngồi chuộc tội (37.6-37.9)

⁶Và người làm một chỗ ngồi⁽¹⁾ chuộc tội bằng vàng ròng, dài 2 cu-bít rưỡi, và ngang 1 cu-bít rưỡi. ⁷Và người làm 2 chê-ru-bin bằng vàng; người làm chúng bằng cách đánh giát bằng búa từ 2 đầu chỗ ngồi chuộc tội; ⁸một chê-ru-bin từ đầu này, và một chê-ru-bin từ đầu kia; người làm các chê-ru-bin *một miếng dính liền* với chỗ ngồi chuộc tội từ 2 đầu của nó. ⁹Hai chê-ru-bin có các cánh dang rộng hướng lên, bao phủ chỗ ngồi chuộc tội với các cánh của chúng, với mặt của chúng hướng vào nhau; mặt của những chê-ru-bin *cũng* hướng về chỗ ngồi chuộc tội.

Bàn để bánh trưng-hiến (37.10-37.16)

¹⁰Đoạn người đóng cái bàn bằng gỗ cây keo, dài 2 cu-bít, ngang 1 cu-bít, và cao 1 cu-bít rưỡi. ¹¹Và người mạ nó bằng vàng ròng, và làm một đường viền bằng vàng cho tất cả xung-quanh nó. ¹²Và người làm một miếng be cho nó bằng bề rộng của bàn tay tất cả xung-quanh, và làm một đường viền bằng vàng cho miếng be tất cả xung-quanh nó. ¹³Và người đục 4 khoen bằng vàng cho nó và tra các khoen này vào 4 góc ở 4 chân của nó. ¹⁴Gần miếng be là các khoen đó, những cái khoen giữ những cây đòn khiêng cái bàn. ¹⁵Và người làm những cây đòn bằng gỗ cây keo và mạ chúng bằng vàng, để khiêng cái bàn. ¹⁶Và người làm các đồ dùng ở trên bàn, các đĩa của nó và những cái chảo của nó, các chén của nó và các bình của nó, dùng để đổ rượu lễ ra, đều bằng vàng ròng.

Chân-đèn bằng vàng (37.17-37.24)

¹⁷Đoạn người làm chân đèn bằng vàng ròng. Người làm chân đèn bằng cách đánh giát bằng búa, chân của nó và thân cột của nó; các đài hoa của nó, các bầu hoa của nó, và các hoa của nó đều *một miếng dính liền* với nó. ¹⁸Và có 6 nhánh chia ra từ 2 bên thân của nó, 3 nhánh của chân đèn ra từ một bên này của nó, và 3 nhánh của chân đèn ra từ bên kia của nó; ¹⁹ba đài hoa có hình dáng giống như các *bông*

hạnh-nhân, một bầu hoa và một hoa trên một nhánh này, và 3 đài hoa có hình dáng giống các *bông* hạnh-nhân, 1 bầu hoa và 1 hoa trên một nhánh kia—thế là cho 6 nhánh chia ra từ chân đèn. ²⁰Và trong chân đèn có 4 đài hoa có hình dáng giống như các *bông* hạnh-nhân, có các bầu hoa của nó và các hoa của nó; ²¹và một bầu hoa dưới cặp nhánh *thứ nhất* chia ra từ nó, 1 bầu hoa dưới cặp nhánh *thứ nhì* chia ra từ nó, và 1 bầu hoa dưới cặp nhánh *thứ ba* chia ra từ nó, vì 6 nhánh chia ra từ chân đèn. ²²Các bầu hoa của chúng và các nhánh của chúng đều *một miếng dính liền* với nó, toàn-thể nó là một khối vàng ròng duy nhất được đánh giát. ²³Người làm 7 cái đèn, với các kéo cắt tim của nó, và các khay của nó đều bằng vàng ròng. ²⁴Người làm nó và tất cả các đồ dùng của nó từ một ta-lâng vàng ròng.

Bàn-thờ xông hương-trầm (37.25-37.28)

²⁵Sau đó người làm một bàn-thờ xông hương-trầm bằng gỗ cây keo, dài 1 cu-bít, ngang 1 cu-bít, hình vuông, và cao 2 cu-bít; các sừng của nó đều *một miếng dính liền* với nó. ²⁶Và người mạ nó bằng vàng ròng, mặt của nó, và các hông của nó toàn thể xung-quanh, và các sừng của nó; và người làm một đường viền bằng vàng cho nó *chạy* tất cả xung-quanh. ²⁷Và người làm 2 khoen bằng vàng cho nó dưới đường viền của nó, nơi 2 hông của nó—trên các hông đối nhau—làm các khoen giữ những cây đòn dùng để khiêng nó. ²⁸Và người đeo những cây đòn bằng gỗ cây keo, và mạ chúng bằng vàng.

Dầu-xức thánh và trầm thom (37.29)

²⁹Và người chế dầu tấn-phong thánh và hương-trầm nguyên-chất, thom từ các hương-liệu, việc làm của thợ hương-phẩm.

Bàn-thờ của-lễ thiêu (38.1-38.7)

38¹Đoạn người đóng cái bàn-thờ của-lễ thiêu bằng gỗ cây keo, dài 5 cu-bít, ngang 5 cu-bít, hình vuông, và cao 3 cu-bít. ²Và người làm các sừng của nó nơi 4 góc của nó; các sừng của nó *một miếng dính liền* với nó, và người mạ nó bằng đồng. ³Và người làm tất cả các đồ dùng của bàn-thờ, những cái xô, các xoong, các chậu, các móc thịt, và các chảo đựng than lửa; người làm tất cả các đồ dùng của nó đều bằng đồng. ⁴Và người làm cho bàn-thờ một tấm rá có lưới đồng ở bên dưới, dưới mép của nó, xuống tới phân nửa. ⁵Và người đục 4 khoen nơi 4 góc của tấm lưới bằng đồng *làm* các khoen giữ những cây đòn. ⁶Và người làm những cây đòn bằng gỗ cây keo và mạ chúng bằng đồng. ⁷Và người xỏ những cây đòn đó vào trong các khoen, ở hai bên bàn-thờ, dùng để khiêng nó. Người làm nó trông-bộ với các tấm gỗ dày.

Cái bồn bằng đồng (38.8)

⁸Hơn nữa, người làm cái bồn bằng đồng với đế nó bằng đồng, với các tấm gương của các người đàn-bà phục-dịch phục-vụ nơi đường vào của lều hội-kiến.

Sân của đèn-tạm (38.9-38.20)

¹Hay: cái nắp, cái nắp bằng chuông-cổ

Xuất-hành 38.9-39.18

⁹Đoạn người làm cái sân: cho phía nam cái trường treo của cái sân được làm bằng vải lanh xe mịn, 100 cu-bít; ¹⁰20 trụ, và 20 lỗ trụ của chúng được làm bằng đồng; các móc gài của các trụ và các niềng của chúng bằng bạc. ¹¹Và cho phía bắc, 100 cu-bít; 20 trụ của chúng và 20 lỗ trụ của chúng bằng đồng, các móc gài của những trụ và các niềng của chúng bằng bạc. ¹²Và cho phía tây có trường treo 50 cu-bít với 10 trụ và 10 lỗ trụ; các móc gài của những trụ và các niềng của chúng bằng bạc. ¹³Và cho phía đông 50 cu-bít. ¹⁴Trường treo cho một bên của cổng là 15 cu-bít, với 3 trụ của chúng và 3 lỗ trụ của chúng, ¹⁵và phía bên kia cũng thế. Ở cả hai phía của cổng sân là trường treo 15 cu-bít, với 3 trụ và 3 lỗ trụ của chúng. ¹⁶Tất cả các trường treo của sân tất cả xung-quanh bằng vải lanh xe mịn. ¹⁷Và các lỗ trụ cho các trụ đều bằng đồng, các móc gài các trụ và các niềng của chúng bằng bạc; và các đầu cột của chúng được mạ bằng bạc, và tất cả các trụ của sân được trang-bị với các niềng bạc. ¹⁸Và tấm bình-phong cho cổng sân là việc làm của thợ thêu đan chỉ màu, bằng vải hồng điều và tía và xanh và vải lanh xe mịn. Và bề dài là 20 cu-bít và bề cao là 5 cu-bít, tương ứng với các trường treo của sân. ¹⁹Bốn trụ của chúng và 4 lỗ trụ của chúng bằng đồng; các móc gài của chúng bằng bạc, và các đầu của chúng và các niềng của chúng được mạ bằng bạc. ²⁰Và tất cả những cọc buộc lều của đền-tạm và của sân tất cả xung-quanh đều bằng đồng.

Những vật-liệu được sử-dụng (38.21-38.31)

²¹Đây là các vật được chỉ định cho đền-tạm, đền-tạm có bằng chứng-cớ, như chúng được chỉ định theo miệng của Môi-se, cho việc phục-dịch của những người Lê-vi, bởi tay của Y-tha-ma, con trai của thầy tế-lễ A-rôn. ²²Bấy giờ Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, con trai Hu-rơ, thuộc chi-tộc Giu-đa, làm mọi điều Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se. ²³Và với người là Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mac, thuộc chi-tộc Đan, thợ chạm khắc, thợ khéo tay và thợ đan chỉ màu bằng các vải xanh và tía và hồng điều, và vải lanh mịn.

²⁴Tất cả vàng được dùng cho công tác này, trong mọi công tác của nơi thánh, ngay cả vàng từ cửa-lễ vậy, là 29 ta-lăng và 730 siéc-lơ, theo siéc-lơ của đền thánh. ²⁵Và bạc thu góp được từ những người trong hội-chúng là 100 ta-lăng và 1 ngàn 775 siéc-lơ, theo siéc-lơ nơi thánh; ²⁶một nửa siéc-lơ một đầu người (là phân nửa siéc-lơ theo siéc-lơ nơi thánh) cho mỗi một người từ 20 tuổi trở lên, là kẻ bước qua phía các người được tụ họp, tổng cộng là 603 ngàn 550 người nam. ²⁷Và 100 ta-lăng bạc để đúc các lỗ trụ của nơi thánh và các lỗ trụ của bức màn; 100 lỗ trụ cho 100 ta-lăng, một ta-lăng cho một lỗ trụ. ²⁸Và từ 1 ngàn 775 siéc-lơ đó, người làm các móc gài cho các trụ và mạ các đầu cột của chúng và làm các niềng cho chúng. ²⁹Và đồng thuộc cửa-lễ vậy là 70 ta-lăng, và 2 ngàn 400 siéc-lơ. ³⁰Và với nó người làm các lỗ trụ cho cửa vào của lều hội-kiến, và cái bàn-thờ bằng đồng và tấm lưới bằng đồng của nó, và

tất cả các đồ dùng của bàn-thờ, ³¹và các lỗ trụ của sân tất cả xung-quanh và các lỗ trụ của cổng sân, và tất cả các cọc buộc lều của đền-tạm và tất cả các cọc buộc lều của sân tất cả xung-quanh.

Các bộ lễ-phục cho các thầy tế-lễ (39.1-39.31)

Các lễ-phục thánh (39.1)

39¹Hơn nữa, từ vải hồng điều và tía và xanh, họ dệt các bộ lễ-phục một cách tinh-xảo, để phục vụ trong nơi thánh, và họ may các bộ lễ-phục thánh cho A-rôn, y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

Áo-tê (39.2-39.7)

²Và người làm áo-tê bằng vàng, và bằng vải hồng điều và tía và xanh, và vải lanh xe mịn. ³Rồi họ đánh giát các lá vàng và cắt chúng thành chỉ để đan lẫn vào vải hồng điều và tía và xanh, và vải lanh mịn, việc làm của thợ khéo tay. ⁴Họ làm các cầu vai dính vào cho áo tể; nó dính vào 2 vai⁽¹⁾ của nó. ⁵Và cái băng được đan khéo léo ở trên nó thì giống phẩm-chất tay nghề, cùng một vật-liệu: bằng vàng và bằng vải hồng điều và tía và xanh, và vải lanh xe mịn, y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

⁶Và họ giữa các hòn đá mã-nã có vân, nhận trong các khung xoắn đồ trang-sức bằng vàng; chúng được khắc vào như khắc một chiếc nhẫn, theo tên của những con trai Y-sơ-ra-ên. ⁷Và người để chúng trên các cầu vai áo tể, làm các hòn đá tưởng-niệm các con trai Y-sơ-ra-ên; y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

Túi đeo ngực và các quần-áo thánh khác (39.8-39.31)

⁸Và người làm tấm che ngực, việc làm của thợ khéo tay, cùng một kỹ xảo như làm áo tể: bằng vàng và bằng vải hồng điều và tía và xanh và vải lanh xe mịn. ⁹Nó hình vuông; họ xếp hai lớp cho tấm che ngực, nó dài một gang tay và rộng một gang tay khi được xếp làm hai. ¹⁰Và họ gắn 4 hàng các viên ngọc trên nó. Hàng thứ nhất là một hàng ngọc hồng-mã-nã, kim-lục-thạch, và lục-bửu-thạch; ¹¹và hàng thứ hai: lam-ngọc, xa-phia, và hột xoàn; ¹²và hàng thứ ba: phong-tin tử-thạch, mã-đảo-thạch, và ngọc từ-tinh; ¹³và hàng thứ tư: lục-ngọc-thạch, đá mã-ngọc có vân, và vân-thạch. Chúng được nhận vào các khung đồ trang-sức bằng vàng khi chúng được gắn. ¹⁴Và các viên đá tương-ứng với tên của những con trai Y-sơ-ra-ên; tất cả là 12 tương-ứng với tên của họ, được khắc như một con dấu, mỗi viên với tên của nó cho 12 chi-tộc. ¹⁵Và họ làm trên tấm che ngực các dây chuyền như các dây thừng nhỏ, là việc làm dây thừng xoắn lại bằng vàng ròng. ¹⁶Và họ làm 2 khung đồ trang-sức bằng vàng và 2 khoen vàng, và đặt 2 khoen trên 2 mép của tấm che ngực. ¹⁷Đoạn họ đặt 2 dây thừng nhỏ bằng vàng vào trong 2 khoen đó nơi các mép của tấm che ngực. ¹⁸Và họ kết 2 đầu của 2 dây thừng nhỏ với 2 khung đồ trang-

¹nguyên ngữ: đầu cùng

sức, và đặt chúng trên các cầu vai của áo tể ở mặt trước của nó. ¹⁹Và họ làm 2 khoen bằng vàng và để chúng nơi 2 đầu dưới của tấm che ngực, ở mép vải phía trong của nó sát ngay áo tể. ²⁰Hơn nữa, họ làm 2 khoen bằng vàng và đặt chúng vào phần dưới của 2 đai vai của áo tể, ở mặt trước của nó, gần chỗ mà nó giáp mỗi, ở phía trên cái băng được đan của áo tể. ²¹Và họ buộc tấm che ngực bằng các khoen của nó vào các khoen của áo tể bằng một dây thừng nhỏ màu xanh, để nó có thể ở trên cái băng được đan của áo tể, và để tấm che ngực không có thể sút ra khỏi áo tể, y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

²²Đoạn người làm phần áo dài của bộ áo-tể, là công việc của nghề đan; tất cả đều màu xanh; ²³và cổ áo của áo dài thì ở nơi đỉnh vào phần chính giữa, như cổ áo giáp mềm, với một đường viền tất cả xung-quanh cổ áo, để nó có thể không bị tét. ²⁴Và họ làm các trái thạch-lựu bằng vải hồng điều và tía và xanh và vải lanh xe lại nơi đường viền của áo dài. ²⁵Họ cũng làm những trái chuông bằng vàng ròng, và để những trái chuông đó giữa các trái thạch-lựu tất cả xung-quanh nơi đường viền của áo dài, giữa các trái thạch-lựu, ²⁶một cái chuông và một trái thạch-lựu, một cái chuông và một trái thạch-lựu tất cả xung-quanh nơi đường viền của áo dài, cho nghi lễ, y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

²⁷Và họ cũng may các áo khoác bằng vải lanh được đan tinh-xảo cho A-rôn và các con trai của ông, ²⁸và khăn đóng bằng vải lanh mịn, và khăn trùm đầu có trang-hoàng bằng vải lanh mịn, và quần đùi sát bằng vải lanh xe mịn, ²⁹và đai lưng bằng vải lanh xe mịn, và vải hồng điều và tía và xanh, công việc của thợ thêu đan chỉ màu, y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

³⁰Và họ làm tấm biển cho mào thánh bằng vàng ròng, và viết trên nó dòng chữ như khắc con dấu: “Thánh cho Đức GIA-VÊ.” ³¹Và họ gắn chặt một dây thừng nhỏ màu xanh vào nó, gắn chặt nó vào khăn đóng ở bên trên; y như Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se.

Môi-se kiểm tra công việc ấy (39.32-39.43)

³²Như vậy, tất cả công việc của đền-tạm của lều hội-kiến được làm xong, và các con trai Y-sơ-ra-ên đã làm theo mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se; họ đã làm như thế. ³³Và họ đem đền-tạm tới Môi-se, cái lều và tất cả các đồ-đạc của nó: các móc gài của nó, các tấm ván vách của nó, các xà-ngang của nó, và các trụ của nó và các lỗ trụ của nó; ³⁴và tấm bao phủ bằng các miếng da chiên đực nhuộm đỏ, và tấm bao phủ bằng các miếng da cá nước, và bức màn che-chắn; ³⁵ruong có băng chứng-cớ và những cây đôn của nó và chỗ ngồi⁽¹⁾ chuộc tội; ³⁶cái bàn, tất cả các đồ dùng của nó, và bánh có Sự Hiện-diện; ³⁷chân đèn bằng vàng ròng, với các đèn của nó và tất cả các đồ dùng của nó, và dầu thấp đèn; ³⁸và bàn-thờ bằng vàng, và dầu

tán-phong và hương thơm, và bức màn cho cửa vào của lều; ³⁹bàn-thờ bằng đồng và tấm lưới bằng đồng của nó, những cây đôn của nó và tất cả các đồ dùng của nó, cái bồn và đế của nó; ⁴⁰trướng treo cho sân, các trụ của nó và các lỗ trụ của nó, và tấm bình-phong cho cổng của sân, các dây chạc của nó và các cọc buộc lều của nó và tất cả đồ dùng cho nghi lễ đền-tạm, cho lều hội-kiến; ⁴¹các lễ-phục được đan để hầu-việc trong nơi thánh và các lễ-phục thánh cho thầy tế-lễ A-rôn và các lễ-phục cho các con trai của ông, để hầu-việc làm thầy tế-lễ. ⁴²Thế là những con trai Y-sơ-ra-ên làm mọi việc theo mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã truyền cho Môi-se. ⁴³Và Môi-se thấy tất cả công việc và kia, họ đã làm nó xong; y như Đức GIA-VÊ đã truyền, điều này họ đã làm xong. Thế là Môi-se chúc phước họ.

Ráp đền-tạm lại với nhau (40.1-40.11)

40¹Đoạn Đức GIA-VÊ phán cùng Môi-se, rằng: ²“Vào ngày thứ nhất của tháng thứ nhất người sẽ dựng lên đền-tạm có lều hội-kiến. ³Và người sẽ đặt ruong có băng chứng-cớ⁽²⁾ ở đó, và người sẽ che chắn cái ruong với tấm màn. ⁴Và người sẽ mang cái bàn vào trong và sắp-xếp các thứ ở trên nó; và người sẽ đem chân đèn vào trong và thấp sáng các đèn của nó. ⁵Hơn nữa, người sẽ để bàn-thờ bằng vàng dùng để xông hương trước cái ruong có băng chứng-cớ, và dựng tấm màn che cửa vào đền-tạm. ⁶Và người sẽ để bàn-thờ có cửa-lễ thiêu ở trước mặt cửa vào của đền-tạm có lều hội-kiến. ⁷Và người sẽ để cái bồn giữa lều hội-kiến và bàn-thờ đó, và đổ nước vào trong nó. ⁸Và người sẽ dựng lên cái sân tất cả xung-quanh và đặt tấm bình-phong cho cái cổng vào của sân. ⁹Đoạn người sẽ lấy dầu tán-phong và xúc-dầu đền-tạm và mọi thứ ở trong nó, và sẽ biệt nó và tất cả các đồ-đạc của nó ra thánh và nó sẽ là thánh. ¹⁰Và người sẽ xúc-dầu bàn-thờ có cửa-lễ thiêu và tất cả các đồ dùng của nó, và biệt bàn-thờ đó ra thánh; bàn-thờ đó sẽ là chỉ thánh. ¹¹Người cũng sẽ xúc-dầu cái bồn và đế của nó, và biệt nó ra thánh.

Biệt A-rôn và các con trai của ông ra thánh (40.12-40.33)

¹²“Đoạn người sẽ đem A-rôn và các con trai của nó tới cửa vào của lều hội-kiến và tắm rửa chúng bằng nước. ¹³Và người sẽ mặc các lễ-phục thánh cho A-rôn và xúc-dầu cho nó và biệt nó ra thánh, để nó có thể làm thầy tế-lễ hầu-việc Ta. ¹⁴Và người sẽ đem những con trai của nó đến và mặc các áo khoác cho chúng; ¹⁵và người sẽ xúc-dầu tán-phong cho chúng y như người đã xúc-dầu tán-phong cho cha của chúng, để chúng có thể làm thầy tế-lễ hầu-việc Ta; và việc xúc-dầu tán-phong của chúng sẽ là cho chúng cho chức thầy tế-lễ mãi mãi trải qua các thế-hệ của chúng.” ¹⁶Môi-se đã làm như vậy; theo mọi điều mà Đức GIA-VÊ đã truyền cho ông, ông đã làm như thế.

¹hay: cái nắp

²cái ruong có băng giao-ước

17Bấy giờ xây ra, trong tháng thứ nhất trong năm thứ hai, vào ngày thứ nhất của tháng đó, đèn-tạm được dựng lên. 18Và Môi-se đã dựng lên đèn-tạm và đặt các lỗ trụ của nó, và dựng lên các tấm vách của nó, và đặt vào các xà-ngang của nó và dựng đứng lên các trụ của nó. 19Ông giăng cái lều lên trên đèn-tạm, rồi trải tấm bao phủ của lều lên trên nó; y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 20Đoạn ông lấy bảng chứng-cớ và để nó trong cái rương, và xỏ những cây đòn vào cái rương, và để chỗ ngồi chuộc tội trên nắp rương. 21Và ông đem cái rương vào trong đèn-tạm, và treo bức màn lên để làm tấm bình-phong, và che khuất cái rương có bảng chứng-cớ, y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 22Đoạn ông để bàn ở trong lều hội-kiến, về phía bắc của đèn-tạm, ở ngoài tấm màn. 23Và ông sắp bánh theo thứ-tự trên nó trước mặt *Đức GIA-VÊ*, y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 24Đoạn ông để chân-đèn trong lều hội-kiến, đối diện với cái bàn, ở phía nam của đèn-tạm. 25Và ông thắp đèn sáng trước mặt *Đức GIA-VÊ*, y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 26Đoạn ông đặt bàn-thờ bằng vàng trong lều hội-kiến ở phía trước tấm màn; 27và ông đốt hương thơm trên nó, y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 28Đoạn ông dựng tấm bình-phong lên cho cửa vào của đèn-tạm. 29Và ông để bàn-thờ của-lễ thiêu ở trước cửa vào của đèn-tạm có lều hội-kiến, và dâng của-lễ thiêu và của-lễ thóc lúa trên nó, y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 30Và ông đặt cái bồn ở giữa lều hội-kiến và bàn-thờ, và đổ nước vào trong nó cho việc tắm-rửa. 31Và từ nó, Môi-se và A-rôn và những con trai của người rửa tay của mình và chân của mình. 32Khi họ vào lều hội-kiến, và khi họ đến gần bàn-thờ, họ tắm rửa, y như *Đức GIA-VÊ* đã truyền cho Môi-se. 33Và ông dựng sân xung-quanh đèn-tạm và bàn-thờ, và đặt tấm bình-phong cho cống vào của sân. Như vậy Môi-se đã hoàn-tất công việc ấy.

Vinh-quang của Chúa (40.34-40.38)

34Đoạn có đám mây bao phủ lều hội-kiến, và vinh-quang *Đức GIA-VÊ* đầy đèn-tạm. 35Và Môi-se chẳng có thể vào lều hội-kiến vì đám mây đã tụ lại trên nó, và vinh-quang *Đức GIA-VÊ* đầy đèn-tạm. 36Và trong suốt mọi cuộc du-hành của họ, hễ bất cứ khi nào đám mây được cất lên khỏi trên đèn-tạm, các con trai Y-sơ-ra-ên khởi-hành; 37nhưng nếu đám mây không được cất lên, thì họ không khởi-hành cho đến khi nó được cất lên. 38Vì trong suốt mọi cuộc hành-trình của họ, đám mây của *Đức GIA-VÊ* ở trên đèn-tạm ban ngày, và có lửa trong nó ban đêm, trước mắt tất cả nhà Y-sơ-ra-ên.